

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
HUYỆN BẮC ÁI**

KỶ YẾU

**ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN BẮC ÁI
LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025**

THÁNG 07/2020

**BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
HUYỆN BÁC ÁI**



**“PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỎI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC;
XÂY DỰNG ĐẢNG VÀ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TRONG SẠCH VỮNG
MẠNH; HUY ĐỘNG VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC; TẠO
ĐỘT PHÁ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI GIẢM NGHÈO NHANH
BỀN VỮNG; ĐẢM BẢO QUỐC PHÒNG AN NINH”**

“ Văn kiện Đại hội Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025”

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị, Kế hoạch số 182-KH/TU ngày 04/7/2019 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 133-KH/HU ngày 05/8/2019 của Huyện ủy Bắc Ái và Hướng dẫn số 07-HD/TU ngày 13/11/2019 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về việc tổ chức Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng

Từ ngày 24 tháng 6 đến ngày 26 tháng 6 năm 2020, Đại hội đại biểu huyện Bắc Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã thành công tốt đẹp.

Tham dự Đại hội có 200 đảng viên thay mặt cho trên 1350 đảng viên trên toàn huyện. Đại hội vui mừng chào đón đồng chí Nguyễn Bắc Việt- Phó Bí thư Thường trực Tỉnh ủy- về dự và phát biểu chỉ đạo Đại hội; Đại hội được đón tiếp- Đồng chí Trần Minh Lực, UVTV TU, Phó Chủ tịch HĐND Tỉnh; Đồng chí Phan Hữu Đức, UVTV TU, Chủ tịch UBMTTQVN Tỉnh. Cùng về dự Đại hội còn có tổ chỉ đạo Đại hội, lãnh đạo các ban, ngành của tỉnh, Đảng ủy Công an tỉnh, Đảng ủy quân sự tỉnh, lãnh đạo các huyện bạn, các đồng chí lão thành cách mạng, các đồng chí nguyên là lãnh đạo huyện.

Đại hội đã tiến hành các nội dung, bao gồm:

1. Trình bày báo cáo Chính trị của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII, báo cáo kiểm điểm của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII.

2. Đại hội tập trung thảo luận đóng góp ý kiến cho nội dung văn kiện Đại hội Đảng cấp trên

3. Bầu BCH Đảng bộ huyện khóa XIV, bầu Ban Thường vụ, bầu Bí thư, các phó Bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban Kiểm tra và bầu đoàn đại biểu dự Đại hội đại biểu đảng bộ tỉnh.

4. Thảo luận và thông qua Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội đại biểu huyện Bắc Ái lần thứ XIV diễn ra với tinh thần dân chủ, đoàn kết, kỷ cương, trách nhiệm, thể hiện ý chí, nguyện vọng của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong huyện, qua đó sẽ phát huy sức mạnh toàn dân, huy động được mọi nguồn lực, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội, quốc phòng- an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị vững mạnh toàn diện giai đoạn 2020-2025.

Bằng những văn bản, tư liệu, hình ảnh về Đại hội, hy vọng tập sách này sẽ góp phần tích cực vào hoạt động công tác tư tưởng, nâng cao niềm tin vào sự lãnh đạo của Đảng bộ, đẩy lên phong trào hành động cách mạng với quyết tâm cao nhất hoàn thành mục tiêu, nhiệm vụ của Nghị quyết Đại hội XIV.

PHẦN THỨ NHẤT
VĂN KIẾN CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI

**DIỄN VĂN KHAI MẠC ĐẠI HỘI
CỦA ĐỒNG CHÍ MẪU THÁI PHƯƠNG- BÍ THƯ
HUYỆN ỦY KHÓA XIII**

Kính thưa đồng chí Nguyễn
Bắc Việt- Phó Bí thư Thường
trực Tỉnh ủy.

Thưa các Đồng chí Đại biểu.

Kính thưa Đại hội!



Trong không khí toàn Đảng, toàn quân, toàn dân cả nước đang ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020-2025 và tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII; Cán bộ và nhân dân huyện nhà hướng tới kỷ niệm 70 năm thành lập, 60 năm giải phóng và 20 năm tái lập huyện. Đến nay, 40/40 Tổ chức cơ sở Đảng trực thuộc đã tổ chức Đại hội thành công tốt đẹp. Đây là quá trình chuẩn bị công phu của các cấp ủy Đảng từ nhiều tháng qua với tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm túc trước Đảng bộ và nhân dân huyện nhà. Được sự nhất trí của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, hôm nay huyện Bắc Ái long trọng tổ chức Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025. *(vỗ tay)*

Thay mặt Đoàn Chủ tịch Đại hội tôi xin nhiệt liệt chào mừng và Trân trọng giới thiệu:

- Đồng chí: Nguyễn Bắc Việt, Phó Bí thư thường trực Tỉnh ủy, Trưởng Đoàn đại biểu Quốc hội đơn vị tỉnh Ninh Thuận.

- Đồng chí Trương Xuân Thìn – Nguyên Bí thư Tỉnh ủy.

- Đồng chí: Lưu Xuân Vĩnh, Phó Bí thư Tỉnh ủy, CT.UBND Tỉnh.

- Đồng chí Trần Minh Lực, UVTV TU, Phó Chủ tịch HĐND Tỉnh.

- Đồng chí Phan Hữu Đức, UVTV TU, Chủ tịch UBMTTQVN Tỉnh

- Trân trọng kính giới thiệu các đồng chí trong Ban Thường vụ Tỉnh ủy, lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, Giám đốc CA Tỉnh, Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Tỉnh, Lãnh đạo đơn vị Trại Giam Sông Cái; Tổ chỉ đạo Đại hội Đảng của Tỉnh về tham dự Đại hội. Các đồng chí phóng viên, Thông tấn xã, Báo Nhân

dân, Báo Ninh Thuận, Đài Phát thanh - Truyền hình Tỉnh về dự và đưa tin về Đại hội. Xin nhiệt liệt chào mừng.

- Trân trọng kính giới thiệu các đồng chí lão thành cách mạng, cán bộ hưu trí qua các thời kỳ cùng 200 đại biểu chính thức đại diện cho hơn 1.350 đảng viên của Đảng bộ về dự Đại hội. Sự hiện diện của các đồng chí mang đến đại hội tinh thần đoàn kết, trí tuệ, quyết tâm chính trị, ý chí, nguyện vọng, niềm tin phát triển vươn lên của toàn Đảng bộ và nhân dân huyện nhà và là nguồn động viên, cổ vũ to lớn góp phần rất quan trọng cho sự thành công của Đại hội.

Một lần nữa đề nghị đại hội nhiệt liệt chào mừng.

Kính thưa các Đồng chí Đại biểu.

Kính thưa Đại hội

Trong giờ phút trang trọng này, với lòng kính yêu và biết ơn vô hạn, toàn thể Đại hội; Đảng viên, cán bộ, chiến sĩ LLVT và đồng bào các dân tộc huyện nhà thành kính tưởng nhớ tới Chủ tịch Hồ Chí Minh vĩ đại – Người sáng lập Đảng ta, vị lãnh tụ thiên tài, Anh hùng giải phóng dân tộc – Nhà văn hóa kiệt xuất. Những giá trị về tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người mãi mãi là ánh sáng soi đường chỉ lối cho cách mạng Việt Nam phát triển và thắng lợi.

Đại hội kính cảm tưởng nhớ và mãi biết ơn các anh hùng liệt sĩ, đồng bào, đồng chí đã hy sinh, cống hiến trọn đời mình vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của nhân dân. Đại hội luôn ghi nhớ những đóng góp của các thế hệ đảng viên, cán bộ, chiến sĩ LLVT huyện nhà trong sự nghiệp đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, xây dựng và phát triển quê hương Bác Ái anh hùng.

Thưa toàn thể đại hội!

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, quán triệt sâu sắc các Nghị quyết của Trung ương, của Tỉnh ủy. Năm năm qua Đảng bộ và nhân dân huyện Bác Ái đã phấn đấu khắc phục khó khăn, vượt qua thách thức của một huyện miền núi vùng đặc biệt khó khăn, chúng ta đã đạt được một số thành quả nhất định trong công tác giảm nghèo bền vững, nâng cao dân trí, phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn bản bảo tồn sắc văn hóa; quốc phòng, an ninh được giữ vững; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị được quan tâm củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động có hiệu quả.

Đại hội của chúng ta có nhiệm vụ là đánh giá lại những mặt đã làm được, chưa làm được và nêu ra những nguyên nhân trong lãnh, chỉ đạo của nhiệm kỳ vừa qua, rút ra bài học kinh nghiệm để có hướng khắc phục từ đó đề ra các mục tiêu, phương hướng nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cho nhiệm kỳ 2020 – 2025 thông qua các dự thảo nghị quyết và chương trình hành động cụ thể.

Đại hội chúng ta có trách nhiệm cao vào việc tham gia góp ý vào văn kiện của ĐH Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIV, văn kiện ĐH Đảng toàn quốc lần thứ XIII.

Một nhiệm vụ quan trọng nữa, đó là Đại hội chúng ta sẽ sáng suốt lựa chọn bầu ra Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIV là những đồng chí tiêu biểu về phẩm chất chính trị và đạo đức lối sống, có đủ trí tuệ và năng lực thực hiện thắng lợi Nghị quyết

Đại hội XIV của Đảng bộ; Đại hội tiến hành bầu trực tiếp Bí thư huyện ủy và bầu đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIV.

Trong quá trình chuẩn bị Đại hội, chúng ta được sự quan tâm lãnh, chỉ đạo sâu sát của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, sự giúp đỡ và theo dõi của Tổ công tác, lãnh đạo các Ban xây dựng Đảng Tỉnh ủy, các Sở, ban ngành của Tỉnh; Các chi, đảng bộ trực thuộc huyện ủy; Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội các cấp, các đại biểu HĐND, các đồng chí cán bộ hưu trí, cán bộ công chức và đồng bào các dân tộc trong huyện, đã có rất nhiều ý kiến đóng góp quý báu, tập trung chủ yếu vào mục tiêu, phương hướng và các nhiệm vụ giải pháp chủ yếu về phát triển kinh tế, xã hội, giữ gìn bản sắc văn hóa, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị của huyện nhà. Báo cáo Chính trị Đại hội hôm nay là kết tinh trí tuệ, quyết tâm chính trị cao của toàn Đảng bộ, toàn dân trong huyện. Đại hội chúng ta nhiệt liệt hoan nghênh và cảm ơn những ý kiến đóng góp đầy trách nhiệm, tình cảm, tâm huyết đó.

Kính thưa Đại hội !

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần này có ý nghĩa rất quan trọng trong giai đoạn hiện nay: Hội nhập và tạo đột phá để phát triển kinh tế- xã hội, giảm nghèo nhanh bền vững, đây vừa là vinh dự, vừa là trách nhiệm hết sức nặng nề trong bối cảnh cơ hội, thách thức, khó khăn, hạn chế đan xen. Với các nguồn lực sẵn có, và truyền thống đoàn kết nhất trí đồng thuận của toàn Đảng bộ, phát huy truyền thống anh hùng trong đấu tranh bảo vệ Tổ quốc, toàn Đảng bộ, toàn dân trong huyện tin tưởng, quyết tâm và có nhiều kỳ vọng hướng về Đại hội. Với trách nhiệm trước Đảng bộ và nhân dân, Đại hội chúng ta sẽ hoàn thành nhiệm vụ với những kết quả cao nhất trong không khí vui tươi: Đoàn kết – Dân chủ - Kỷ cương – Đổi mới – Phát triển.

Thay mặt đoàn Chủ tịch tôi tuyên bố khai mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Kính Chúc các vị Đại biểu mạnh khỏe,

Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

BÀI PHÁT BIỂU CỦA ĐỒNG CHÍ NGUYỄN BẮC VIỆT- PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC TỈNH ỦY TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÁC ÁI LẦN THỨ XIV

Kính thưa Đoàn chủ tịch Đại hội!

*Kính thưa các đồng chí cán bộ lão thành
cách mạng!*

Kính thưa các đồng chí đại biểu!

Thưa toàn thể đại hội!



Hôm nay, tôi rất vui mừng về dự Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV nhiệm kỳ 2020-2025. Thay mặt Ban Thường vụ Tỉnh ủy, tôi xin nhiệt liệt chào mừng các vị khách quý, chào mừng các thế hệ lãnh đạo chủ chốt của huyện Bác Ái qua các thời kỳ và 200 đại biểu, đại diện cho 1.350 đảng viên thuộc 40 tổ chức cơ sở đảng trong toàn đảng bộ huyện tham dự đại hội. Xin gửi tới các đại biểu cùng toàn thể cán bộ, đảng viên, chiến sĩ các lực lượng vũ trang và Nhân dân Bác Ái - Anh hùng, lời chúc mừng tốt đẹp nhất. Chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Kính thưa Đại hội!

Trong nhiệm kỳ vừa qua, Đảng bộ và nhân dân Bác Ái đã kế thừa, phát huy những thành tựu của các thế hệ đi trước, đã đoàn kết, đổi mới, khắc phục khó khăn, nỗ lực phấn đấu cơ bản đạt được các mục tiêu, nhiệm vụ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đề ra. Phát triển kinh tế, xã hội có sự chuyển biến tích cực; hoạt động đầu tư vào huyện có nhiều chuyển biến mạnh, một số dự án lớn đã được các nhà đầu tư khởi công xây dựng, nhiều công trình lớn như Đập dâng Tân Mỹ, dự án thủy điện tích năng Bác Ái, nhiều dự án năng lượng sạch và nông nghiệp công nghệ cao đang được khởi động... sẽ tạo thành động lực mới để thúc đẩy phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo bền vững trong giai đoạn tới.

Kính thưa các đồng chí đại biểu! Thưa toàn thể Đại hội!

Bác Ái là mảnh đất kiên cường trong suốt những năm kháng chiến chống Pháp, chống Mỹ, cứu nước với những đóng góp hết sức to lớn. Anh hùng trong kháng chiến, nhưng do điều kiện phát triển kinh tế-xã hội còn nhiều khó khăn, Bác Ái vẫn là một

trong những huyện nghèo của cả nước thực hiện các chính sách theo Nghị quyết 30a của Chính phủ.

Điều đáng mừng là sau 05 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII, kinh tế của huyện có bước phát triển khá rõ nét; Tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng 23,56,8%; vượt 8,56% KH; tổng giá trị sản xuất đến năm 2020 ước đạt 1.462 tỷ đồng, vượt 4,4%, tăng 152,2% so với 2015; một số chỉ tiêu về nông-lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp-xây dựng, thương mại-dịch vụ có mức tăng trưởng khá; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng; cơ cấu cây trồng, vật nuôi tiếp tục được chuyển đổi tích cực, nhiều mô hình sản xuất nông nghiệp được áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất mang lại kết quả tốt, khai thác tiềm năng, lợi thế của huyện. Công tác quản lý, bảo vệ và phát triển rừng đạt nhiều kết quả, xây dựng phát triển có hiệu quả mô hình sinh kế tạo việc làm, hỗ trợ người dân tăng thu nhập; thực hiện tốt chính sách giao khoán, chăm sóc bảo vệ rừng. Các loại hình dịch vụ, thương mại đã có bước phát triển; kết cấu hạ tầng được quan tâm đầu tư khá toàn diện, huy động tổng vốn đầu tư ước đạt trên 1.100 tỷ đồng góp phần tạo động lực xóa đói, giảm nghèo và phát triển kinh tế theo hướng bền vững.

Văn hóa-xã hội có nhiều chuyển biến tiến bộ; hoạt động giáo dục - đào tạo phát triển khá toàn diện, tình trạng học sinh bỏ học và nghỉ học giảm dần; tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tốt nghiệp phổ thông trung học hàng năm đều tăng. Quan tâm thực hiện các hoạt động quảng bá, xúc tiến giới thiệu du lịch sinh thái kết hợp văn hóa cộng đồng, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa người Raglai. Chú trọng công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí trên địa bàn gắn với đào tạo nghề và giải quyết việc làm cho lao động nông thôn; xuất khẩu lao động trở thành điểm sáng của tỉnh. Triển khai có hiệu quả chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế - Dân số; thực hiện tốt công tác chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân, xóa bỏ dần các hủ tục mê tín, dị đoan trong điều trị bệnh. Các chính sách an sinh xã hội được triển khai kịp thời, hiệu quả; tỷ lệ hộ nghèo bình quân hàng năm giảm hơn 5,9%, vượt 18,12% so với chỉ tiêu. Công tác quốc phòng, an ninh tiếp tục được giữ vững.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến, rõ nét; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể - xã hội được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tiếp tục củng cố, tạo sự đồng thuận của nhân dân trên địa bàn huyện. Đảng bộ thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 04-NQ/TW khóa XII và Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện tốt chủ trương sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cấp ủy và đảng viên được nâng lên; xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; các chương trình kiểm tra, giám sát được thực hiện khá toàn diện, thi hành kỷ luật đảng nghiêm minh, kịp thời chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm; công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được chú trọng.

Trong điều kiện tình hình kinh tế trong nước và trong tỉnh còn gặp nhiều khó khăn, Nhưng với tinh thần và quyết tâm cao của cả hệ thống chính trị và Nhân dân huyện Bác Ái, đã nỗ lực vượt qua những khó khăn, thách thức, đạt được thành tích khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực, tạo ra thế và lực để thực hiện nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn tiếp theo. Những thành quả mà Đảng bộ, Nhân dân huyện đã đạt được trong nhiệm kỳ qua đã góp phần quan trọng vào thành công chung của tỉnh.

Thay mặt lãnh đạo tỉnh, tôi ghi nhận, nhiệt liệt biểu dương những cố gắng, nỗ lực và thành tích mà Đảng bộ, Nhân dân huyện Bác Ái đã đạt được trong nhiệm kỳ qua!

Thưa toàn thể Đại hội!

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, tôi đề nghị Đại hội cần thảo luận để làm rõ những nguyên nhân, bài học rút ra từ những hạn chế, yếu kém, khó khăn như: Ngành nông nghiệp phát triển chưa ổn định, sức cạnh tranh thấp, quy mô sản xuất nhỏ, phân tán; tăng trưởng của ngành thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp còn thấp, thiếu sự liên kết, hợp tác; kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia về giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới chưa toàn diện; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao và chưa thoát nghèo bền vững. Chất lượng giáo dục và đào tạo vẫn chưa theo kịp với mặt bằng chung của tỉnh; một số nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của đồng bào Raglai bị mai một; phát triển du lịch chưa tạo được các khâu đột phá.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy có nội dung chưa theo kịp yêu cầu phát triển. Công tác dự báo, nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội có lúc chưa kịp thời. Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát chưa đi vào chiều sâu, việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kết luận thanh tra, kiểm tra, giám sát còn chậm, có nơi chưa nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm. Hoạt động chính quyền các cấp trong huyện có mặt còn hạn chế, quản lý, điều hành ở một số lĩnh vực, một số ngành chưa sâu sát. Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua chưa thường xuyên và hiệu quả chưa cao; việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, mô hình “dân vận khéo” còn hạn chế.

Kính thưa Đại hội!

Chặng đường tới, Bác Ái có nhiều cơ hội, lợi thế mới trong phát triển kinh tế-xã hội, song cũng phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức, như: Thiên tai, hạn hán; nguồn lực đầu tư hạn chế, nhận thức của nhân dân còn hạn chế....; Tôi rất vui mừng và nhất trí cao với những nhiệm vụ có tính đột phá mà Đại hội đã đề ra trong giai đoạn 2020 - 2025; vì vậy thay mặt Tỉnh ủy tôi đề nghị thời gian tới Đảng bộ huyện tập trung một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đảng bộ cần tập trung bám sát định hướng phát triển của tỉnh, xác định phát triển kinh tế của huyện Bác Ái vẫn là sản xuất nông - lâm nghiệp. Muốn vậy, trước hết các đồng chí cần thực hiện tốt công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch; cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới; chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhưng phải chú trọng đến chất lượng và hiệu quả thiết thực; xây dựng thành công và nhân rộng mô hình cánh đồng mẫu lớn (Cánh đồng lúa 100ha ở xã Phước Chính đang xây dựng); tiếp tục đầu tư hệ thống kết cấu hạ tầng. Quản lý, bảo vệ và phát triển

rừng, mở rộng mô hình sinh kế. Chuyển mạnh sang sản xuất hàng hóa, hình thành các vùng nguyên liệu, tạo điều kiện để thu hút, hình thành ngành công nghiệp chế biến, tiêu thụ, dịch vụ liên quan, tạo chuỗi giá trị cho hàng hóa.

2. Đảng bộ cần tập trung giải quyết tốt các vấn đề xã hội: Vấn đề đói nghèo, dân tộc, tôn giáo, mê tín dị đoan; tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống. Do vậy cần tích cực triển khai có hiệu quả các chương trình mục tiêu quốc gia; chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân; phát huy những nét đẹp văn hóa truyền thống của dân tộc, bảo tồn các di tích lịch sử; phấn đấu xây dựng huyện Bắc Ái trở thành địa phương có không gian văn hóa Raglai. Đẩy mạnh các hoạt động văn hóa thông tin-thể dục thể thao gắn với thực hiện cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Kiên trì mục tiêu nâng cao dân trí, bồi dưỡng phát triển nguồn nhân lực; đẩy mạnh công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn, xuất khẩu lao động...

3. Tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ II (tháng 12-1951) đã xác định, Bắc Ái có vị trí chiến lược rất quan trọng đối với tỉnh và vùng cực Nam Trung Bộ, vì vậy phải không ngừng xây dựng Bắc Ái thành khu căn cứ kháng chiến vững mạnh toàn diện, hậu phương an toàn vững chắc, làm chỗ đứng chân của cơ quan lãnh đạo và lực lượng vũ trang của tỉnh. Đảng bộ huyện tiếp tục Xây dựng Bắc Ái trở thành địa bàn quan trọng trong chiến lược phòng thủ của tỉnh và của khu vực; xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân vững chắc, phòng, chống âm mưu "diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch.

4. Một nhiệm vụ quan trọng nữa mà trong nhiệm kỳ tới Đảng bộ chúng ta cần tập trung lãnh đạo thực hiện, đó là việc củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở. Trước hết, tập trung xây dựng Đảng vững mạnh trên cả 4 mặt về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; tiếp tục triển khai kế hoạch thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng; thực hiện nghiêm quy chế làm việc; cải cách hành chính trong Đảng, đổi mới việc triển khai học tập, quán triệt và cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị,... của Đảng, thực hiện có hiệu quả chủ trương bám sát cơ sở.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị, các đơn vị sự nghiệp công lập và tinh giản biên chế, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Thực hiện tốt công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, luân chuyển cán bộ và công tác bảo vệ chính trị nội. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ. Tích cực, chủ động thực hiện công tác phát triển đảng viên mới gắn với việc rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thực hiện tốt công tác kiểm tra, giám sát; chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên; xử lý nghiêm minh tổ chức đảng và đảng viên vi phạm.

5. Phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội; đổi mới cách thức thực hiện các phong trào, các cuộc vận động bảo đảm hiệu quả, thiết thực thông qua đó đề từng đoàn viên, hội viên và Nhân dân nhận thức được, tích cực, tự giác trong lao động, sản xuất, học tập và chấp hành các chủ trương, chính sách, pháp luật. Đặc biệt phải khắc phục kịp thời tư tưởng trông chờ, ỷ lại trong một bộ phận người dân; tăng cường công tác giám sát, phản biện xã hội.

Trên đây là những vấn đề mang tính chất định hướng, gợi ý, đề Đại hội chúng ta tập trung thảo luận và đi đến thống nhất cao trong việc đề ra Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV. Sau khi có Nghị quyết, vấn đề đặc biệt quan trọng là Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa mới phải luôn có sự đoàn kết, nhất trí cao, phát huy dân chủ, tập trung trí tuệ, không ngừng nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo; mỗi đồng chí Ủy viên Ban chấp hành phải thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức, gương mẫu, đi đầu trong thực hiện nhiệm vụ, tích cực tự học, tự rèn, nâng cao trình độ về mọi mặt, góp phần cùng Ban Chấp hành lãnh đạo thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025.

Kính thưa các đồng chí đại biểu !

Đại hội cũng cần tập trung thảo luận, trách nhiệm, lựa chọn những cán bộ Đảng viên tiêu biểu, dám nghĩ, dám làm, khách quan, công tâm vì lợi ích chung, tham gia vào Ban chấp hành, Ban Thường vụ và cán bộ chủ chốt cấp ủy để đủ sức lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện những nhiệm vụ hết sức quan trọng, nặng nề mà Đại hội đã đề ra. Tôi cũng hoan nghênh Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện Bắc Ái lần thứ XIV, là Đại hội được Ban Thường vụ Tỉnh ủy chọn thực hiện chủ trương bầu trực tiếp Bí thư cấp ủy; để toàn thể cán bộ, Đảng viên được thể hiện quyền lựa chọn, tín nhiệm và khẳng định rõ hơn trách nhiệm, niềm tin của Đại biểu với người đứng đầu.

Đại hội chúng ta cũng lựa chọn những đồng chí có đủ tiêu chuẩn, điều kiện, bảo đảm cơ cấu hợp lý, để bầu vào Đoàn đại biểu đi dự Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Kính thưa các đồng chí !

Thưa Đại hội !

Trong khí thế cả nước ra sức thi đua lập thành tích chào mừng Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng bộ các cấp; huyện Bắc Ái hướng tới kỷ niệm 70 năm thành lập, 60 năm giải phóng và 20 năm tái lập huyện. Với truyền thống cách mạng kiên cường, phát huy thành tích và những bài học kinh nghiệm có được từ nhiệm kỳ vừa qua. Tôi tin tưởng rằng Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Ái sẽ hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ do Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV - Nhiệm kỳ 2020-2025, xứng đáng là huyện Anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân trong kháng chiến và trở thành huyện Anh hùng lao động trong thời kỳ đổi mới.

Cuối cùng xin chúc các đồng chí đại biểu mạnh khỏe, hạnh phúc và thành đạt; chúc Đại hội thành công tốt đẹp!

Xin chân thành cảm ơn các đồng chí!

BÁO CÁO CHÍNH TRỊ TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU HUYỆN BÁC ÁI LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025



PHẦN I ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ HUYỆN LẦN THỨ XIII, NHIỆM KỲ 2015 - 2020

Thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện khóa XIII trong bối cảnh nhiều thuận lợi với những khó khăn, thách thức đan xen. Hệ thống chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tiếp tục đổi mới, hoàn thiện; các chính sách mới về phát triển kinh tế, giảm nghèo và chương trình xây dựng nông thôn mới được lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả; kết cấu hạ tầng đã từng bước hoàn chỉnh, đồng bộ; chuyển dịch cơ cấu sản xuất nông nghiệp theo hướng tích cực, phù hợp với tiềm năng, lợi thế của địa phương; trình độ dân trí, đời sống xã hội, sức mạnh đại đoàn kết toàn dân không ngừng được nâng lên; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn luôn được giữ vững; niềm tin của nhân dân đối với Đảng tiếp tục được củng cố, giữ vững. Những yếu tố đó đã tác động tích cực đến kết quả triển khai thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong nhiệm kỳ qua.

Tuy nhiên, tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế còn chậm, việc huy động các nguồn lực hỗ trợ, đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội còn hạn chế; chất lượng nguồn nhân lực còn thấp, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Tình hình thời tiết diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng trực tiếp đến đời sống dân sinh.

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU CHỦ YẾU

1. Về kinh tế (Có 06/09 chỉ tiêu đạt và vượt):

- Tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm tăng 23,56%; vượt 8,56% KH.
- Tổng giá trị sản xuất đạt 1.462 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*), tăng 152,2% so với năm 2015, vượt 4,4% KH. Trong đó: Ngành Nông – lâm - thủy sản 567 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 38,78%; Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp - xây dựng 540 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 36,94%; Thương mại - dịch vụ 355 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng 24,28%.
- Thu nhập bình quân đầu người đạt 17,2 triệu đồng, đạt 95,6% KH, tăng 67% so với năm 2015.
- Thu ngân sách trên địa bàn đạt 15 tỷ đồng, đạt 100% KH, tăng 109,9% so với năm 2015.
- Tổng diện tích gieo trồng đạt 11.000 ha, đạt 67% KH, tăng 25% so với năm 2015.
- Tổng sản lượng lương thực và cây có củ đạt 40.000 tấn, đạt 100% KH, tăng 83,9% so với năm 2015.
- Quy mô đàn gia súc đạt 82.000 con, vượt 26% KH, tăng 109% so với năm 2015;
- Huy động vốn đầu tư trên 1.100 tỷ đồng, vượt 5,4% KH. Trong đó: Vốn sự nghiệp 200 tỷ đồng, đạt 65% KH; vốn đầu tư 900 tỷ đồng, vượt 22,4% KH.
- Chưa có xã đạt chuẩn 19 tiêu chí nông thôn mới (Chỉ tiêu đạt 3 xã).

2. Về văn hóa - xã hội (Có 6/8 chỉ tiêu đạt và vượt):

- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 5,9%, còn 29,25%, đạt KH.
- 12 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 63,1% KH, tăng 04 trường so với năm 2015.
- Giải quyết việc làm 6.500 lao động, đạt 100% KH; tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề đạt 51%, đạt KH.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn ở mức 23,33%, giảm 4,67% so với năm 2015, không đạt KH (18%).
- 8/9 xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế, tăng 5 xã so với năm 2015, vượt 33% KH.
- Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên còn ở mức 1,5%, giảm 0,1% so với năm 2015, đạt KH; quy mô dân số 30.598 người.
- 33/38 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, vượt 43% KH, tăng 52% so với năm 2015; 98% cơ quan, đơn vị văn hóa, vượt 13% KH; 80% hộ gia đình văn hóa, tăng 10% so với 2015, đạt KH.
- 90% hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh, tăng 10% so với năm 2015, vượt 5%.

3. Về Quốc phòng-an ninh (04/04 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra):

- 5/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện.
- 4/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng.
- 8/9 xã đạt loại khá trở lên về an ninh, trật tự (vượt chỉ tiêu đề ra).
- Tỷ lệ dân quân tự vệ hiện nay đạt 3,02% so với tổng dân số.

4. Về công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị (06/06 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch đề ra):

- Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt 93%, đạt 100% KH.

- Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ bình quân hàng năm đạt 99,02%. Trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ đạt 33%; hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 66,02%; không có tổ chức cơ sở đảng yếu kém.

- Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên đạt 86,93%, đạt 108,7% KH.

- Kết nạp đảng viên mới là 452 đồng chí, đạt 150,67% KH.

- Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể hàng năm đạt 80,15% số tổ chức trong sạch, vững mạnh, đạt 100% KH.

- 96,7% cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn; 99,8% cán bộ, công chức, viên chức xếp loại hoàn thành chức trách nhiệm vụ, trong đó 98% cán bộ, công chức, viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 122,5% KH.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Lĩnh vực phát triển kinh tế

1.1. Về sản xuất nông nghiệp

Thực hiện có hiệu quả về tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với biến đổi khí hậu, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp với thổ nhưỡng, khí hậu, thị trường và phòng chống thiên tai; ngành nông nghiệp tiếp tục phát triển đúng hướng và làm nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh, bền vững.

Quan tâm triển khai nhân rộng nhiều mô hình sản xuất từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc chương trình 30a, 135.... với 62 mô hình, dự án, trong đó có 33 dự án trồng trọt và 29 dự án chăn nuôi¹. Khuyến khích, hỗ trợ đầu tư phát triển các loại cây trồng, vật nuôi mới, thích nghi với khí hậu, thổ nhưỡng của huyện. Huy động các nguồn lực đầu tư vào các lĩnh vực sản xuất, chăn nuôi ứng dụng khoa học công nghệ nhằm khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế của huyện. Chủ động thực hiện có hiệu quả công tác phòng chống thiên tai, dịch bệnh, giảm thiểu thiệt hại về người và tài sản.

- *Trồng trọt*: Diện tích gieo trồng trung bình hàng năm 11.000 ha (Diện tích chủ động nước tưới trên 5.000 ha), sản lượng lương thực đạt 18.000 tấn/năm, đảm bảo an ninh lương thực trên địa bàn và cung ứng sản phẩm hàng hóa từ cây có củ, đậu, cây ngắn ngày ra thị trường. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi ngày càng đi vào chiều sâu và bền vững, chủ yếu chuyển sang trồng cây ăn trái, cây công nghiệp và chuyển đổi theo công thức vụ; nhiều loại cây trồng được thử nghiệm, khả năng thích nghi cao, cho hiệu quả kinh tế như trồng bắp nếp tại hồ Phước Nhơn; trồng bưởi da xanh tại Phước Bình; trồng điều tại Phước Bình, Phước Chính, Phước Đại.

- *Chăn nuôi*: Chăn nuôi phát triển mạnh, trở thành ngành kinh tế chính trong cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp; đàn trâu bò tăng 7.500 con, trung bình hàng năm tăng 8,5%; đàn heo nạc được các trang trại nuôi tập trung theo hình thức liên kết với tổng đàn gần 30.000 con; nghiên cứu bảo tồn đàn heo bản địa theo hướng nuôi hữu cơ, xây dựng sản phẩm đặc thù của huyện.

- *Lâm nghiệp*: Triển khai các chính sách về bảo vệ, phát triển rừng, xây dựng phát triển có hiệu quả mô hình sinh kế tạo việc làm, hỗ trợ người dân tăng thu nhập, giảm áp lực phụ thuộc vào rừng, xâm hại tài nguyên rừng. Tăng cường tổ chức tuần tra truy quét, xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm pháp luật về bảo vệ và phát triển rừng;

chủ động thực hiện có hiệu quả phương án phòng cháy chữa cháy rừng; tập trung quản lý, bảo vệ diện tích rừng hiện có, trồng mới 294ha, duy trì độ che phủ rừng đạt 56,5%.

1.2. Quản lý và sử dụng tài nguyên đất đai, khoáng sản, môi trường

Công tác lập, điều chỉnh, kế hoạch sử dụng đất luôn được quan tâm chú trọng; hoàn thành công tác điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020; tăng cường công tác quản lý quy hoạch, tài nguyên đất đai, khoáng sản. Hoàn thành công tác đo đạc, xây dựng bản đồ và cơ sở dữ liệu địa chính cho 9/9 xã, với tổng diện tích 17.214 ha; tập trung chỉ đạo công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho hộ gia đình và cá nhân. Công tác thu hồi, bồi thường, giải phóng mặt bằng, giao đất, cho thuê đất được thực hiện theo quy định. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình quản lý và sử dụng đất đai; giải quyết kịp thời các khiếu kiện, tranh chấp đất đai. Thực hiện các giải pháp đảm bảo môi trường đặc biệt tại các cơ sở sản xuất kinh doanh, trang trại chăn nuôi tập trung.

1.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, xây dựng, quy hoạch

- *Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp*: Tỷ trọng ngành công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp nâng dần lên qua các năm. Cụm công nghiệp Phước Tiến được triển khai thực hiện với quy mô 40ha, đã thu hút các dự án đầu tư về lĩnh vực nông nghiệp công nghệ cao, chế biến thức ăn gia súc, công nghiệp năng lượng tái tạo...; triển khai đầu tư xây dựng nhà máy điện mặt trời Thiên Tân Solar tại xã Phước Trung với diện tích thực hiện dự án 70ha, công suất 50MW. Hệ thống lưới điện tiếp tục được đầu tư, bảo đảm cung cấp điện phục vụ cho nhu cầu sản xuất, kinh doanh và sinh hoạt của nhân dân. Tiếp tục khôi phục, tạo điều kiện để phát triển các làng nghề truyền thống tại các xã.

- *Xây dựng*: Thu hút nhiều dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn huyện, giá trị ngành xây dựng tăng bình quân hàng năm trên 30%. Ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, thủy lợi và các công trình phục vụ dân sinh. Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát quá trình đầu tư và sử dụng các công trình xây dựng. Giải quyết tốt nhu cầu về nhà ở cho các đối tượng chính sách, người có công.

- *Công tác quy hoạch, quản lý quy hoạch*: Tập trung chỉ đạo thực hiện công tác lập quy hoạch, làm cơ sở cho đầu tư phát triển kinh tế - xã hội của huyện; quan tâm tổ chức công bố công khai quy hoạch giúp các địa phương định hướng trong chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế-xã hội, phát huy lợi thế cạnh tranh và những yếu tố đặc thù của địa phương. Chất lượng công tác quy hoạch ngày càng nâng cao, khả thi; thực hiện tốt công tác kiểm tra, quản lý quy hoạch. Chỉ đạo xây dựng xã Phước Đại đạt chuẩn đô thị loại V, giai đoạn 2016-2020; đến nay chỉ tiêu phát triển đô thị xã Phước Đại đạt 61,87/100 điểm (*mức tối thiểu 75/100 điểm*); trong đó có 41/57 tiêu chí đạt.

1.4. Thương mại - Dịch vụ

- *Phát triển thương mại*: Hoạt động thương mại - dịch vụ duy trì ổn định mức tăng trưởng bình quân hàng năm đạt 4%; tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 20% so với 2015. Hệ thống chợ, cửa hàng bán lẻ với quy mô nhỏ trên địa bàn huyện có sự phát triển, hoạt động ổn định²; các hợp tác xã, tổ hợp tác được hình thành theo chuỗi sản phẩm. Tổ chức các hoạt động đưa hàng tiêu dùng về nông thôn, đáp ứng đầy đủ, kịp thời các mặt hàng thiết yếu cho người dân. Công tác quản lý thị trường được chú trọng, chất lượng hàng hóa được đảm bảo.

- *Phát triển du lịch*: Tập trung giới thiệu, quảng bá hình ảnh, thiên nhiên và con người Bắc Ái thông qua các hoạt động quảng bá, xúc tiến giới thiệu du lịch sinh thái kết hợp văn hóa cộng đồng tại Vườn quốc gia Phước Bình, xã Phước Bình, trên các phương tiện thông tin, đại chúng; thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng thí điểm tại địa bàn xã Phước Bình giai đoạn 2019-2022. Hàng năm tiếp đón bình quân trên 10.000 lượt khách.

- *Bưu chính - viễn thông, bảo hiểm, vận tải...*: Dịch vụ bưu chính viễn thông phát triển mạnh, mở rộng và thông suốt đến địa bàn các thôn, lượng bưu phẩm, bưu kiện đi và đến hàng năm đều tăng, đáp ứng nhu cầu thông tin cho các cơ quan, doanh nghiệp và nhân dân trên địa bàn. Một số dịch vụ khác như ăn uống, vận tải, sửa chữa xe máy, điện tử tiếp tục được hình thành và phát triển.

1.5. Tài chính- ngân hàng

- *Về tài chính*: Thực hiện nghiêm các chính sách tiền tệ, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; triển khai kịp thời các giải pháp kiềm chế lạm phát. Quản lý chặt chẽ, công khai việc sử dụng ngân sách. Triển khai các giải pháp tăng thu ngân sách trên địa bàn, nguồn thu hàng năm đạt và vượt kế hoạch giao, bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt 9,2 tỷ đồng, tăng 11% so với giai đoạn 2011-2015. Chi ngân sách cơ bản đáp ứng nhu cầu hoạt động thường xuyên của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở; tổng chi ngân sách giai đoạn 2016-2020 đạt 1.898 tỷ đồng, bình quân hàng năm là 379.6 tỷ đồng, tăng bình quân 21%/năm.

- *Hoạt động ngân hàng*: Các nguồn vốn được triển khai kịp thời, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp và người dân tiếp cận được với các nguồn vốn vay phát triển kinh tế. Nguồn vốn vay được sử dụng đúng mục đích, có hiệu quả, tạo việc làm, tăng thu nhập, từng bước cải thiện đời sống của người dân, đặc biệt là các hộ nghèo, hộ cận nghèo. Tổng doanh số cho vay đạt 1.236 tỷ đồng, tăng 26% so với giai đoạn 2011-2015, tổng doanh số thu nợ là 991,9 tỷ đồng; chất lượng tín dụng tăng, việc trả gốc, trả lãi chuyển biến rõ nét, tỷ lệ nợ xấu ở mức thấp 0.23%.

2. Về văn hóa, xã hội

2.1. Giáo dục-đào tạo

Công tác giáo dục - đào tạo phát triển khá toàn diện ở các bậc học; 9/9 xã đều có các cấp học từ mẫu giáo đến trung học cơ sở và trung tâm học tập cộng đồng (riêng địa bàn xã Phước Đại có Trường PTDT nội trú và Trường PTTH cấp II, III); có 9 trường hoạt động theo mô hình trường Phổ thông dân tộc bán trú. Duy trì chuẩn phổ cập giáo dục-xóa mù chữ và đạt chuẩn phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; giảm thiểu tình trạng học sinh bỏ học và nghỉ học cách nhật. Chất lượng giáo dục có sự chuyển biến tích cực, kết quả huy động học sinh hàng năm đạt 98%, tỷ lệ học sinh khá, giỏi và tốt nghiệp các cấp học hàng năm đều tăng, riêng tỷ lệ tốt nghiệp THPT hàng năm đạt trên 96%. Hệ thống trường lớp, trang thiết bị được đầu tư xây dựng theo hướng đạt chuẩn và cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học; thực hiện có hiệu quả công tác xã hội hóa trong lĩnh vực giáo dục. Đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đảm bảo về số lượng, trình độ đạt chuẩn. Thực hiện sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ giáo viên đạt kế hoạch.

Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện công tác đào tạo nguồn nhân lực, nâng cao dân trí trên địa bàn; ưu tiên tập trung bồi dưỡng, đào tạo, đào tạo lại đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã và huyện.

2.2. Công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học-công nghệ

Công tác chuyển giao, ứng dụng tiến bộ khoa học - kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp được triển khai thực hiện mang lại hiệu quả thiết thực. Trọng tâm là công tác tập huấn ứng dụng các kỹ thuật tiên tiến vào sản xuất, chăn nuôi; hỗ trợ nghiên cứu, nhân rộng các mô hình sản xuất có hiệu quả, mô hình tiết kiệm nước cho nhân dân.

Đầu tư trang thiết bị và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước và hệ thống chính trị; các thông tin được đăng tải rộng rãi trên website, phục vụ tốt nhu cầu thông tin cho các tổ chức và nhân dân. Nghiên cứu, bảo tồn các chủng loại ren quý hiếm, như nấm Linh chi, Chuối cô đơn và một số chủng loại khác tại Vườn Quốc gia Phước Bình.

2.3. Về y tế và dân số- KHHGD

- *Công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân*: Chỉ đạo triển khai có hiệu quả các dự án thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia về Y tế - Dân số. Quan tâm thực hiện tốt công tác chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân; tuyên truyền, nâng cao ý thức của người dân về bảo vệ sức khỏe, cơ bản xóa các hủ tục mê tín, dị đoan trong điều trị bệnh; số lượt người dân đến khám và điều trị bệnh hàng năm trên 32 ngàn lượt, công suất sử dụng giường bệnh 30%. Không chế có hiệu quả các loại dịch bệnh; cơ sở hạ tầng y tế xã được quan tâm đầu tư nâng cấp; trang thiết bị, phương tiện phục vụ khám chữa bệnh ngày càng đầy đủ, hiện đại; chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng được nâng cao, đáp ứng tốt hơn nhu cầu của nhân dân; củng cố hoàn thiện

mạng lưới y tế cơ sở; nguồn nhân lực luôn được quan tâm bồi dưỡng, kiện toàn, bổ sung đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- *Công tác dân số, gia đình, trẻ em*: Thường xuyên tổ chức thực hiện công tác truyền thông dân số, lồng ghép chăm sóc sức khỏe sinh sản, kế hoạch hóa gia đình với nhiều hình thức sinh động, thiết thực giúp tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm dần qua các năm; thực hiện có hiệu quả công tác DS-KHHGĐ góp phần giảm tỷ lệ tăng dân số tự nhiên; tỷ lệ sinh con thứ ba là 21,23%. Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 12-CT/HU ngày 07/6/2017 của huyện uỷ Bắc Ái về tăng cường các biện pháp nhằm ngăn ngừa, giảm thiểu tình trạng tảo hôn trên địa bàn huyện, qua đó tỷ lệ vi phạm giảm dần qua các năm (năm 2018: là 28 trường hợp, 2019: 16 trường hợp).

2.4. Hoạt động văn hóa-thông tin, thể dục-thể thao

- Các hoạt động văn hoá, văn nghệ được duy trì thường xuyên, phục vụ tích cực nhiệm vụ chính trị của địa phương, đồng thời từng bước đáp ứng nhu cầu hưởng thụ văn hoá, tinh thần của nhân dân. Phát động phong trào xây dựng môi trường văn hóa, lối sống lành mạnh đã tác động tích cực có tính lan tỏa rộng rãi góp phần xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, từng bước đẩy lùi các hủ tục lạc hậu; chú trọng công tác bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể trên địa bàn huyện; thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước trên lĩnh vực văn hóa.

- Công tác tuyên truyền về chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước được quan tâm thực hiện thường xuyên; các hoạt động thông tin, truyền thông, cổ động ngày càng hiệu quả, thiết thực. Mạng lưới phát thanh, truyền hình phủ sóng toàn bộ địa bàn dân cư. Thực hiện tốt thời lượng tiếp phát truyền hình, truyền thanh và các chương trình thời sự địa phương phục vụ ngày càng tốt hơn nhiệm vụ chính trị của địa phương.

- Các phong trào thể dục, thể thao được tổ chức, phát động, từng bước đáp ứng nhu cầu của nhân dân trên địa bàn huyện. Hầu hết các thôn, khu dân cư đều có đội bóng đá, bóng chuyền. Các giải TDTT truyền thống, hội khỏe Phù Đổng... được tổ chức hàng năm; nhiều vận động viên đạt các giải cao của tỉnh và toàn quốc. Quan tâm đầu tư xây dựng nhà văn hóa và các thiết chế cho 33/38 thôn.

2.5. Thực hiện chính sách xã hội

- Công tác đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm cho lao động nông thôn đạt nhiều kết quả tích cực, thay đổi tư duy, tác phong lao động; nhiều lao động sau đào tạo có việc làm và thu nhập ổn định. Xuất khẩu lao động tiếp tục được nhân dân đồng tình ủng hộ và xác định là hướng đi đúng, đến nay toàn huyện có 311 lao động tham gia lao động ở ngoài nước, với thu nhập ổn định (10-12 triệu đồng/tháng); giải quyết việc làm cho 6.500 lượt lao động, chủ yếu làm việc trên các lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, chăn

nuôi, may mặc, chế biến hải sản, xây dựng... với mức lương ổn định (5-6 triệu đồng/tháng).

- Chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Công tác bình đẳng giới được các cấp các ngành quan tâm thực hiện, phát huy trên các mặt đời sống xã hội; phòng, chống có hiệu quả các tệ nạn xã hội. Chú trọng thực hiện công tác bảo vệ và chăm sóc trẻ em; triển khai thực hiện thắng hành động vì trẻ em với chủ đề “Chung tay vì trẻ em nghèo, trẻ em dân tộc thiểu số”; thường xuyên kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện công tác bảo vệ, chăm sóc và giáo dục trẻ em; phát động xây dựng quỹ “Vì trẻ em”.

2.6. Kết quả thực hiện các chương trình mục tiêu Quốc gia

- *Thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia về giảm nghèo bền vững:* Tập trung sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực của người dân trong quá trình triển khai, thực hiện. Công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chương trình hỗ trợ được thực hiện thường xuyên và theo định kỳ, kịp thời chấn chỉnh những hạn chế, khuyết điểm và đề ra các nhiệm vụ, giải pháp phù hợp trong quá trình thực hiện.

Tổ chức phân bổ nguồn vốn đúng quy định; ưu tiên các nguồn vốn hỗ trợ trực tiếp đến người dân; triển khai đầy đủ, có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội; tập trung đầu tư xây dựng các công trình phục vụ sản xuất nông nghiệp và các chương trình phục vụ dân sinh... Tổng nguồn thực hiện các chương trình, đề án liên quan Nghị quyết 30a trên địa bàn toàn huyện đạt trên 500 tỷ đồng; mức tăng trưởng kinh tế bình quân hàng năm đạt trên 15%; chuyển dịch cơ cấu kinh tế đúng hướng; chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, gắn với thực hiện nhiều mô hình sản xuất hiệu quả, từng bước chuyển đổi nhận thức của người dân; các hình thức tổ chức sản xuất được hình thành đi vào hoạt động; công tác đào tạo nghề nông thôn, xuất khẩu lao động, hỗ trợ vay vốn ưu đãi, gắn với tạo việc làm cho người dân được quan tâm thực hiện, hàng năm đã giải quyết việc làm cho hơn 1.300 lao động, từng bước nâng cao đời sống nhân dân; chất lượng giáo dục - đào tạo, văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển; việc điều động, luân chuyển cán bộ lãnh đạo và tăng cường đội ngũ tri thức trẻ về giúp cơ sở đã phát huy hiệu quả thiết thực, góp phần quan trọng nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị cơ sở; đảm bảo quốc phòng - an ninh; tạo bước chuyển căn bản toàn diện trên các lĩnh vực.

- *Thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới:* Sau 5 năm tiếp tục triển khai thực hiện Chương trình, nhìn chung diện mạo nông thôn miền núi đã có nhiều khởi sắc. Các cấp ủy đảng, chính quyền đã lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ nhiều giải pháp; nhiều cuộc vận động, phong trào thi đua được người dân ủng hộ, tích cực tham gia. Số tiêu chí tăng gần gấp 3,5 lần, đạt trung bình mỗi xã 9,89 tiêu chí, không có xã dưới 5 tiêu chí (xã Phước Đại đạt 14 tiêu chí); việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ

được thực hiện công khai, dân chủ; nhận thức của nhân dân về xây dựng Nông thôn mới được nâng lên.

3. Quốc phòng, an ninh, nội chính và cải cách tư pháp

3.1. Công tác bảo đảm quốc phòng - quân sự trong tình hình mới

Kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện có hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị, chương trình công tác về nhiệm vụ quốc phòng-quân sự. Thực hiện tốt các quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế-xã hội gắn với bảo đảm quốc phòng- quân sự trên địa bàn; công tác huấn luyện chiến đấu, diễn tập, tuyển quân, bồi dưỡng kiến thức quốc phòng an ninh đạt kế hoạch, bảo đảm về chỉ tiêu, quân số, chất lượng nâng lên; các lực lượng thường xuyên được củng cố, vững mạnh hơn, duy trì nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu. Các phong trào thi đua quyết thắng gắn với các cuộc vận động được tổ chức sôi nổi; các chính sách hậu phương quân đội, kỷ luật, kỷ cương được bảo đảm.

3.2. Công tác bảo vệ an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội

An ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội luôn được giữ vững; triển khai nghiêm túc các chủ trương của Đảng và Nhà nước về lĩnh vực an ninh, trật tự; triển khai thực hiện có hiệu quả Luật an ninh mạng; chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời tham mưu giải quyết các vụ việc liên quan đến tôn giáo, dân tộc, an ninh trật tự; tập trung đấu tranh trấn áp các loại tội phạm, tệ nạn xã hội, đảm bảo an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, xây dựng, duy trì, phát huy các mô hình quần chúng tự quản về an ninh, trật tự; các chỉ tiêu cơ bản về an ninh trật tự đều đạt và vượt.

3.3. Thực hiện chủ trương cải cách các hoạt động tư pháp

Các cấp uỷ đảng quan tâm lãnh đạo đối với công tác tư pháp; tập trung nâng chất lượng hoạt động xử lý tin báo tố giác tội phạm, khởi tố điều tra, truy tố, xét xử của các cơ quan tố tụng đảm bảo đúng pháp luật, các vụ án đều được thụ lý, giải quyết đúng thời hạn; kịp thời phát hiện, điều tra, truy tố, xét xử nghiêm minh các loại tội phạm; công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật được tăng cường; công tác thanh tra, kiểm tra được thực hiện đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm giúp phòng ngừa, phát hiện và xử lý kịp thời những sai phạm, tạo môi trường ổn định cho xây dựng và phát triển kinh tế - xã hội của huyện.

3.4. Vai trò, trách nhiệm của các cấp uỷ, các cơ quan tư pháp về giải quyết khiếu nại, tố cáo:

Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo được chú trọng, thực hiện nghiêm túc đúng quy định của pháp luật; hàng tháng, cấp uỷ, chính quyền các cấp đều phân công cán bộ trực tiếp công dân; tình hình khiếu kiện, khiếu nại của công dân được

giải quyết kịp thời, đúng pháp luật, không xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người, phức tạp.

4. Hiệu lực quản lý, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp:

4.1. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng nhân dân và Đại biểu Hội đồng nhân dân

Duy trì hoạt động HĐND, UBND theo Luật tổ chức Chính quyền địa phương; lãnh đạo bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016 – 2021; thường xuyên kiện toàn, củng cố HĐND, UBND các cấp.

Cấp ủy các cấp tăng cường sự lãnh đạo đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp. Hoạt động của HĐND có nhiều đổi mới, dân chủ được bảo đảm; chất lượng các kỳ họp được nâng lên; công tác giám sát, tiếp xúc cử tri và giải quyết các kiến nghị của cử tri đảm bảo chất lượng, hiệu quả; thực hiện tốt công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đại biểu HĐND; thực hiện tốt quy chế trong công tác phối hợp, trong mối quan hệ công tác giữa các bên.

4.2. Hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của Ủy ban nhân dân các cấp

Hoạt động của UBND các cấp từng bước được đổi mới; hiệu lực, hiệu quả và kỷ luật, kỷ cương được được nâng lên, dân chủ được mở rộng và phát huy. Thực hiện tốt công tác đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; tập trung đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức đạt tiêu chuẩn và tổ chức bồi dưỡng tiếng Raglai theo kế hoạch. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính, triển khai đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung cải cách hành chính. Năng lực, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức được nâng lên. Triển khai ứng dụng công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra công vụ, thường xuyên tổ chức đối thoại trực tiếp với người dân.

5. Công tác vận động quần chúng nhân dân:

Cấp ủy, chính quyền các cấp kịp thời quán triệt, triển khai thực hiện có hiệu quả chủ trương, chính sách về công tác dân vận; tăng cường công tác “dân vận khéo”, dân vận chính quyền; phối hợp thực hiện tốt công tác giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền,... góp phần phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, tạo được lòng tin của dân đối với Đảng và Nhà nước.

Lãnh đạo xây dựng tổ chức, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức hội; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, vận động và tập hợp nhân dân; triển khai đồng bộ 8 cuộc vận động và trên 20 phong trào thi đua trong toàn huyện, mang lại nhiều kết quả thiết thực, nhiều mô hình, cách làm hay được phát huy, nhân rộng. Qua thực hiện các phong trào thi đua

yêu nước, đã kịp thời khen thưởng, cổ vũ, động viên các điển hình tiên tiến, huy động được sự tham gia của các tầng lớp nhân dân, từng bước đã thay đổi nhận thức và trách nhiệm, tích cực tham gia phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

6. Công tác xây Đảng trong sạch, vững mạnh

6.1. Xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức

- Công tác nghiên cứu, tổ chức học tập, quán triệt, phổ biến các nghị quyết, kết luận, quy định của Đảng tiếp tục đổi mới cả về phương pháp, nội dung, hình thức, chất lượng nâng lên. Công tác giáo dục lý luận chính trị được chú trọng, phương pháp giảng dạy được đổi mới theo hướng cơ bản, thiết thực, hiệu quả. Lập trường, quan điểm và phẩm chất chính trị của đội ngũ cán bộ, đảng viên được giữ vững, không có biểu hiện dao động trước các luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch.

- Các Cấp ủy, Tổ chức đảng trực thuộc thực hiện nghiêm việc tổ chức kiểm điểm tự phê bình và phê bình theo Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng. Qua kiểm điểm tự phê bình và phê bình, đã giúp cho các cấp ủy và tổ chức đảng, đội ngũ cán bộ, đảng viên thấy rõ hơn những ưu điểm để phát huy; những hạn chế, khuyết điểm để kịp thời sửa chữa, khắc phục, nêu cao tinh thần tự giác trong công tác và ý thức phục vụ nhân dân; thực hiện nghiêm quy định về những điều đảng viên không được làm.

- Việc thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh được các cấp ủy tập trung lãnh đạo thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ và đạt những kết quả tích cực. Toàn huyện có trên 93% cán bộ, đảng viên, quần chúng và 99,5% cán bộ, chiến sĩ lực lượng vũ trang huyện tham gia, học tập, quán triệt. Tổ chức học tập, phổ biến chuyên đề theo chủ đề xuyên suốt toàn khóa: “Những nội dung cơ bản của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và chuyên đề từng năm đến các tầng lớp nhân dân, qua đó đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm hiệu quả gương điển hình, góp phần nâng cao nhận thức của đảng viên, quần chúng trong học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

6.2. Xây dựng tổ chức bộ máy hệ thống chính trị

- Kịp thời quán triệt và triển khai thực hiện tốt công tác sắp xếp, kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị và tinh giản biên chế, tiến hành củng cố, kiện toàn bộ máy, thu gọn đầu mối. Qua đó, đã tạo được sự đồng thuận cao trong cán bộ và nhân dân, quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện nhiệm vụ được kịp thời, thống nhất, hiệu quả hơn.

- Các cơ quan đảng, chính quyền, mặt trận và các tổ chức chính trị-xã hội huyện đã cụ thể hóa chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, tổ chức bộ máy, mối quan hệ công tác,

quy chế làm việc của cơ quan, đơn vị; xây dựng Đề án vị trí việc làm; tăng cường phân công, phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát tại cơ sở.

6.3. Xây dựng tổ chức cơ sở đảng và nâng cao chất lượng đảng viên

- Công tác củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng đạt được những kết quả quan trọng. Tiến hành củng cố, kiện toàn mô hình tổ chức cơ sở đảng gắn với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy. Có 22/38 thôn thực hiện mô hình Bí thư chi bộ kiêm Trưởng thôn, đạt 57,89%. Hoạt động của các TCCSĐ có nhiều chuyển biến, chất lượng đảng viên được nâng lên; thường xuyên quan tâm chỉ đạo bổ sung nhân sự cấp ủy và đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, chuyên môn cho đội ngũ đảng viên; tiếp tục phân công cấp ủy về dự sinh hoạt chi bộ thôn theo định kỳ, kịp thời hướng dẫn, giúp duy trì nề nếp sinh hoạt chi bộ theo hướng phong phú, đa dạng, có trọng tâm, tăng cường sinh hoạt theo chuyên đề.

Đội ngũ đảng viên tiếp tục phát triển cả về số lượng lẫn chất lượng. Đa số đảng viên có phẩm chất đạo đức và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Kết nạp đảng viên mới vượt chỉ tiêu; tổ chức rà soát, sàng lọc đảng viên, đưa 16 đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Công tác đánh giá chất lượng tổ chức đảng và đảng viên hàng năm được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định. Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ bình quân đạt 41,35%, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; bình quân hàng năm có 12,67% tỷ lệ đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 74,26% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

6.4. Công tác cán bộ và bảo vệ chính trị nội bộ

Cấp ủy các cấp kịp thời cụ thể hóa các Nghị quyết, Quy định của Trung ương, Tỉnh ủy về công tác cán bộ và quản lý cán bộ. Triển khai thực hiện đúng quy trình và tiêu chuẩn chức danh cán bộ. Việc bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử được thực hiện chặt chẽ, đúng nguyên tắc. Công tác quy hoạch được chỉ đạo, triển khai thực hiện đúng hướng dẫn, đảm bảo về số lượng, cơ cấu và phù hợp với tình hình thực tế.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức được quan tâm đẩy mạnh, đến nay hầu hết cán bộ quản lý cấp huyện đều đạt chuẩn. Đội ngũ cán bộ công chức cấp xã có trình độ chuyên môn đạt 96,7%, cán bộ không chuyên trách đạt 88,89%. Quan tâm mở bồi dưỡng tiếng Raglai cho cán bộ, công chức cấp huyện và xã. Thực hiện tốt kế hoạch luân chuyển cán bộ và kết hợp với bố trí, sắp xếp nhân sự chuẩn bị cho Đại hội Đảng bộ các cấp.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được đẩy mạnh thực hiện theo Quy định 126-QĐ/TW của Bộ Chính trị. Triển khai thực hiện tốt quy chế phối hợp thực hiện nhiệm vụ bảo vệ chính trị nội bộ. Thực hiện nghiêm túc việc kết luận vấn đề lịch sử chính trị

trước khi tiến hành công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ góp phần nâng cao chất lượng chính trị trong đội ngũ cán bộ, đảng viên.

6.5. Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng

Triển khai, quán triệt và thực hiện các quy định, hướng dẫn của Đảng về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong đảng cho cán bộ, đảng viên. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng được cấp ủy, chi bộ, tổ chức đảng tăng cường, có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu tình hình nhiệm vụ chính trị của địa phương. Chú trọng kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên là người đứng đầu trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy và vai trò nêu gương của người đứng đầu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị 05-CT/BCT của Bộ Chính trị. Qua đó đã phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh khuyết điểm, hạn chế của đảng viên và tổ chức đảng, xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy và Ủy ban kiểm tra đã thực hiện 22 cuộc kiểm tra đối với 99 lượt tổ chức đảng, 03 cá nhân và giám sát chuyên đề trên các lĩnh vực. Thi hành kỷ luật trong toàn Đảng bộ huyện là 15 trường hợp, tiếp nhận và xử lý 05 đơn tố cáo đối với đảng viên.

6.6. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức quán triệt, triển khai và tuyên truyền sâu rộng đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân về công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tạo sự chuyển biến tích cực, nâng cao ý thức trách nhiệm trong công việc và quản lý, sử dụng tài sản công. Thường xuyên tổ chức thanh tra trách nhiệm, thanh tra kinh tế-xã hội, kịp thời phát hiện và chấn chỉnh những thiếu sót, yếu kém trong hoạt động quản lý nhà nước; nắm chắc tình hình công tác điều tra, truy tố, xét xử các vụ án có liên quan. Phát huy tốt vai trò của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, và nhân dân trong việc phát hiện, đấu tranh với những hiện tượng tham nhũng, lãng phí.

6.7 Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng

Công tác xây dựng và triển khai thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng được các cấp ủy quan tâm thực hiện bằng nhiều giải pháp phù hợp với tình hình, đặc điểm của địa phương. Ban Thường vụ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã cụ thể hóa, ban hành 14 nghị quyết, 23 chỉ thị, 134 kế hoạch, 72 chương trình công tác trọng tâm và nhiều công văn chỉ đạo, thông báo kết luận, đề án... với những chủ trương, giải pháp quan trọng để lãnh đạo, chỉ đạo đạt hiệu quả trên các lĩnh vực. Chủ động rà soát, sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện hệ thống các quy chế, quy định. Hoạt động của các cấp ủy đảng đi vào nề nếp, hiệu quả, tiết kiệm theo hướng giảm hội họp, giảm văn bản giấy tờ, áp dụng tốt công nghệ thông tin vào công tác lãnh đạo, điều hành, thường xuyên chỉ đạo quán triệt, thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, chấn chỉnh giờ giấc làm việc; tăng cường bám sát cơ sở, các đồng chí trong Ban thường vụ, các đồng chí cấp

ủy viên các cấp đều được phân công trực tiếp theo dõi, phụ trách các tổ chức đảng; các tổ chức đảng cơ sở tiếp tục phân công đảng viên phụ trách theo dõi, hướng dẫn, vận động, giúp đỡ hộ gia đình trong thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật. Qua đó kịp thời nắm bắt tình hình cơ sở, đề xuất cấp thẩm quyền liên quan giải quyết dứt điểm các vấn đề thực tiễn phát sinh ở cơ sở.

Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết các chỉ thị, nghị quyết của Đảng thường xuyên được triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả; kịp thời chỉ đạo việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, thiếu sót, tồn tại và những vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; thường xuyên biểu dương, khen thưởng những tổ chức, cá nhân làm tốt; nhắc nhở, phê bình, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, vi phạm liên quan.

III. ĐÁNH GIÁ TỔNG QUÁT, NGUYÊN NHÂN VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Đánh giá tổng quát

Các cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy đoàn kết toàn dân; tích cực phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn lực xã hội, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực: Hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết đều đạt, vượt kế hoạch đề ra; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 5,9%; nền kinh tế tiếp tục đà tăng trưởng khá; sản xuất ngày càng phát triển, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đúng hướng, nhân dân từng bước áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi; xuất hiện nhiều mô hình giảm nghèo hiệu quả; ngành công nghiệp-xây dựng tăng trưởng cao, thu ngân sách trên địa bàn hàng năm gia tăng. Các công trình đầu tư có trọng tâm, trọng điểm tập trung phục vụ cho sản xuất và đời sống dân sinh.

Trên lĩnh vực văn hóa – xã hội đạt được nhiều tiến bộ: Sự nghiệp giáo dục, y tế được chú trọng đầu tư phát triển; chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; đa dạng hóa các hoạt động văn hóa gắn với bảo tồn các giá trị văn hóa tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được chú trọng và trở thành điểm sáng tích cực trong nhiệm kỳ qua; các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt; nhân dân đồng tình, ủng hộ và tin tưởng vào sự lãnh đạo của Cấp ủy, chính quyền các cấp.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến, rõ nét; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể - xã hội được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tiếp tục củng cố, tạo sự đồng thuận của nhân dân trên địa bàn huyện. Trọng tâm là thực hiện nghiêm túc Nghị quyết số 04-NQ/TW (khóa XII) gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ

Chính trị về “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”; sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cấp ủy và đảng viên được nâng lên; hầu hết đội ngũ cán bộ huyện và xã đều đạt chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, lý luận chính trị. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu các cấp đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cấp ủy là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Thực hiện có hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát; chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm; chú trọng công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo theo Luật định, giải quyết có hiệu quả các quyền, lợi ích hợp pháp của công dân. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được đảm bảo tạo tiền đề vững chắc cho sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội trong những năm tiếp theo.

2. Những tồn tại, hạn chế: Một số chỉ tiêu chưa đạt: xã đạt chuẩn nông thôn mới, tổng diện tích gieo trồng, tỷ lệ trẻ em SDD, Trường đạt chuẩn quốc gia...; tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sinh con trước tuổi thành niên, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, thoát nghèo chưa bền vững..., cụ thể:

2.1. Về kinh tế

- Ngành nông nghiệp phát triển chưa ổn định, sức cạnh tranh thấp, quy mô sản xuất nhỏ, phân tán; năng suất, chất lượng, giá trị gia tăng hàng nông sản thấp; sản xuất còn manh mún; giá trị sản xuất của ngành chưa đạt như kỳ vọng.

- Công tác quản lý đất đai còn nhiều hạn chế; tình hình lấn chiếm đất lâm nghiệp, tình trạng sử dụng đất sai mục đích, sang nhượng đất, khai thác khoáng sản trái phép chưa được ngăn chặn và xử lý kịp thời.

- Xây dựng đô thị Phước Đại chậm triển khai, chưa được định hình rõ nét, nhiều tiêu chí còn thấp so với quy định đạt đô thị loại V; việc quản lý, sử dụng, duy tu bảo dưỡng một số công trình xây dựng trên địa bàn huyện chưa được chú trọng, hiệu quả sử dụng không cao.

- Tăng trưởng hàng năm của ngành thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp còn thấp, thiếu sự liên kết, hợp tác giữa sản xuất và tiêu thụ.

- Nguồn thu ngân sách trên địa bàn huyện không ổn định, nguồn lực để tái đầu tư cho sản xuất trong dân không nhiều và hiệu quả mang lại chưa cao.

- Kết quả thực hiện Chương trình 30a của Chính phủ, Chương trình xây dựng nông thôn mới chưa toàn diện; việc nhân rộng các mô hình sản xuất hiệu quả, các điển hình tiên tiến chưa nhiều; chưa phát huy hết lợi thế về rừng và đất rừng nguồn lực để khai thác, hỗ trợ xây dựng nông thôn mới. Các tiêu chí về tỷ lệ hộ nghèo và thu nhập còn đạt thấp; Chất lượng một số tiêu chí đạt được nhưng chưa bền vững.

2.2. Về văn hóa-xã hội

- Chất lượng giáo dục và đào tạo vẫn chưa theo kịp với mặt bằng chung của tỉnh, tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật vẫn còn xảy ra; công tác phổ cập giáo dục chưa thật sự bền vững. Công tác chăm sóc sức khỏe, đảm bảo vệ sinh môi trường còn hạn chế.

- Các hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục thể thao chưa được duy trì thường xuyên, chưa huy động được sự hưởng ứng tích cực của cán bộ và nhân dân trên địa bàn; một số nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của đồng bào Raglai bị mai một. Phát triển du lịch chưa tạo được các khâu đột phá.

- Công tác giải quyết việc làm tại chỗ còn hạn chế; một bộ phận người lao động còn thiếu tác phong công nghiệp.

2.4. Về Quốc phòng, an ninh và nội chính

Các loại tội phạm về trật tự xã hội có sự biến động và diễn biến theo chiều hướng phức tạp hơn, trong đó xuất hiện tội phạm mới có tính chất nghiêm trọng như bắt cóc trẻ em; an ninh nông thôn còn tiềm ẩn những phức tạp, việc truyền đạo trái pháp luật vẫn còn diễn ra. Công tác tham mưu triển khai thực hiện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh tại cơ sở còn hạn chế.

2.5. Hiệu lực quản lý, hiệu quả điều hành của chính quyền các cấp

Hoạt động chính quyền các cấp trong huyện có mặt còn hạn chế; giải quyết các vấn đề bức xúc, nổi cộm của nhân dân có lúc chưa kịp thời; giám sát của HĐND các cấp hiệu quả trên một số lĩnh vực chưa cao. Năng lực, trách nhiệm và công tác tham mưu của một số cán bộ, công chức chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

2.6. Phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể

Mặt trận, đoàn thể một số xã chưa đổi mới nội dung, cách thức triển khai nhiệm vụ. Công tác phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua phát triển kinh tế chưa thường xuyên và hiệu quả chưa cao; việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, mô hình “dân vận khéo” còn hạn chế.

2.7. Về công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị

- Công tác dự báo, nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội có lúc chưa kịp thời. Việc học tập nghị quyết ở một số nơi còn hình thức. Một bộ phận đảng viên còn thiếu ý thức trong việc nghiên cứu học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chấp hành chưa nghiêm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, Công tác giám sát đối với cán bộ, đảng viên thực hiện cam kết rèn luyện, tu dưỡng theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa, XII, Chỉ thị 05 chưa thường xuyên.

- Các tổ chức đảng còn chậm triển khai thực hiện các chủ trương, quyết định của cấp ủy đảng cấp trên, chất lượng một số văn bản cụ thể hóa chưa sát với thực tiễn địa phương, đơn vị. Công tác kiện toàn cán bộ quản lý còn chậm so với yêu cầu. Nội dung sinh hoạt chi bộ chưa thực sự được đổi mới, lúng túng trong việc xác định nội dung để bàn và ra nghị quyết lãnh đạo; một số nơi tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt vẫn còn thấp, quản lý đảng viên còn thiếu chặt chẽ.

- Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát chưa đi vào chiều sâu. Việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kết luận kiểm tra, giám sát còn chậm, có nơi chưa nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm. Một số cấp ủy chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, chưa chủ động xem xét, xử lý kịp thời đảng viên vi phạm theo thẩm quyền quy định. Công tác quản lý, điều hành ở một số lĩnh vực, một số ngành chưa sâu sát, thiếu sự quan tâm đến công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí.

3. Nguyên nhân

2.1. Nguyên nhân kết quả đạt được

- Được sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, sự chỉ đạo sát sao của tỉnh thông qua các chương trình, chính sách hỗ trợ phát triển vùng đặc biệt khó khăn, vùng dân tộc thiểu số.

- Hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở đoàn kết thống nhất, vận dụng linh hoạt các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước vào điều kiện cụ thể của địa phương. Đội ngũ cán bộ không ngừng được củng cố về số lượng và chất lượng, được trau dồi về kiến thức chuyên môn và lý luận chính trị, có tâm huyết và ý chí vươn lên trong thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Phương thức lãnh đạo không ngừng được đổi mới, vận dụng linh hoạt trong từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể theo hướng sát người, sát việc và sát cơ sở.

- Nhân dân đã thay đổi tư duy, cách nghĩ cách làm; chủ động tham gia vào các chính sách hỗ trợ, giải quyết việc làm, tăng thu nhập.

2.2. Nguyên nhân hạn chế

****/ Khách quan:***

- Xuất phát điểm của nền kinh tế còn thấp. Thời tiết diễn biến bất thường, thiên tai, hạn hán; dịch bệnh cây trồng, vật nuôi xảy ra đã ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất và đời sống của nhân dân.

- Khả năng huy động các nguồn lực đầu tư còn hạn chế. Một bộ phận hộ nghèo còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của nhà nước; chưa tiết kiệm để tái đầu tư, sản xuất; chưa có ý thức vươn lên thoát nghèo.

****/ Chủ quan:***

- Việc dự báo, dự tính một số chỉ tiêu chưa sát thực với tình hình của huyện; một số chỉ tiêu do thay đổi cách đánh giá dẫn đến kết quả đạt thấp.

- Một số cấp ủy, chính quyền địa phương chưa bám sát chỉ tiêu, nhiệm vụ giao, chưa sâu sát, quyết liệt trong lãnh, chỉ đạo. Một bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu kinh nghiệm và năng lực thực tiễn, ý thức trách nhiệm vẫn còn hạn chế, thiếu sự linh hoạt, nhạy bén, chủ động trong thực thi công vụ. Vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, một số đồng chí Huyện ủy viên chưa được phát huy đầy đủ. Công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ còn thiếu tính đồng bộ, có lúc đùn đẩy trách nhiệm, ỷ lại cấp trên; công tác vận động quần chúng chưa thật sự đổi mới.

- Sử dụng một số nguồn vốn hỗ trợ đầu tư phát triển chưa thật sự hiệu quả. Công tác kiểm tra, giám sát chưa được thực hiện thường xuyên và ngay từ đầu.

- Chưa tạo được bước phát triển đột phá trên các lĩnh vực; nhiều cơ quan đơn vị thực hiện nhiệm vụ còn mang tính đối phó. Việc chấp hành nội quy, Quy chế có lúc chưa nghiêm.

3. Một số bài học kinh nghiệm

Một là: Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng từ cấp cơ sở; xây dựng Đảng bộ, chính quyền các cấp trong sạch, vững mạnh; chống suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ các cấp và đội ngũ đảng viên.

Hai là: Quán triệt, cụ thể hóa chủ trương, chính sách gắn với bám sát thực tiễn, coi trọng yêu cầu thực tiễn và nhu cầu quần chúng, nhân dân; sử dụng, phát huy hiệu quả cao nhất các nguồn lực Nhà nước hỗ trợ. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại chỗ gắn cơ cấu lại kinh tế, liên kết kêu gọi và thực hiện tốt các chính sách ưu đãi đối với các nhà đầu tư.

Ba là: Quyết liệt trong quản lý, điều hành, đổi mới sáng tạo và linh hoạt; phát huy dân chủ, quyền dân chủ; coi trọng, phát huy vai trò giám sát, phản biện xã hội. Thực hiện tốt công tác thi đua, khen thưởng gắn với công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

Bốn là: Khơi dậy ý thức tự hào, truyền thống cách mạng, phát huy bản sắc truyền thống văn hóa tốt đẹp; đổi mới tư duy, nhận thức, xây dựng ý chí tự chủ, tự lực vươn lên thoát nghèo trong nhân dân.

Năm là: Bảo đảm ổn định chính trị - xã hội, xây dựng đoàn kết dân tộc, chống các biểu hiện, hành vi lợi dụng làm trái chính sách dân tộc miền núi, tôn giáo.

Phần II

PHƯƠNG HƯỚNG, MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ

VÀ GIẢI PHÁP TRONG GIAI ĐOẠN 2020-2025,

Trong giai đoạn phát triển mới, các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng sát thực, hợp lòng dân; tiềm năng, thế mạnh của huyện tiếp tục được khai thác có hiệu quả; các dự án đầu tư đã và đang phát huy hiệu quả; các dự án lớn sẽ đầu tư vào những lĩnh vực sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, chế biến thức ăn gia súc, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch... Đây sẽ là động lực chính trong chuyển đổi cơ cấu sản xuất, lao động giữa các ngành lĩnh vực trên địa bàn huyện.

Dự báo, giai đoạn 2020-2025 việc huy động nguồn vốn đầu tư công của cả nước sẽ hạn chế. Chính phủ sẽ cắt giảm đầu tư công, ưu tiên cho thanh toán tiền nợ công; biến đổi khí hậu, thiên tai hạn hán có thể xảy ra ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống nhân dân, trong khi nền kinh tế chủ yếu của huyện là nông nghiệp phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên; nhận thức và ý thức tự vươn lên làm giàu của người dân chưa cao... Những yếu tố đó đòi hỏi hệ thống chính trị và toàn dân trong huyện phải nỗ lực, đề ra những giải pháp thiết thực, sáng suốt, tranh thủ nắm bắt “thời cơ” để thực hiện thắng lợi Nghị quyết.

I. MỤC TIÊU

Tăng cường đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tranh thủ tối đa cơ hội và điều kiện thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát triển văn hóa, du lịch; tích cực thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch, đảm bảo quốc phòng an ninh. Xây dựng huyện Bắc Ái thành không gian văn hóa đặc trưng của đồng bào Raglai.

II. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU GIAI ĐOẠN 2020-2025

1. Về kinh tế

- Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 12% trở lên.
- Tổng giá trị sản xuất đạt 2.576 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó, nông - lâm nghiệp 935 tỷ đồng, chiếm 36,3%; công nghiệp, TTCN - xây dựng 1.028 tỷ đồng, chiếm 39,9%; thương mại - dịch vụ 613 tỷ đồng, chiếm 23,8%.
- Thu nhập bình quân đầu người: 30 triệu đồng/người/năm.
- Thu ngân sách trên địa bàn 25 tỷ đồng.
- Diện tích gieo trồng 12.500 ha.
- Quy mô đàn gia súc 85.000 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 30.000 con.

- Huy động vốn đầu tư trên 2.200 tỷ đồng.

2. Về văn hóa-xã hội

- Phân đầu xã Phước Đại đạt chuẩn Nông thôn mới; không còn xã dưới 10 tiêu chí.
- Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 4%.
- Phân đầu 50% trường học trực thuộc huyện đạt chuẩn quốc gia.
- Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,5%.
- 9/9 xã duy trì đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế.
- Tỷ lệ tăng dân số ở mức 1,5%. Quy mô dân số trên 32.500 người.
- Trên 90% thôn đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa.

3. Về môi trường

- 95% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh.
- Tỷ lệ che phủ rừng phân đầu đạt 57%.

4. Về quốc phòng-an ninh

- 9/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh vững mạnh về quốc phòng.
- 80% xã, cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt loại khá trở lên về an ninh, trật tự.

5. Về xây dựng Đảng

- 95% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 2 đến 3 xã; không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ.
- 85% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.
- Kết nạp 300 đảng viên mới.

III. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU TRÊN CÁC LĨNH VỰC

1. Một số nhiệm vụ đột phá: (1) Tổ chức lại sản xuất theo hướng dồn điền đổi thửa xây dựng cánh đồng lớn, triển khai thí điểm tích tụ ruộng đất theo hướng liên kết Nhà nông – Tổ liên kết, HTX, phát triển nông nghiệp hữu cơ. (2) Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, trọng tâm là đổi mới tư duy, phát huy ý chí tự chủ, tự lực vươn lên của nhân dân (3) Ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội; thu hút, đầu tư phát triển năng lượng tái tạo; phát triển du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng bền vững, giải quyết việc làm tại chỗ.

2. Về phát triển kinh tế

2.1. Sản xuất nông-lâm nghiệp và phát triển nông thôn

Tiếp tục thực hiện đồng bộ, hiệu quả đề án tổng thể cơ cấu lại ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, trong đó, xây dựng nền nông nghiệp phát triển toàn diện cả về trồng trọt, chăn nuôi và lâm nghiệp theo hướng bền vững. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất tăng chất lượng, năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thị trường, bảo đảm vững chắc an ninh lương thực cả trước mắt và lâu dài.

Triển khai xây dựng cánh đồng lớn sản xuất cây ngắn ngày, trước mắt là cánh đồng sản xuất lúa tại các vùng chủ động nước. Duy trì và phát triển ngành chăn nuôi thành ngành kinh tế chính, chiếm 45% cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp. Sắp xếp, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ hợp tác, hợp tác xã. Quy hoạch phân định rõ rừng, đất rừng; tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất rừng gắn với phát triển kinh tế rừng; chú trọng trồng rừng và các giống cây có giá trị kinh tế ở những nơi có điều kiện; bảo vệ và sử dụng hiệu quả tài nguyên thiên nhiên, môi trường sinh thái.

Tập trung rà soát các mục tiêu, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo gắn sát với điều kiện thực tiễn. Tổ chức đánh giá, cập nhật, phổ biến các mô hình hay, các điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới để nhân ra diện rộng.

2.2. Quản lý Tài nguyên và Môi trường

Hoàn thành công tác Quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030; quản lý và thực hiện có hiệu quả kế hoạch sử dụng đất hàng năm và giai đoạn 2021 - 2025; thực hiện chặt chẽ công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất; hoàn thành công tác xây dựng hồ sơ địa chính, tiến tới hoàn thành công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện; ngăn chặn có hiệu quả tình trạng sang nhượng đất đai trái pháp luật trong nhân dân. Quản lý, sử dụng rừng, đất rừng bảo đảm hiệu quả, khai thác gắn với chế biến và bảo vệ môi trường. Thực hiện tốt công tác đảm bảo vệ sinh môi trường; phân đấu có 04 xã tổ chức thu gom rác thải tập trung.

2.3. Công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp - xây dựng

Tiếp tục thực hiện đầu tư và phát huy hiệu quả cụm công nghiệp xã Phước Tiến; ưu tiên phát triển công nghiệp chế biến, năng lượng sạch. Đẩy mạnh các hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển các ngành nghề tiểu thủ công nghiệp gắn với giải quyết việc làm; hỗ trợ phát triển các ngành nghề có lợi thế ở địa phương, như: sản xuất, khai thác vật liệu xây dựng, chế biến nông, lâm sản, sản xuất phân bón vi sinh.

Huy động các nguồn lực để đầu tư xây dựng đồng bộ cơ sở hạ tầng thiết yếu theo quy hoạch được duyệt; ưu tiên đầu tư các công trình cấp bách, trọng điểm, các công trình phục vụ sự nghiệp giáo dục, y tế và dân sinh; chú trọng đến công tác quản lý chất lượng công trình. Từng bước hoàn chỉnh hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội theo hướng

đạt chuẩn nông thôn mới; phân đầu xây dựng xã Phước Đại trở thành đô thị loại V; hoàn chỉnh hệ thống nghĩa trang trên địa bàn huyện.

2.4. Thương mại - dịch vụ

Phát triển thương mại, đảm bảo lưu thông hàng hoá thuận tiện để kích thích sản xuất và tiêu dùng. Khuyến khích, hỗ trợ, quản lý tốt mạng lưới cơ sở buôn bán tư nhân trên địa bàn; tiếp tục duy trì hoạt động và xây dựng mới hệ thống chợ nông thôn. Xây dựng nhãn hiệu và chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm đặc thù của huyện, từng bước nâng cao chất lượng giá trị sản xuất và phát huy lợi thế cạnh tranh cho các sản phẩm nông nghiệp của huyện.

2.5. Tài chính, Ngân hàng

Khai thác tốt các nguồn thu ngân sách trên địa bàn, chống thất thu thuế; tranh thủ nguồn vốn Ngân sách nhà nước từ các chương trình hỗ trợ đặc thù, kết hợp kêu gọi, thu hút các thành phần kinh tế vào hợp tác, đầu tư sản xuất kinh doanh trên địa bàn huyện để phát kinh tế. Chi ngân sách đảm bảo cho hoạt động điều hành chung của hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở trên tinh thần hiệu quả, tiết kiệm, đúng quy định.

Tiếp tục tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhân dân vay vốn đầu tư phát triển sản xuất, kinh doanh; tăng cường vận động, hướng dẫn nhân dân sử dụng vốn vay đúng mục đích và hiệu quả.

3. Phát triển văn hóa-xã hội

3.1. Giáo dục-đào tạo

Tiếp tục thực hiện tốt Chương trình đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa; tăng cường đào tạo nguồn cán bộ tại chỗ. Thực hiện tốt công tác phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường, gia đình và xã hội. Tập trung đầu tư hoàn thiện cơ sở vật chất, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý. Giữ vững kết quả đạt chuẩn phổ cập giáo dục Tiểu học – xoá mù chữ, phổ cập giáo dục THCS và phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện đưa chữ viết dân tộc Raglai vào trường học. Quan tâm phát triển thể lực, thể chất ở cấp Mẫu giáo. Chất lượng giáo dục phát triển toàn diện, 95% học sinh được đánh giá đạt về năng lực và phẩm chất. Nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng. Tiếp tục thực hiện sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp học và đội ngũ giáo viên theo kế hoạch.

3.2. Phát triển khoa học - công nghệ

Huy động các nguồn lực đầu tư của Nhà nước đi đôi với thực hiện xã hội hóa trong công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, bảo vệ môi trường. Tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp và nhà nông cùng hợp tác ứng dụng triển khai các đề tài khoa học công nghệ. Đầu tư phát triển, nhân rộng các loại giống

cây trồng, vật nuôi mới năng suất cao, chất lượng tốt và phù hợp với điều kiện tự nhiên của địa phương.

Đầu tư cơ sở vật chất và triển khai ứng dụng các phần mềm công nghệ thông tin trong hoạt động quản lý nhà nước đáp ứng yêu cầu kết nối Internet và các mạng nội bộ, nâng cao hiệu quả công tác chỉ đạo, điều hành, quản lý xã hội.

3.3. Công tác dân số và chăm sóc sức khỏe nhân dân

Thực hiện tốt các chính sách bảo vệ, chăm sóc, nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Tăng cường công tác giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cộng đồng, vệ sinh an toàn thực phẩm, vệ sinh môi trường và các biện pháp phòng, tránh dịch bệnh; phấn đấu giảm tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng. Phối hợp, lồng ghép giữa dự phòng và điều trị, giữa các cơ sở y tế trên địa bàn huyện với tuyến trên. Phấn đấu đạt 100% số trạm y tế có bác sỹ luân phiên 2 ngày/tuần, 100% trẻ em được tiêm chủng đầy đủ 7 bệnh truyền nhiễm, tỷ xuất trẻ em tử vong dưới 5 tuổi dưới 20/‰, 35 giường/10.000 dân. Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, nâng cấp các trạm y tế hiện có; nâng cấp Trung tâm y tế huyện.

3.4. Hoạt động văn hóa-thông tin, tuyên truyền, thể dục-thể thao

Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng môi trường, lối sống văn hoá lành mạnh; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường trong nhân dân; chống các biểu hiện lai căng về văn hóa, phát triển các loại hình văn hoá văn nghệ, bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của dân tộc Raglai, các giá trị truyền thống và các di sản văn hoá, lịch sử gắn với phát triển Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái xã Phước Bình. Quan tâm đầu tư và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, các thiết chế văn hoá - thể thao ở cơ sở; huy động sự tham gia hưởng ứng các phong trào trong cán bộ và nhân dân.

Đẩy mạnh các hoạt động thông tin, tuyên truyền, văn hóa, văn nghệ phục vụ đời sống tinh thần cho nhân dân. Tiếp tục tăng thời lượng phát sóng truyền hình, phát thanh bằng tiếng dân tộc Raglai đáp ứng nhu cầu thông tin cho nhân dân và phục vụ tốt các nhiệm vụ chính trị.

3.5. Thực hiện chính sách xã hội

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách đối với người có công và các đối tượng bảo trợ xã hội; đẩy mạnh phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn”. Quan tâm thực hiện các chính sách vay vốn ưu đãi, dạy nghề, tạo việc làm, hướng dẫn sử dụng có hiệu quả các nguồn thu từ chính sách xã hội; thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động; phấn đấu giải quyết việc làm mới 5.000 lao động.

Quan tâm thực hiện có hiệu quả các chương trình về bình đẳng giới, tạo điều kiện cho phụ nữ tham gia thụ hưởng các chính sách trong giáo dục- đào tạo, việc làm, chăm

sóc sức khoẻ. Tăng cường thực hiện công tác chăm sóc bảo vệ trẻ em. Ngăn chặn và giảm thiểu tối đa tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống và sinh con trước tuổi thành niên.

4. Quốc phòng, an ninh và nội chính

4.1. Về quốc phòng: Xây dựng lực lượng vũ trang huyện vững mạnh toàn diện; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo phương châm “Vững mạnh, rộng khắp”, có quy mô, số lượng hợp lý; hoàn thành kế hoạch tuyển quân hàng năm; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc. Tăng cường củng cố thể trận quốc phòng toàn dân gắn với thể trận an ninh nhân dân, nâng cao chất lượng bồi dưỡng kiến thức quốc phòng - an ninh.

4.2. Về an ninh: Chủ động giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn huyện, không để phát sinh điểm nóng; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý tốt người nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ đến địa phương; thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm; Luật an ninh mạng; đảm bảo trật tự, an toàn giao thông; phòng, chống cháy, nổ; tăng cường xây dựng, củng cố các mô hình quần chúng tự quản về an ninh, trật tự; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”.

4.3. Công tác cải cách tư pháp: Xây dựng các cơ quan tư pháp, nội chính trong sạch, vững mạnh và nâng cao chất lượng hoạt động theo yêu cầu cải cách tư pháp. Đảm bảo các cơ quan tư pháp thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, không để xảy ra oan sai, bỏ lọt tội phạm. Nâng cao hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo về tội phạm, điều tra, truy tố, xét xử, đảm bảo pháp luật công tác thi hành án..

5. Nâng cao hiệu lực hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp

5.1. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của HĐND các cấp, nâng cao chất lượng đại biểu HĐND và chất lượng các kỳ họp; chú trọng ban hành các nghị quyết chuyên đề về những vấn đề quan trọng, bức xúc của địa phương; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kiến nghị của cử tri. Tăng cường hoạt động giám sát của HĐND các cấp. Lãnh đạo và tổ chức thành công bầu cử Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

5.2. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND các cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm, ngang tầm nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm quản lý địa bàn, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân; nâng cao vai trò trách nhiệm của người đứng

đầu cơ quan, đơn vị. Thường xuyên sơ kết, rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

6. Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết của các dân tộc

Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng hoạt động của mặt trận và các tổ chức chính trị xã hội. Phát huy vai trò tham gia thực hiện các chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; nhân rộng các phong trào chăn nuôi giỏi, gia đình văn hóa vươn lên thoát nghèo, chống tư tưởng trông chờ, ỷ lại, tự ti, mặc cảm. Thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, chính quyền. Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số..

7. Xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng

7.1. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên; không ngừng nâng cao nhận thức, thống nhất trong toàn Đảng bộ và đồng thuận trong nhân dân; tập trung tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ các cấp; trên 90% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XI, XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

7.2. Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu, có kỹ năng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Khóa XII và Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư và Quy định 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Tích cực thực hiện công tác phát triển đảng viên mới, tập trung phát triển đảng viên là đoàn viên ưu tú ở nông thôn, lực lượng vũ trang, đội ngũ trí thức gắn với công tác rà soát, sàng lọc đảng viên.

7.3. Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch những người đủ tiêu chuẩn, có trình độ, năng lực vào nguồn quy hoạch. Quan tâm đào tạo bồi dưỡng, sử dụng cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ; tiếp tục

sử dụng có hiệu quả đội ngũ Tri thức trẻ 30a, Dự án 500. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, công chức có hiệu quả; thực hiện nghiêm túc đúng quy trình, tiêu chuẩn bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng quy định của Đảng.

7.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, nhất là các lĩnh vực tài chính, đất đai, xây dựng và các chính sách an sinh xã hội. Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, đơn vị trong chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, những điều đảng viên không được làm. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và đấu tranh, ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên.

7.5. Rà soát, sửa đổi Quy chế làm việc của Cấp ủy; tiếp tục đổi mới, cụ thể hóa các nghị quyết, quy định, chỉ thị của Đảng sát với thực tiễn của địa phương. Tiếp tục chủ trương bám sát cơ sở, các đồng chí trong Ban Thường vụ, cấp ủy viên các cấp được phân công trực tiếp theo dõi, phụ trách các tổ chức cơ sở đảng; các tổ chức đảng cơ sở phân công đảng viên phụ trách theo dõi, hướng dẫn, vận động, giúp đỡ hộ gia đình trong thực hiện xóa đói giảm nghèo, xây dựng nếp sống văn minh.

7.6. Công tác phòng, chống tham nhũng: Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; kiểm soát có hiệu quả việc kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập; chỉ đạo thực hiện tốt việc công khai, minh bạch hoạt động của cơ quan, tổ chức, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo để chủ động phòng ngừa, phát hiện sai phạm liên quan đến tham nhũng, lãng phí.

IV. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP

Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm trên đây, cần tập trung triển khai nhiều giải pháp, các khâu đột phá để định hướng xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong giai đoạn mới, trong đó chú trọng thực hiện tốt các giải pháp chủ yếu sau đây:

1/ Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan hành chính, hiệu quả hoạt động các ban ngành, mặt trận và đoàn thể. Thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao.

2/ Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội giảm nghèo nhanh, bền vững gắn với Chương trình xây dựng Nông thôn mới có trọng tâm, trọng điểm và theo thứ tự ưu tiên, tạo bước đột phá mạnh mẽ trong phát triển kinh tế.

3/ Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng

viên có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ chuyên môn, năng lực thực tiễn, có trách nhiệm đảm bảo hoàn thành mọi nhiệm vụ được giao. nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

4/ Chú trọng công tác phối hợp giữa Chính quyền các cấp với các tổ chức Mặt trận - đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân; kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ở cơ sở, từng bước nâng cao nhận thức, năng lực làm chủ của nhân dân; thường xuyên tổ chức đối thoại, lắng nghe ý kiến nhân dân; phát động các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong mọi tầng lớp nhân dân nhằm thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị ở địa phương. Đẩy mạnh nhân rộng các điển hình tiên tiến trên các lĩnh vực.

5/ Tăng cường công tác đôn đốc, kiểm tra, giám sát kịp thời ngăn ngừa, xử lý những thiếu sót, sai phạm trong quá trình thực hiện. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trên các lĩnh vực gắn với đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hội, họp, đổi mới lề lối, phong cách làm việc, sâu sát cơ sở và quần chúng nhân dân, giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh từ thực tiễn.

6/ Phát triển kinh tế phải gắn kết chặt chẽ với quốc phòng an ninh, đảm bảo môi trường bền vững; tạo sức cạnh tranh công bằng trong thực hiện các chính sách phát triển kinh tế giữa các thành phần kinh tế.

Trên tinh thần đoàn kết, dân chủ, phát huy những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, chúng ta tin tưởng rằng Đảng bộ và nhân dân huyện Bắc Ái sẽ khắc phục có hiệu quả những tồn tại hạn chế, khai thác có hiệu quả các tiềm năng, lợi thế để thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV đề ra; tạo bước phát triển mới, sớm đưa huyện nhà thoát nghèo bền vững./.

NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÁC ÁI LẦN THỨ XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tiến hành từ ngày 24 tháng 6 đến ngày 26 tháng 6 năm 2020, tại hội trường UBND huyện. Đại hội có mặt 200/200 đại biểu chính thức được triệu tập.

Qua thảo luận báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2015 - 2020 và phương hướng, nhiệm vụ nhiệm kỳ 2020 - 2025. Đại hội thống nhất:

QUYẾT NGHỊ

I/ Về đánh giá kết quả hoạt động của Đảng bộ nhiệm kỳ XIII, Đại hội khẳng định

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ huyện, trong bối cảnh nhiều thuận lợi đan xen với những khó khăn, thách thức; 5 năm qua, với sự nỗ lực, đoàn kết tranh thủ mọi thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân huyện Bác Ái đã tạo được sự chuyển biến khá toàn diện, trên các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đời sống của nhân dân được nâng lên khá rõ nét. Hầu hết các mục tiêu Nghị quyết đề ra đều đạt và vượt, tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất bình quân đạt trên 15% (vượt chỉ tiêu đề ra), thu ngân sách 15 tỉ đồng, tỉ lệ hộ nghèo giảm 5,9%/năm, 100% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên, ... Thực hiện tốt chủ trương tái cơ cấu kinh tế nông nghiệp, phát triển nhanh và nâng cao chất lượng, hiệu quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi. Huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư, hỗ trợ. Tiếp tục tăng cường đào tạo nguồn nhân lực gắn giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; triển khai tốt các chính sách xã hội, góp phần bảo đảm ổn định và phát triển xã hội nông thôn. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền các cấp được nâng lên; quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện tốt hơn, khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn được củng cố, phát huy. Công tác quốc phòng và an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả nêu trên, còn một số tồn tại, hạn chế, đó là: Một số mục tiêu, chỉ tiêu Nghị quyết đề ra, thực hiện chưa đạt; hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp chưa đáp ứng yêu cầu đề ra, phát triển thiếu ổn định, quy mô, năng suất, chất lượng sản phẩm chưa đủ sức cạnh tranh; nguồn lực đầu tư xã hội thấp, nguồn thu ngân sách không ổn định; quản lý tài nguyên, bảo vệ môi trường còn nhiều mặt hạn chế; thực hiện chương trình xây dựng đô thị chậm tiến độ, các chương trình mục tiêu quốc gia chưa thật sự có hiệu quả. Chất lượng giáo dục vẫn còn hạn chế so với mặt bằng chung của tỉnh; các hoạt động văn hóa chưa thu hút được sự hưởng ứng tích cực của cán bộ và nhân dân, một số nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của dân tộc Raglai bị mai một chưa được phục hồi. An ninh, trật tự còn tiềm ẩn một số yếu tố phức tạp. Chất

lượng lãnh đạo và hoạt động của hệ thống chính trị chưa thật sự đồng bộ, một số tổ chức đảng ở cơ sở năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu hạn chế, một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Những khuyết điểm, yếu kém trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu là những nguyên nhân chủ quan sau:

Một là, năng lực dự báo tình hình hạn chế và thiếu cơ sở khoa học, nên quyết định một số chỉ tiêu chưa phù hợp với thực tế, không khả thi nhưng không kịp thời phân tích, đánh giá để điều chỉnh. *Hai là*, một số cấp ủy, chính quyền cơ sở, các cơ quan chức năng thuộc chính quyền cấp huyện chưa bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ thuộc lĩnh vực được giao, thiếu sâu sát, quyết liệt trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện dẫn đến hiệu quả thấp; một bộ phận cán bộ, công chức còn thiếu kinh nghiệm, năng lực thực tiễn còn hạn chế, ý thức trách nhiệm chưa cao, chưa chủ động, đổi mới sáng tạo, tìm giải pháp đột phá để nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc; vai trò lãnh đạo, quản lý, điều hành tổ chức thực hiện của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, một số cấp ủy viên chưa phát huy đầy đủ; công tác phối hợp giữa các ngành, địa phương trong việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ thiếu đồng bộ, còn có biểu hiện đùn đẩy trách nhiệm, ỷ lại cấp trên; công tác vận động quần chúng có lúc, có nơi chưa thật sự đổi mới. *Ba là*, việc quản lý, sử dụng một số nguồn vốn đầu tư (được hỗ trợ từ các chính sách đặc thù) chưa thật sự hiệu quả, thiếu sự giám sát, kiểm tra, phát hiện, kịp thời điều chỉnh để hiệu quả hơn. *Bốn là*, chưa tạo được bước phát triển đột phá trên các lĩnh vực trọng yếu; nhiều cơ quan, đơn vị thực thi nhiệm vụ còn mang tính đối phó; việc chấp hành nội quy, quy chế làm việc có lúc chưa nghiêm.

II/ Đại hội đã nhất trí biểu quyết thông qua mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu nhiệm kỳ 2020 - 2025 như sau:

1/ Về mục tiêu chung:

Tăng cường đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị. Bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố phát huy khối đại đoàn kết toàn dân. Xây dựng tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Tranh thủ tối đa cơ hội và điều kiện thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường, bảo tồn và phát triển văn hóa, du lịch; tích cực thu hút đầu tư, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, du lịch, đảm bảo quốc phòng an ninh. Xây dựng huyện Bắc Ái thành không gian văn hóa đặc trưng của đồng bào Raglai.

2/ Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025:

***/ Về kinh tế:** Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 12% trở lên. Tổng giá trị sản xuất đạt 2.576 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó, nông - lâm nghiệp 935 tỷ đồng, chiếm 36,3%; công nghiệp, TTCN - xây dựng 1.028 tỷ đồng, chiếm

39,9%; thương mại - dịch vụ 613 tỷ đồng, chiếm 23,8%. Thu nhập bình quân đầu người: 30 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn 25 tỷ đồng. Diện tích gieo trồng 12.500 ha. Quy mô đàn gia súc 85.000 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 30.000 con. Huy động vốn đầu tư trên 2.200 tỷ đồng. Trong đó: Vốn sự nghiệp 440 tỷ, vốn đầu tư 1.760 tỷ đồng. Phần đầu xã Phước Đại đạt chuẩn Nông thôn mới; không còn xã dưới 10 tiêu chí.

***/ Về văn hóa-xã hội; môi trường:** Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 4%. Phần đầu 50% trường học trực thuộc huyện đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,5%. 9/9 xã duy trì đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế. Tỷ lệ tăng dân số ở mức 1,5%. Quy mô dân số trên 32.500 người. Trên 90% thôn đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa. 95% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Tỷ lệ che phủ rừng phần đầu đạt 57%.

***/ Về quốc phòng-an ninh:** 9/9 xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh vững mạnh về quốc phòng. 80% xã, cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt loại khá trở lên về an ninh, trật tự.

***/ Về xây dựng Đảng:** 95% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, trong đó có 2 đến 3 xã; không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ. 85% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Kết nạp 300 đảng viên mới.

3/ Để thực hiện thắng lợi mục tiêu, chỉ tiêu chủ yếu trên đây, nhiệm vụ trọng tâm cần tập trung lãnh đạo trên các lĩnh vực đó là:

Thực hiện tốt các khâu đột phá : Tổ chức lại sản xuất theo hướng dồn điền đổi thửa xây dựng cánh đồng lớn, triển khai thí điểm tích tụ ruộng đất theo hướng liên kết Nhà nông – Tổ liên kết, HTX; xây dựng các vùng chuyên canh cây ăn quả. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển, trọng tâm là đổi mới tư duy, phát huy ý chí tự chủ, tự lực vươn lên của nhân dân. Ưu tiên đầu tư hoàn thiện kết cấu hạ tầng phát triển kinh tế - xã hội; thu hút, đầu tư phát triển năng lượng tái tạo; phát triển du lịch sinh thái văn hóa cộng đồng bền vững, giải quyết việc làm tại chỗ.

3.1. Cơ cấu lại nền kinh tế, trọng tâm là ngành nông nghiệp theo hướng ưu tiên ứng dụng công nghệ cao, phát triển nông nghiệp sạch, nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, sức cạnh tranh gắn với nhu cầu thị trường, trong đó chăn nuôi gia súc là mũi nhọn; nâng cao hiệu quả sử dụng đất, đồng thời không để nông dân thiếu đất sản xuất. Nâng cao chất lượng công tác quản lý tài nguyên, lĩnh vực đất đai, bảo vệ môi trường, bảo vệ và phát triển rừng. Quản lý và khai thác tốt các nguồn thu ngân sách, chống thất thu thuế, trốn thuế, nợ đọng thuế, ... Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng nông thôn mới, xây dựng đô thị Phước Đại.

3.2. Tiếp tục đẩy mạnh nâng cao chất lượng giáo dục, chú trọng kiện toàn, nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên, đội ngũ quản lý, chỉnh trang cơ sở giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia; phát huy mô hình học tập cộng đồng, củng cố kết quả phổ cập giáo dục. Chú trọng công tác nghiên cứu, ứng dụng khoa học – công nghệ vào sản xuất, đời sống và quản lý hành chính. Thực hiện tốt các chính sách bảo vệ, chăm sóc,

nâng cao sức khỏe nhân dân, tăng cường giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe cộng đồng, phòng – tránh dịch bệnh. Tiếp tục đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa”; phục hồi, bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa tốt đẹp của các dân tộc thiểu số - đặc biệt là dân tộc Raglai; khơi dậy tinh thần đoàn kết, ý chí tự lực, tự cường, khát vọng vươn lên của nhân dân; phổ biến chữ viết Raglai rộng rãi trong cộng đồng, trước hết là trong trường học, trong lứa tuổi thanh – thiếu – nhi; ngăn chặn, đẩy lùi các yếu tố mê tín, dị đoan, nạn tảo hôn, lập gia đình, sinh con trong độ tuổi vị thành niên. Thực hiện tốt các chính sách xã hội, tập trung đào tạo nghề gắn giải quyết việc làm, nâng cao thu nhập cho người lao động, thực hiện có hiệu quả chương trình giảm nghèo nhanh, bền vững; chăm lo đời sống cho các đối tượng người có công, đối tượng bảo trợ xã hội “không để ai bị bỏ lại phía sau”.

3.3. Tăng cường củng cố thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân, xây dựng khu vực phòng thủ vững chắc, nhất là ở xã; nâng cao chất lượng giáo dục kiến thức quốc phòng; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ theo phương châm “Vững mạnh, rộng khắp”, có quy mô, số lượng hợp lý. Giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, không để phát sinh điểm nóng, phức tạp kéo dài; ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn kịp thời các nhân tố tác động xấu đến an ninh quốc gia; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; thực hiện có hiệu quả công tác phòng, chống tội phạm, bảo đảm trật tự - an toàn giao thông, phòng, chống cháy, nổ, ...

3.4. Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Chú trọng nâng cao chất lượng đại biểu Hội đồng nhân dân và các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu. Xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; đội ngũ công chức, viên chức đủ phẩm chất, năng lực, đổi mới sáng tạo, toàn tâm và trách nhiệm với công việc, với nhân dân. Triển khai, tổ chức thực hiện có hiệu quả Chiến lược cải cách tư pháp; xây dựng các cơ quan tư pháp, hỗ trợ tư pháp trong sạch, vững mạnh, bảo đảm thực thi pháp luật trên địa bàn.

3.5. Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội các cấp; phát huy dân chủ, tập hợp và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân trong huyện; đẩy mạnh các phong trào thi đua, xây dựng, củng cố và phát huy các mô hình “Dân vận khéo”; xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo nhanh và bền vững, xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư, ... Tăng cường chất lượng, hiệu quả giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội; tham gia xây dựng Đảng bộ, chính quyền các cấp, góp phần quan trọng trong sự gắn kết, liên hệ chặt chẽ giữa tổ chức đảng, chính quyền, cán bộ, đảng viên với quần chúng nhân dân, củng cố niềm tin của nhân dân đối với Đảng.

3.6. Tăng cường chất lượng cụ thể hóa, tổ chức thực hiện hiệu quả công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng trong sạch vững mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư

tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, gắn với thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tiếp tục nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy; đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của chi bộ; thực hiện tốt công tác sàng lọc đảng viên gắn với nâng cao chất lượng công tác phát triển đảng viên; Quy định 213-QĐ/TW ngày 02/01/2020 về trách nhiệm của đảng viên đang công tác thường xuyên giữ mối liên hệ với tổ chức đảng và nhân dân nơi cư trú. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ theo tinh thần các nghị quyết của Trung ương, Bộ Chính trị. Tổ chức thực hiện tốt việc xây dựng đội ngũ cán bộ, trước hết là cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp, người đứng đầu cấp ủy, chính quyền ngang tầm nhiệm vụ, quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, bố trí sử dụng cán bộ là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ có phẩm chất đạo đức, năng lực thực tiễn, có kỹ năng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng, bảo đảm thực thi các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng; thực hiện nghiêm các quy định của Trung ương về những điều đảng viên không được làm, quy định về kiểm soát quyền lực, chống chạy chức, chạy quyền; quy định về nêu gương của cán bộ, đảng viên, góp phần quan trọng xây dựng đội ngũ cán bộ trong sạch, vững mạnh, ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí, tiêu cực.

4/ Để thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, cần tập trung triển khai nhiều giải pháp, trong đó trọng tâm là:

- Tăng cường công tác lãnh, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, nâng cao hiệu quả quản lý điều hành của các cơ quan hành chính, hiệu quả hoạt động các ban ngành, mặt trận và đoàn thể, gắn với đổi mới phương thức lãnh đạo, cải cách hành chính. Thường xuyên kiểm tra đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ được giao. Nêu cao ý thức trách nhiệm trong thực thi công vụ; phát huy vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm.

- Tập trung huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư cho phát triển kinh tế - xã hội có trọng tâm, trọng điểm và theo thứ tự ưu tiên, tạo bước đột phá mạnh mẽ trong phát triển kinh tế.

- Tăng cường công tác phối hợp giữa Chính quyền các cấp với các tổ chức Mặt trận - đoàn thể trong công tác tuyên truyền, vận động nhân dân; kịp thời hướng dẫn và tháo gỡ những khó khăn vướng mắc ở cơ sở, từng bước nâng cao nhận thức, năng lực làm chủ của nhân dân.

- Phát triển kinh tế phải gắn kết chặt chẽ với quốc phòng an ninh, đảm bảo môi trường bền vững; tạo sức cạnh tranh công bằng trong thực hiện các chính sách phát triển kinh tế giữa các thành phần kinh tế.

III/ Nhất trí thông qua Báo cáo kiểm điểm sự lãnh đạo của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIII. Giao Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIV tiếp thu ý kiến của Đại hội, phát huy ưu điểm, khắc phục khuyết điểm, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo điều hành trong nhiệm kỳ tới.

IV/ Nhất trí thông qua kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIV gồm 38 đồng chí; kết quả bầu cử đại biểu dự Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Ninh Thuận lần thứ XIV gồm 24 đồng chí.

V/ Nhất trí thông qua Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội, giao cho Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa XIV tiếp thu ý kiến của Đại hội, bổ sung hoàn chỉnh, ban hành và tổ chức thực hiện chất lượng, hiệu quả.

VI/ Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIV kêu gọi toàn Đảng bộ, toàn dân, toàn quân huyện Bắc Ái phát huy đoàn kết thống nhất, ý chí tự chủ, tự lực và đổi mới sáng tạo, ra sức thi đua, quyết tâm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội XIV đã đề ra.



BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ HUYỆN BẮC ÁI
KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025 (xếp theo thứ tự a,b,c)

1. Nguyễn Tuấn Anh
2. Nguyễn Văn Bền
3. Pi Năng Bình
4. Nguyễn Văn Cảnh
5. Phạm Văn Công
6. Pa Tâu A Xá Thị Dem
7. Nguyễn Hoàng Anh Dũng
8. Hoàng Văn Đăng
9. Trần Hữu Đức
10. Cấn Thị Hà
11. Đặng Ngọc Hải
12. Tà Yên Thị Lâm Hội
13. Trương Công Huân
14. Đặng Thành Khanh
15. Võ Khánh Khang
16. Chamaléa Thị Lánh
17. Ngô Thanh Lâm
18. Bùi Ngọc Hưng Long
19. Pi Năng Thị Mai
20. Nguyễn Văn Minh
21. Lê Thành Mười
22. Pi Năng Nhật
23. Hồ Xuân Ninh
24. Nguyễn Thị Minh Nguyên
25. Nguyễn Đức Nghĩa
26. Pi Năng Ngọc
27. Phạm Phán
28. Mẫu Thái Phương

- 29. Phạm Sang
- 30. Phạm Văn Sâm
- 31. So Thị Bích Tánh
- 32. Hoàng Văn Tâm
- 33. Chamaléa Thiện
- 34. Nguyễn Đức Thiện
- 35. Chamaléa Thị Thúy
- 36. Pa Xây Tình
- 37. Nguyễn Văn Tuấn
- 38. Cao Anh Tuấn



**DANH SÁCH BAN THƯỜNG VỤ HUYỆN ỦY
KHÓA XIV, NHIỆM KỲ 2020-2025 (xếp theo thứ tự a,b,c)**

1. Nguyễn Tuấn Anh
2. Nguyễn Hoàng Anh Dũng
3. Trần Hữu Đức
4. Cấn Thị Hà
5. Hồ Xuân Ninh
6. Nguyễn Thị Minh Nguyên
7. Pi Năng Thị Mai
8. Mẫu Thái Phương
9. Phạm Văn Sâm
10. Hoàng Văn Tâm
11. Nguyễn Văn Tuấn

*** DANH SÁCH BÍ THƯ, PHÓ BÍ THƯ HUYỆN ỦY**

1. Đồng chí Mẫu Thái Phương – Bí thư Huyện ủy
2. Đồng chí Phạm Văn Sâm- Phó Bí thư Thường trực Huyện ủy
3. Đồng chí Hồ Xuân Ninh – Phó Bí thư Huyện ủy.

*** DANH SÁCH ỦY BAN KIỂM TRA HUYỆN ỦY**

1. Đồng chí Hoàng Văn Tâm – Chủ nhiệm
2. Đồng chí Phạm Sang – Phó Chủ nhiệm
3. Đồng chí Phan Thế Tài - Ủy viên
4. Đồng chí Toàn Thị Tân - Ủy viên
5. Đồng chí Phạm Công Tiên - Ủy viên
6. Đồng chí Phạm Văn Công - Ủy viên
7. Đồng chí Trần Việt Phương - Ủy viên

DIỄN VĂN BẾ MẠC
TẠI ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ HUYỆN BÁC ÁI, LẦN THỨ
XIV, NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Kính thưa các Đồng chí đại biểu!

Thưa toàn thể đại hội!

Sau 03 ngày làm việc nghiêm túc, khẩn trương, trong không khí **“Đoàn kết - Dân chủ - Kỷ cương - Đổi mới - Phát triển”** với tinh thần trách nhiệm cao trước Đảng và nhân dân. Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã hoàn thành toàn bộ nội dung, chương trình đề ra.

Đại hội đã đánh giá sâu sắc và toàn diện các mục tiêu, nhiệm vụ giai đoạn 2015-2020 do Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIII đề ra; đồng thời bàn và quyết định phương hướng, mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu cho giai đoạn 2020-2025 nhằm đưa huyện nhà bước vào giai đoạn phát triển mới là giai đoạn: Hội nhập tạo đột phá để phát triển kinh tế- xã hội, giảm nghèo nhanh bền vững. Đây vừa là mục tiêu vừa động lực trong quá trình phát triển, thu hẹp khoảng cách phát triển so với các huyện trong Tỉnh.

Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành khóa XIV gồm 38/39 đồng chí có đủ tiêu chuẩn về phẩm chất, đạo đức, trình độ, năng lực để gánh vác những trọng trách, tổ chức thực hiện Nghị quyết do Đại hội đề ra. Đại hội đã lựa chọn và trực tiếp bầu đồng chí Bí thư huyện ủy. Tại phiên họp thứ nhất của Ban Chấp hành Đảng bộ khóa mới đã bầu các chức danh Ban Thường vụ, các Phó bí thư, Ủy ban kiểm tra, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra đạt kết quả tốt đẹp. Đây là một thành công nổi bật của Đại hội, thể hiện quá trình chuẩn bị nhân sự của Ban Chấp hành khóa XIII, chu đáo và toàn diện, đồng thời cũng là kết quả của sự lựa chọn khách quan, của tinh thần đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm và niềm tin của đại biểu tham dự Đại hội.

Đại hội cũng đã bầu 24 đồng chí ưu tú, thay mặt Đảng bộ huyện tham dự đại hội Đảng bộ tỉnh nhiệm kỳ 2020-2025 mang theo tình cảm, ý chí, niềm tin và quyết tâm chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân huyện nhà để góp ý vào các nội dung sẽ được bàn bạc và quyết định tại Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV.

Đại hội chúng ta rất vinh dự đón tiếp và nghe ý kiến phát biểu chỉ đạo của đồng chí Bí thư tỉnh ủy hết sức tình cảm và đầy trách nhiệm, thể hiện rõ vai trò lãnh đạo đồng thời cũng rất chia sẻ, cảm thông, trấn trở và đồng hành với mỗi bước đi của địa phương. Đồng chí đánh giá cao những kết quả chuyển biến, tiến bộ trên các lĩnh vực; vui mừng, ghi nhận sự nỗ lực, quyết tâm của toàn Đảng bộ và nhân dân huyện Bác Ái trong nhiệm kỳ qua. Đồng chí cũng thẳng thắn, chỉ rõ những hạn chế, tồn tại cần phải khắc phục có hiệu quả trong thời gian tới. Đồng

thời định hướng những nhiệm vụ, gợi mở lựa chọn những mô hình, tìm ra những yếu tố phát triển và lộ trình phù hợp với điều kiện thực tế của huyện, với lòng mong mỏi là phải từng bước nâng cao cho được đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân và nhanh chóng thoát nghèo bền vững; Bác Ái thật sự đổi mới toàn diện. Đại hội sẽ nghiêm túc tiếp thu đầy đủ và biểu thị trách nhiệm cao đối với những ý kiến chỉ đạo của đồng chí Bí thư tỉnh ủy.

Kính thưa toàn thể đại biểu!

Với những kết quả mà đại hội chúng ta đã đạt được đã minh chứng cho sự đoàn kết, dân chủ, trách nhiệm, trí tuệ và phát triển. Đây là cơ sở để chúng ta khẳng định và thông báo đến toàn thể cán bộ, chiến sỹ, đảng viên, nhân dân huyện nhà, các cơ quan, đơn vị tình nghĩa gần xa và báo cáo với lãnh đạo Tỉnh rằng: ***Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025 đã thành công rực rỡ.***

Có được thành công trên là nhờ sự quan tâm lãnh đạo sâu sắc, trách nhiệm của Ban Thường vụ tỉnh ủy; sự hướng dẫn, giúp đỡ chân tình của các Ban xây dựng Đảng, Tổ công tác tỉnh ủy; những ý kiến đóng góp quý báu, chân thành của các Sở Ban, ngành của Tỉnh; Các tổ chức cơ sở đảng trực thuộc; những ý kiến chí tình, đượm nghĩa của các bậc lão thành cách mạng, các cô bác hưu trí và các tầng lớp nhân dân thông qua hệ thống Mặt trận và các đoàn thể chính trị,... đã góp phần nâng cao hiệu quả chỉ đạo, kinh nghiệm điều hành, chất lượng nội dung và công tác chuẩn bị các điều kiện để đảm bảo cho đại hội diễn ra thành công tốt đẹp. Đặc biệt là sự hiện diện của các đồng chí lãnh đạo tỉnh, các đồng chí đại biểu khách quý, đã đem đến cho đại hội những tình cảm ấm áp, những chia sẻ chân thành, đã tiếp thêm niềm tin, trách nhiệm và tạo thêm động lực tinh thần to lớn góp phần quan trọng vào thành công của Đại hội.

Thành công của đại hội là sự thể hiện trách nhiệm cao nhất của 200 đại biểu chính thức, đã khắc phục khó khăn chung về điều kiện cơ sở vật chất, chấp hành tốt nội quy làm việc, quy chế bầu cử và phát huy đúng mức nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt chính trị của Đảng. Đại hội cũng ghi nhận sự tận tụy làm việc của các Tiểu ban nội dung, Tiểu ban nhân sự, Tiểu ban phục vụ đại hội và sự phối hợp, cộng tác của các cơ quan Đảng, Chính quyền, Mặt trận, đoàn thể, Đảng ủy các xã, Lực lượng Công an, Quân sự, các phóng viên đài, báo đưa tin, cổ vũ, góp phần tích cực vào thành công của đại hội.

Thay mặt đoàn chủ tịch Đại hội, tôi chân thành cảm ơn và chúc sức khỏe các đồng chí lãnh đạo tỉnh cùng các vị khách quý.

Xin gửi đến các cơ quan, đơn vị, đài, báo, đội văn nghệ và các tập thể, cá nhân đã đồng hành, giúp đỡ, phục vụ, chúc mừng, chia sẻ niềm vui cùng đại hội... lời biết ơn và tình cảm sâu sắc nhất.

Đại hội chúng ta cũng chân thành cảm ơn và ghi nhận công lao, sự đóng góp của các đồng chí trong Ban Chấp hành khóa XIII. Trong nhiệm kỳ qua, đã phát huy tinh thần đoàn kết, trách nhiệm, tỏ rõ sự tận tụy, trung thành, gương mẫu và sáng tạo đã góp phần quyết định đến thành quả phát triển toàn diện của huyện nhà hôm nay. Vì nhiều lý do khác nhau, một số đồng chí không tham gia Ban Chấp hành khóa mới, cùng các đồng chí các khóa trước đã nghỉ hưu và chuyển công tác khác. Rất mong các đồng chí tiếp tục cùng cộng tác trách nhiệm, với vai trò vị trí công tác của mình và tinh thần trách nhiệm người đảng viên, vì sự phát triển của quê hương Bác Ái anh hùng... Chúc các đồng chí luôn mạnh khỏe.

Thưa đại hội!

Sự thành công của đại hội sẽ là nguồn cổ vũ, động viên to lớn đối với toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân huyện nhà, là điều kiện thuận lợi cơ bản để đưa Nghị quyết của Đại hội vào thực tiễn cuộc sống. Song hành với quá trình ấy là sự đối mặt với nhiều khó khăn, thử thách mà trước mắt là hậu quả của tình hình hạn hán kéo dài, dịch bệnh Covid-19, thiên tai, ... đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống dân sinh, phát triển kinh tế xã hội và giữ gìn an ninh trật tự. Điều đó càng đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, chiến sỹ lực lượng vũ trang và nhân dân huyện, quán triệt sâu sắc Nghị quyết Đại hội XIV của Đảng bộ và tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, xây dựng Đảng và hệ thống trị trong sạch, vững mạnh; phát huy truyền thống cách mạng của quê hương, đồng tâm hiệp lực, chung sức chung lòng với tinh thần tự lực, tự cường, khắc phục khó khăn, thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội mà nghị quyết Đại hội đề ra.

Đại hội kêu gọi toàn Đảng, toàn quân, toàn dân trong huyện hãy đẩy lên phong trào thi đua sôi nổi, bằng việc làm cụ thể, thiết thực, hiệu quả trong học tập, lao động sản xuất, kinh doanh, thực hành tiết kiệm, phong cách lề lối làm việc, trách nhiệm công vụ, trong xây dựng nông thôn mới, giữ gìn ANTT,... hướng tới giải quyết có hiệu quả những vấn đề nảy sinh từ thực tế do yêu cầu quy luật của sự phát triển, của đời sống ở cơ sở đặt ra, nhằm thi đua lập thành tích chào mừng thành công của Đại hội Đảng bộ huyện; chào mừng Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XIV và tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng lần thứ XIII; hướng tới kỷ niệm 70 năm thành lập huyện; 60 năm giải phóng và 20 năm tái lập huyện Bác Ái và các sự kiện chính trị, ngày lễ lớn của đất nước sắp tới. *Cũng tại Đại hội này, bằng việc làm hết sức thiết thực đó, ĐH đã tiết kiệm được 20 triệu đồng, từ nguồn kinh phí của đại hội để cùng chung tay, góp sức, mong được chia sẻ bớt phần nào khó khăn cho người nghèo. Sau ĐH, số tiền này sẽ được chuyển đến quỹ vì người nghèo của Huyện.*

Một lần nữa, kính chúc toàn thể đại biểu, khách quý cùng toàn thể đảng viên và nhân dân huyện nhà mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt.

Thay mặt Đoàn chủ tịch, tôi tuyên bố bế mạc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Bác Ái lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

Trân trọng cảm ơn!

PHẦN THỨ HAI
THAM LUẬN TẠI ĐẠI HỘI

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN CÁC KHÂU ĐỘT PHÁ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI



Đồng chí Cao Anh Tuấn – Bí thư Đảng ủy xã Phước Bình

Phước Bình là một xã miền núi xa nhất của huyện Bác Ái, nằm cách xa trung tâm huyện hơn 53 km về phía Tây Bắc, địa hình đồi núi trải dài trên 13 km dọc theo đường Tỉnh lộ 707 chạy ngang qua. Toàn xã có 6 thôn. Tổng diện tích tự nhiên của xã 28.817,07 ha; trong đó, đất nông nghiệp 2.499,72 ha; đất lâm nghiệp 26.009,06 ha; đất phi nông nghiệp 283,78 ha; đất chưa sử dụng 24,51 ha. Tổng dân số là 996 hộ/4.326 khẩu, bao gồm 5 dân tộc cùng sinh sống: Raglai, Kinh, Chăm, K'Ho, Chu, trong đó dân tộc Raglai chiếm hơn 72,15% (712 hộ/3.121 khẩu); tổng số hộ nghèo 250 hộ/1.405 nhân khẩu, chiếm 25,10%; cận nghèo 45 hộ/241 nhân khẩu chiếm 4,52%. Nhân dân sống chủ yếu lao động nông nghiệp chiếm 95%, số còn lại lao động các ngành nghề dịch vụ, buôn bán nhỏ lẻ, thủ công.

Trong thời gian qua, Phước Bình tập trung phát triển mạnh cây lương thực và thực phẩm ngắn ngày (bắp lai, bắp nếp, đậu các loại). Tổng diện tích cây lâu năm 1.817 ha, tăng 25,22% so với năm 2015, chủ yếu là cây có giá trị kinh tế cao (bưởi, sầu riêng, điều, chuối,...). Đây là cơ sở để tiếp tục mở rộng sản xuất hàng hoá và xây dựng thương hiệu trái cây Phước Bình kết nối với thị trường trong và ngoài tỉnh. Theo đó, tổng giá trị sản xuất nông nghiệp năm 2020 đạt 128 tỷ đồng, tăng 4,26 lần so với năm 2015 (cây lương thực đạt 52 tỷ đồng; cây công nghiệp – ăn quả đạt gần 76 tỷ đồng). Chỉ đạo tập trung đầu tư phát triển các loại cây trồng chủ lực; đầu tư xây dựng và nhân rộng nhiều mô hình hỗ trợ sản xuất mới có hiệu quả kinh tế cao từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc chương trình 30a, 135, nông thôn mới, nổi bật nhất là mô hình bưởi da xanh, mô hình tưới tiết kiệm nước cho cây ăn quả.

Phước Bình hấp dẫn bởi cảnh quan thiên nhiên núi rừng, thác nước, các con suối, vườn cây ăn quả...; ngoài ra còn thu hút du khách bởi các tài nguyên du lịch nhân văn như các giá trị văn hóa mang đậm bản sắc dân tộc Raglai, di tích lịch sử bẫy đá Pinăng Tắc... dựa vào thiên nhiên, gắn với bản sắc văn hoá địa phương với sự tham gia của cộng đồng để từ đó phát triển các loại hình du lịch sinh thái cộng đồng.

Thời gian qua, địa phương xác định việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng tạo vườn cây ăn quả gắn với phát triển loại hình du lịch sinh thái cộng đồng là nhiệm vụ trọng tâm và cũng là khâu đột phá về phát triển kinh tế xã hội, bởi nó góp phần vào việc giảm

nghèo, nâng cao trình độ, kiến thức và chất lượng đời sống cho người dân nhằm bảo tồn và phát triển văn hóa truyền thống.

Nhằm phát huy những lợi thế tài nguyên đất đai, khí hậu, truyền thống cách mạng của đồng bào các dân tộc trong việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng gắn với phát triển du lịch sinh thái cộng đồng.

Trong văn kiện Đại hội Đại biểu Đảng bộ xã Phước Bình khóa XIV, nhiệm kỳ 2020 -2025 đã xác định nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm đó là:

Thứ nhất, Phát triển kinh tế xã hội là nhiệm vụ trọng tâm, là cơ sở tiền đề để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ khác. Đặc biệt tập trung chú trọng vào việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng. Phát triển nông nghiệp theo hướng bền vững, liên kết với doanh nghiệp bao tiêu sản phẩm tại chỗ, xây dựng thương hiệu trái cây Phước Bình như: bưởi da xanh, sầu riêng, chôm chôm và bảo tồn nguồn gen nấm linh chi gắn với quảng bá du lịch sinh thái vườn; tiếp tục mở rộng diện tích các loại cây trồng có thể mạnh của địa phương thành vùng chuyên canh cây ăn quả của huyện Bác Ái như chuối, sầu riêng, bưởi da xanh, chôm chôm, đổi mới diện tích trồng bắp ở đất bằng chuyển dần sang trồng bưởi da xanh trong 3 năm đầu vẫn tiếp tục xen trồng bắp để tận dụng lấy ngắn nuôi dài và tạo độ che phủ cho các gốc bưởi; một số diện tích tại vùng gò đồi có độ dốc trên 15° đến 25° ở các xứ đồng chuyển dần sang trồng chuối, điều vừa chống xói mòn vừa tăng tỷ lệ che phủ rừng. Phát triển và duy trì chăn nuôi gia súc theo mô hình gia trại hộ gia đình vừa góp phần nâng cao thu nhập; trong đó, chú trọng duy trì, cải tạo đàn heo đen địa phương để phục vụ du lịch gắn với ẩm thực truyền thống của đồng bào Raglai. Bên cạnh đó, đẩy mạnh ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất tăng năng suất, hiệu quả và sức cạnh tranh; chú trọng phát triển cây dược liệu sẵn có trên địa bàn như nấm linh chi, sâm đất và một số cây dược liệu khác. Tăng cường quản lý, sử dụng hiệu quả đất rừng gắn với phát triển kinh tế rừng.

Tập trung rà soát các mục tiêu, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch xây dựng nông thôn mới giai đoạn tiếp theo gắn sát với điều kiện thực tiễn. Tổ chức đánh giá, cập nhật, phổ biến các mô hình hay, các điển hình tiên tiến trong xây dựng nông thôn mới để nhân ra diện rộng.

Thứ hai, Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá”, xây dựng môi trường, lối sống văn hoá lành mạnh; khơi dậy ý chí tự lực, tự cường trong nhân dân; chống các biểu hiện lai căng về văn hóa, phát triển các loại hình văn hoá văn nghệ, bảo tồn phát huy bản sắc văn hóa dân tộc Raglai, các giá trị truyền thống và các di sản văn hoá, lịch sử gắn với phát triển Du lịch cộng đồng, du lịch sinh thái xã Phước Bình. Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách an sinh xã hội. Quan tâm thực hiện các chính sách dạy nghề, tạo việc làm, hướng dẫn sử dụng có hiệu quả các nguồn thu từ chính sách xã hội; thực hiện hiệu quả công tác giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động. Tiếp tục huy động các nguồn lực để thực hiện chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới, đúng theo kế hoạch, lộ trình đã đề ra, tập trung công tác đầu tư phát triển cơ sở hạ tầng, duy trì và nâng cao chất lượng các tiêu chí nông thôn mới nhằm tăng cường hiệu quả sản xuất, nâng cao đời sống, vật chất tinh thần cho người dân trên

địa bàn. Nhân rộng các mô hình giảm nghèo và đa dạng hóa sinh kế cho hộ nghèo, cận nghèo.

Thứ ba: Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện có hiệu quả công tác dân vận; nâng cao chất lượng các cuộc vận động, phong trào thi đua yêu nước, chăm lo và bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của nhân dân. Chú trọng sơ, tổng kết các cuộc vận động, các phong trào và kịp thời khen thưởng, động viên những điển hình tiên tiến. Đa dạng hóa hình thức tập hợp nhân dân, phát huy tính chủ động, sáng tạo của Mặt trận - đoàn thể trong công tác vận động. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở. Tăng cường chỉ đạo chính quyền, Mặt trận, các đoàn thể hoàn thành tốt các mục tiêu, nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể trong công tác tuyên truyền vận động nhân dân thực hiện tốt các chủ trương đường lối của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nâng cao công tác giám sát, phản biện xã hội và xây dựng Đảng, chính quyền của mặt trận, đoàn thể.

Thứ tư, Nâng cao năng lực lãnh đạo, điều hành của UBND trên tất cả các lĩnh vực đời sống xã hội; tăng cường kỷ cương, kỷ luật, kiên quyết đưa ra khỏi bộ máy những công chức thiếu trách nhiệm, tham nhũng, sách nhiễu...; tạo điều kiện để nhân dân phát huy dân chủ, tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền. Tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân. Chú trọng thực hiện đào tạo bồi dưỡng lý luận chính trị và quản lý nhà nước cho cán bộ, công chức xã.

Thứ năm, Xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Khóa XII và Nghị quyết 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10 của Ban Bí thư; thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị.

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC XÂY DỰNG XÃ ĐẠT CHUẨN NÔNG THÔN MỚI VÀ TRỞ THÀNH ĐÔ THỊ LOẠI V VÀO NĂM 2025



Đồng chí Chamaléa Thiện – HUV, Bí thư Đảng ủy xã Phước Đại

Xác định rõ xây dựng nông thôn mới và xây dựng xã Phước Đại trở thành đô thị loại V là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hàng đầu của địa phương; do đó, trong thời gian qua, Đảng bộ đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc thực hiện đồng bộ các giải pháp để đưa xã Phước Đại sớm đạt chuẩn xây dựng nông thôn mới và trở thành đô thị loại V và bước đầu đã đạt được kết quả, cụ thể như sau:

- Về xây dựng Nông thôn mới

Được sự quan tâm của huyện, cùng với sự nỗ lực của cả hệ thống chính trị, nhiệm kỳ qua, trong 19 tiêu chí Quốc gia về xây dựng Nông thôn mới theo hướng dẫn đánh giá, công nhận tiêu chí của BCD Chương trình xây dựng Nông thôn mới tỉnh thì hiện nay xã Phước Đại đã đạt được 14/19 tiêu chí về Nông thôn mới bao gồm các tiêu chí: (Quy hoạch; giao thông; thủy lợi; điện; cơ sở vật chất văn hóa; cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; thông tin và truyền thông; lao động có việc làm; tổ chức sản xuất; nhà ở nông thôn; giáo dục và đào tạo; y tế; văn hóa; quốc phòng và an ninh; hệ thống chính trị), đạt tỷ lệ 73,6%.

- Về xây dựng đô thị loại V

Đảng ủy đã ban hành Chương trình hành động số 33-CTr/ĐU ngày 31/8/2017 về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/HU ngày 05/5/2017 của Ban Chấp hành huyện ủy Bắc Ái “về xây dựng xã Phước Đại đạt chuẩn đô thị loại V giai đoạn 2016-2020”, và qua đánh giá thực trạng các chỉ tiêu phát triển đô thị dựa trên Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị; thì, đô thị Phước Đại đạt 61,87/100 điểm (chưa đạt điểm quy định tối thiểu 75/100 điểm), trong đó, có 41/57 tiêu chí đạt điểm và 16/57 tiêu chí chưa đạt điểm, cụ thể đánh giá 05 tiêu chí đô thị loại V:

- Tiêu chí 1: Vị trí, chức năng, vai trò, cơ cấu và trình độ phát triển kinh tế- xã hội, đạt 5/7 tiêu chuẩn, điểm đạt 13.

- Tiêu chí 2: Quy mô dân số, đạt 1/1 tiêu chuẩn, điểm đạt 6,18.

- Tiêu chí 3: Mật độ dân số, đạt $\frac{1}{2}$ tiêu chuẩn, điểm đạt 1,07.
- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp, đạt 0/1 tiêu chuẩn, điểm đạt 0.
- Tiêu chí 5:

+ Tiêu chí 5A: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực nội thị, đạt 26/38 tiêu chuẩn, điểm đạt 29,62.

+ Tiêu chí 5B: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc, cảnh quan khu vực ngoại thị, đạt 8/8 tiêu chuẩn, điểm đạt 12 (tối đa).

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn hạn chế đó là: Nhiều tiêu chuẩn còn quá thấp so với ngưỡng quy định như thu nhập bình quân đầu người; tỷ lệ hộ nghèo còn cao; mật độ dân số; tỷ lệ lao động phi nông nghiệp; diện tích sàn nhà ở; tỷ lệ đường phố chính được chiếu sáng; tỷ lệ đường khu nhà ở, ngõ xóm được chiếu sáng; thoát nước và vệ sinh môi trường, các tiêu chuẩn về nhà tang lễ; chưa có khu đô thị mới; tỷ lệ tuyến phố văn minh,... Do đó, ảnh hưởng không nhỏ đến tiến trình xây dựng nông thôn mới và đô thị loại V của địa phương.

Chính vì vậy, Phước Đại cần tập trung thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng kỹ thuật đô thị sớm theo quy hoạch ngắn hạn, có cơ chế, giải pháp kêu gọi đầu tư từ nhiều nguồn lực trong và ngoài tỉnh, phát triển nội lực đẩy mạnh tốc độ đô thị hóa của đô thị cũng như cần được sự quan tâm hỗ trợ bổ sung nhiều nguồn vốn đầu tư hằng năm, nhằm nâng cao chất lượng và quy mô hệ thống kỹ thuật hạ tầng, để trong thời gian ngắn đạt tối đa các tiêu chuẩn quy định phấn đấu trong giai đoạn 2020-2025 đạt các tiêu chí để Phước Đại hoàn thành xây dựng nông thôn mới và trở thành đô thị loại V.

Để làm được điều đó, trong thời gian tới, cần tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ và giải pháp sau:

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động xây dựng Nông thôn mới, đô thị loại V. Phổ biến, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách về xây dựng Nông thôn mới, đô thị loại V cho cả hệ thống chính trị và mọi người dân nắm vững, để chủ động và tự giác tham gia xây dựng.

2. Củng cố kiện toàn hệ thống quản lý, thực hiện Chương trình theo hướng chuyên trách, để đủ sức quản lý, tổ chức thực hiện Chương trình.

3. Tiếp tục rà soát, ban hành và thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách liên quan đến xây dựng Nông thôn mới, đô thị loại V, nhất là các chính sách huy động các nguồn lực xã hội tham gia thực hiện xây dựng Nông thôn mới, đô thị loại V. Tạo điều kiện lồng ghép các nguồn lực từ các dự án chính phủ và phi chính phủ để tiếp tục xây dựng nông thôn mới, đô thị loại V; Tạo cơ hội để người dân và cộng đồng trực tiếp tham gia thực hiện các chương trình, dự án trong xây dựng Nông thôn mới. đồng thời, đẩy mạnh các hoạt động sản xuất về công nghiệp, dịch vụ nhằm tạo việc làm, nâng cao thu nhập và chất lượng cuộc sống cho người lao động góp phần đạt các chỉ tiêu về kinh tế - xã hội như: Thu ngân sách trên địa bàn; thu nhập bình quân đầu người/năm; quy mô dân số đô thị và tỷ lệ lao động phi nông nghiệp. Sử dụng hiệu quả vốn hoàn thiện kết cấu hạ tầng xây dựng.

4. Xây dựng cơ chế chính sách thu hút nguồn vốn đầu tư từ bên ngoài, tận dụng các lợi thế của địa phương về điều kiện tự nhiên và điều kiện xã hội. Phát triển nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp chuyên canh; Thu hút đầu tư điện năng lượng mặt trời và du lịch dựa trên văn hóa, sinh thái phù hợp với văn hóa người Raglai.

5. Tiếp tục tổ chức phát động thi đua chung sức xây dựng Nông thôn mới, đô thị văn minh giai đoạn 2020-2025. Khen thưởng, biểu dương kịp thời các tập thể, tổ chức, cá nhân, hộ gia đình có nhiều đóng góp tích cực cho xây dựng Nông thôn mới, đô thị loại V; tiếp tục nâng cao chất lượng các tiêu chí đã đạt trong giai đoạn đầu 2015 - 2020, đảm bảo thực sự nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của người dân, hướng tới xây dựng một nền nông nghiệp thịnh vượng, nông dân giàu có, nông thôn văn minh.

6. Dự kiến nguồn lực giai đoạn 2020 – 2025: tổng nhu cầu kinh phí cho xây dựng Nông thôn mới khoảng 32 tỷ đồng, gồm có: Ngân sách Trung ương 17 tỷ đồng (chiếm 53%); Vốn lồng ghép các chương trình: 15 tỷ đồng.

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP BẢO ĐẢM AN NINH CHÍNH TRỊ VÀ TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI GIAI ĐOẠN 2020 – 2025



*Đồng chí Hoàng Nguyễn Anh Dũng – UVTVHU,
Trưởng Công an huyện*

Trong nhiệm kỳ qua, tình hình thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp, khó lường; cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn, nhất là cuộc chiến tranh thương mại, công nghệ giữa Mỹ - Trung Quốc diễn ra gay gắt, ngày càng trực diện, quyết liệt hơn, chi phối mạnh cục diện thế giới, tác động nhiều mặt đến hợp tác quốc tế và bảo đảm an ninh, trật tự. Kinh tế thế giới, thương mại toàn cầu tăng trưởng chậm lại; xu hướng bảo hộ thương mại trên phạm vi toàn thế giới gia tăng. Thế giới đứng trước nhiều nguy cơ, thách thức lớn về an ninh phi truyền thống, cùng với sự phát triển nhanh chóng của khoa học, kỹ thuật, công nghệ... tạo ra những thời cơ, thuận lợi rất cơ bản, song cũng đặt ra nhiều thách thức về bảo đảm an ninh, lợi ích của các quốc gia, trong đó có Việt Nam.

Trong nước, chính trị ổn định, kinh tế phát triển; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, kiện toàn hệ thống chính trị và đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được triển khai quyết liệt và đạt kết quả quan trọng, góp phần củng cố niềm tin trong nhân dân; an ninh quốc gia được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm. Tuy nhiên, các thế lực thù địch, phản động tiếp tục tăng cường hoạt động chống phá với những thủ đoạn tinh vi, nguy hiểm hơn; biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ chưa được ngăn chặn, đẩy lùi; an ninh mạng tiềm ẩn những yếu tố bất ổn định về an ninh quốc gia; an ninh kinh tế, an ninh xã hội đặt ra nhiều thách thức. Áp lực gia tăng tội phạm ngày càng lớn, nguy cơ tai nạn giao thông, cháy nổ vẫn còn nghiêm trọng, thiên tai, biến đổi khí hậu, dịch bệnh gia tăng..., tác động đến nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự tại địa phương. Trong bối cảnh đó, lực lượng Công an huyện nhà đã bám sát sự lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện và Công an tỉnh, phối hợp chặt chẽ với lực lượng quân đội và các ban, ngành, đoàn thể ở địa phương thực hiện thắng lợi nhiệm vụ bảo đảm an ninh, trật tự, đạt và vượt mục tiêu, yêu cầu đề ra giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm trật tự an toàn xã hội. Không để xảy ra “đột xuất, bất ngờ”. Cụ thể là:

1. Tập trung làm tốt công tác tham mưu Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Đảng ủy Công an Trung ương, của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về bảo vệ ANQG, bảo đảm TTATXH và xây dựng lực lượng Công an nhân dân. Trên cơ sở phân tích, đánh giá và dự báo tình hình, hàng năm Đảng ủy Công an huyện tham mưu Huyện ủy ban hành chỉ thị lãnh đạo công tác bảo đảm ANTT và xây dựng lực lượng Công an, đề xuất UBND huyện ban hành chương trình hành động thực hiện chỉ thị của Huyện ủy phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong thực hiện nhiệm vụ bảo đảm ANTT.

2. Trên lĩnh vực bảo vệ ANQG đã chủ động đấu tranh ngăn chặn làm thất bại mọi âm mưu, hoạt động của các thế lực thù địch, phản động, không để hình thành, phát triển các tổ chức, hội nhóm chính trị đối lập, giữ vững ổn định chính trị trong mọi tình huống. Đã chủ động phát hiện, tham mưu giải quyết tốt các vấn đề liên quan đến tôn giáo. Mặc dù các chức sắc bên ngoài tìm mọi cách để tác động, gây ảnh hưởng, tiến đến phát triển và xây dựng cơ sở thờ tự tôn giáo trái pháp luật tại địa phương. Tuy nhiên, Công an huyện đã kịp thời phát hiện, tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo và phối hợp cùng các ngành, mặt trận, đoàn thể ngăn chặn, đến nay vẫn chưa có tôn giáo nào xây dựng được cơ sở thờ tự hay đứng chân được ở địa bàn huyện. Phối hợp làm tốt công tác bảo đảm an ninh chính trị nội bộ, an ninh văn hóa - tư tưởng, an ninh kinh tế, an ninh thông tin - truyền thông, an ninh mạng, an ninh xã hội.

3. Trên lĩnh vực bảo đảm TTATXH, đã tập trung thực hiện nhiều chủ trương, biện pháp chủ động phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với các loại tội phạm, nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về TTATXH. Không để tình hình tội phạm diễn biến phức tạp, gây dư luận bức xúc trong nhân dân. Khám phá, làm rõ 93,5% các vụ án; giải quyết được 94,1% tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố. Các tỉ lệ này đều vượt chỉ tiêu so với chỉ tiêu mà Bộ và Công an tỉnh giao.

4. Công tác quản lý nhà nước về TTATXH có chuyển biến tích cực trên nhiều mặt. Tập trung nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về TTATXH gắn với thực hiện cải cách thủ tục hành chính; làm tốt công tác tuyên truyền, kiểm tra xử lý vi phạm. Công tác đăng ký, quản lý cư trú, quản lý người nước ngoài; cấp, quản lý CMND; đăng ký, quản lý vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, pháo, con dấu, ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT; giữ gìn trật tự công cộng, trật tự đô thị, ngày càng chặt chẽ, hiệu quả hơn.

Tích cực, chủ động làm tốt công tác tham mưu, phối hợp và tổ chức thực hiện đồng bộ các biện pháp đảm bảo trật tự an toàn giao thông thực hiện mục tiêu kiềm chế, làm giảm tai nạn giao thông và chống ùn tắc giao thông, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về trật tự an toàn giao thông. Kiềm chế được tình hình tai nạn giao thông. Trong nhiệm kỳ qua, số vụ tai nạn giao thông và số người chết không tăng, không giảm, số người bị thương giảm 02 người. Mặc dù không làm giảm được số vụ, số người chết so với nhiệm kỳ trước, nhưng trong bối cảnh phương tiện giao thông ngày càng tăng cao, trong khi kết cấu hạ tầng giao thông chưa thể đáp ứng kịp đòi hỏi phải nỗ lực rất nhiều mới đạt được kết quả như trên.

5. Công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được đẩy mạnh, với nhiều nội dung, hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả. Đã phát huy vai trò nòng cốt, chủ động tham mưu Huyện ủy, UBND huyện chỉ đạo triển khai thực hiện có hiệu quả phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Chủ động trong công tác phối hợp triển khai thực hiện các nghị quyết liên tịch, chương trình phối hợp xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với công tác dân vận và các phong trào cách mạng khác, qua đó huy động được cả hệ thống chính trị, các cấp, các ngành và toàn dân tham gia công tác bảo đảm an ninh trật tự, bảo vệ an ninh Tổ quốc, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà.

Thời gian tới, tình hình thế giới và khu vực còn diễn biến phức tạp, chủ nghĩa dân túy, chủ nghĩa dân tộc cực đoan đang có xu hướng gia tăng. Cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn tiếp tục diễn ra quyết liệt, mạnh mẽ hơn. Các mối đe dọa an ninh truyền thống, an ninh phi truyền thống, nhất là thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, ô nhiễm môi trường, nguy cơ xảy ra thảm họa, an ninh mạng, khủng bố... sẽ tiếp tục là thách thức đối với an ninh quốc gia của các nước, trong đó có Việt Nam. Tình hình ở Biển Đông sẽ có những diễn biến, phức tạp mới tác động đến an ninh, trật tự trong nước. Các thế lực thù địch, phản động tiếp tục đẩy mạnh thực hiện âm mưu “diễn biến hòa bình”, bạo loạn, lật đổ; gia tăng liên kết trong - ngoài hòng tập hợp lực lượng, hình thành và công khai tổ chức chính trị đối lập trong nội địa, chuẩn bị điều kiện tiến hành “cách mạng màu” nhằm xóa bỏ vai trò lãnh đạo của Đảng, lật đổ chế độ xã hội chủ nghĩa ở nước ta tác động trực tiếp đến địa phương.

Tình hình kinh tế - xã hội của địa phương sẽ có sự phát triển mạnh mẽ, nhiều dự án lớn tiếp tục được triển khai, đặc biệt là các dự án năng lượng tái tạo, mang đến diện mạo mới cho địa phương. Tuy nhiên, cùng với đó thì tình hình tội phạm cũng sẽ gia tăng và diễn biến phức tạp hơn. Bên cạnh những loại tội phạm đã xảy ra như trộm cắp tài sản, cướp giật tài sản, cố ý gây thương tích.... sẽ có những tội phạm khác xâm nhập vào địa phương như lừa đảo chiếm đoạt tài sản, nhất là sử dụng công nghệ cao để lừa đảo, tín dụng đen, tội phạm theo băng nhóm.... Trên lĩnh vực an ninh xã hội, cũng tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất ANTT, nổi lên là vấn đề tranh chấp, mâu thuẫn về đất đai trong nhân dân, vấn đề về môi trường...

Để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội giai đoạn 2020 – 2025, Đảng bộ Công an huyện tập trung thực hiện những giải pháp trọng tâm sau:

1. Luôn quán triệt quan điểm: Công tác bảo đảm ANTT phải đặt dưới sự lãnh đạo trực tiếp, toàn diện của Đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Với quan điểm đó, trong thời tới, Đảng bộ Công an huyện sẽ làm tốt hơn nữa công tác tham mưu Ban Thường vụ huyện ủy, Chủ tịch UBND huyện lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác bảo đảm ANTT tại địa phương.

2. Thực hiện hiệu quả vai trò nòng cốt của lực lượng Công an huyện trong công tác bảo đảm ANTT tại địa phương. Đồng thời, phối hợp cùng các ngành, các cấp, huy động và phát huy sức mạnh tổng hợp của hệ thống chính trị và toàn dân vào công tác bảo đảm ANTT.

3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác đánh giá, dự báo tình hình, từ đó chủ động xây dựng các phương án, kế hoạch phòng ngừa, đấu tranh có hiệu quả với chiến lược “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch, làm thất bại âm mưu, hoạt động chống phá Đảng, Nhà nước của các tổ chức phản động; không để xảy ra các vụ việc có tính chất phức tạp về an ninh chính trị; bảo vệ tuyệt đối an toàn các sự kiện chính trị quan trọng của Trung ương và địa phương, trước mắt là bảo vệ an toàn Đại hội đảng các cấp tiến tới Đại hội lần thứ XIII của Đảng và bầu cử Quốc hội khóa XV, bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 – 2026.

4. Quyết liệt triển khai thực hiện các biện pháp để thực hiện đạt mục tiêu: Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm TTATXH trên địa bàn huyện; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý tốt các tổ chức, người nước ngoài đến địa phương; thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm; đảm bảo TTATGT; phòng, chống cháy, nổ; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của các mô hình quần chúng tự quản về ANTT; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy và tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

5. Đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phát động phong trào “Toàn dân bảo vệ ANTT” trong các tầng lớp nhân dân. Trọng tâm là tuyên truyền để nâng cao hơn nữa nhận thức và ý thức chấp hành pháp luật trong nhân dân; đồng thời phát huy tính tích cực của người dân trong việc phát hiện, tố giác, cung cấp thông tin tội phạm cho lực lượng chức năng trong công tác phòng, chống tội phạm. Chúng tôi tin tưởng rằng, một khi có sự ủng hộ, giúp đỡ của các ngành, các cấp, nhất là sự ủng hộ, giúp đỡ của quần chúng nhân dân, thì công tác bảo đảm ANTT sẽ được thực hiện một cách hiệu quả, phục vụ đắc lực cho việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

6. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác tham mưu, lãnh đạo, chỉ huy; tạo chuyển biến mạnh mẽ công tác cải cách hành chính nhằm phục vụ ngày càng tốt hơn các nhu cầu chính đáng, hợp pháp của tổ chức và công dân; lãnh đạo, chỉ đạo nâng cao hiệu quả công tác chính trị tư tưởng, công tác xây dựng tổ chức Đảng. Thực hiện nghiêm túc Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) gắn với đẩy mạnh việc học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo tinh thần Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị, gắn với đẩy mạnh xây dựng văn hóa ứng xử, xây dựng hình ảnh đẹp của lực lượng Công an trong lòng nhân dân. Tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục truyền thống trong lực lượng Công an nhân dân, siết chặt kỷ luật, kỷ cương, việc chấp hành quy chế, quy trình công tác, kỷ luật phát ngôn, Điều lệnh Công an nhân dân nhằm nâng cao bản lĩnh chính trị, lòng trung thành tuyệt đối với Đảng, Nhà nước và nhân dân.

**XÂY DỰNG KHU VỰC PHÒNG THỦ HUYỆN BẮC ÁI VỮNG CHẮC
LÀ NHIỆM VỤ THƯỜNG XUYỀN, QUAN TRỌNG CỦA CẤP ỦY,
CHÍNH QUYỀN CÁC CẤP, CỦA CẢ HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ
VÀ TOÀN DÂN**



*Đồng chí Nguyễn Tuấn Anh – UVTVHU, Chỉ huy trưởng
Ban chỉ huy Quân sự huyện*

Quán triệt tinh thần của Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV là: ***“Phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh; huy động và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực; tạo đột phá để phát triển kinh tế - xã hội giảm nghèo nhanh bền vững; đảm bảo quốc phòng, an ninh”.***

1. Về ưu điểm

Cấp uỷ, chính quyền các cấp thường xuyên quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức học tập, quán triệt đầy đủ các Nghị quyết, chỉ thị của Đảng, Nhà nước về nhiệm vụ quốc phòng, an ninh; nhiệm vụ xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc (các chỉ tiêu đều đạt và vượt so với năm 2015).

Nhận thức về 2 nhiệm vụ chiến lược: Xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới của cán bộ và nhân dân trong toàn huyện từng bước được nâng lên, Việc kết hợp phát triển kinh tế – xã hội với bảo đảm quốc phòng, an ninh đã được các cấp, các ngành, các địa phương quan tâm thực hiện có hiệu quả. Chất lượng tổng hợp và sức mạnh chiến đấu của LLVT được nâng lên và có nhiều mặt tiến bộ.

Hiệu lực quản lý nhà nước về quốc phòng, an ninh được tăng cường, Hội đồng Giáo dục Quốc phòng-An ninh của huyện hàng năm đều được củng cố, kiện toàn và đi vào hoạt động hiệu quả, nề nếp. Phong trào quần chúng bảo vệ an ninh Tổ quốc được phát triển cả bề rộng cả chiều sâu, hoạt động có chất lượng; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị trong việc phối hợp giữ gìn an ninh trật tự ở địa phương. Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở cơ sở cơ bản được giải quyết ổn định.

Bộ máy chính quyền từ huyện đến xã từng bước được nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành của Nhà nước gắn với mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Hoạt động của Hội đồng nhân dân từng bước được đổi mới, chú trọng nâng cao chất lượng các kỳ họp và tiếp xúc cử tri theo luật định, giám sát hoạt động của Nhà nước và tổ chức tốt công tác tiếp dân.

Mặt trận Tổ quốc huyện thường xuyên được củng cố và thực hiện tốt chức năng tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức trong các tầng lớp nhân dân về chính sách đại đoàn kết dân tộc của Đảng trong thời kỳ mới, luôn tăng cường giữ mối quan hệ phối hợp và thống nhất hành động với các tổ chức thành viên, tạo sự đồng thuận cao về ý chí và hành động, thường xuyên tổ chức thực hiện cuộc vận động *"Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"*.

Các tổ chức đoàn thể không ngừng được củng cố, đổi mới về nội dung và hình thức hoạt động theo phương thức hướng mạnh về cơ sở, giải quyết vấn đề từ cơ sở. Mối quan hệ giữa cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể được tăng cường, tạo điều kiện thuận lợi để các phong trào quần chúng hoạt động có hiệu quả, tạo thành cuộc vận động lớn, phát huy sức mạnh tổng hợp trong nhân dân để phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Cơ quan quân sự các cấp thường xuyên tích cực, chủ động tham mưu cho cấp ủy, chính quyền địa phương những nội dung, biện pháp lãnh đạo, tổ chức xây dựng lực lượng DBĐV; công tác tổ chức đăng ký, quản lý lực lượng DBĐV được tiến hành chặt chẽ, nề nếp, đạt kết quả, từng bước khắc phục được những thiếu sót trong đăng ký, quản lý lực lượng DBĐV ở từng cấp. Hàng năm, các cấp đã thực hiện tốt việc tổ chức đón quân nhân hoàn thành nghĩa vụ quân sự trở về địa phương và tiến hành đăng ký vào ngạch dự bị; thường xuyên nắm chắc mọi biến động của quân nhân dự bị để kịp thời điều chỉnh. Đội ngũ sỹ quan dự bị thể hiện được vai trò nòng cốt trong lực lượng DBĐV, nhìn chung có bản lĩnh chính trị vững vàng, giữ được phẩm chất cách mạng, phát huy truyền thống vẻ vang của Quân đội và LLVT địa phương. Hàng năm duy trì và tiến hành tốt việc sắp xếp, bổ nhiệm và tạo nguồn, tổ chức huấn luyện, diễn tập theo quy định, trình độ sẵn sàng chiến đấu, sẵn sàng động viên được nâng lên, từng bước đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ khi có tình huống xảy ra.

2. Về hạn chế

Việc tổ chức quán triệt, học tập các Nghị quyết của Đảng; chỉ thị, nghị định của Chính phủ về quốc phòng, an ninh của cơ sở, ban, ngành trong huyện chưa được thường xuyên, sâu rộng trong cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân.

Quá trình chỉ đạo, triển khai tổ chức thực hiện nhiệm vụ quốc phòng, an ninh ở các cấp, các ngành có lúc, có nơi chưa chặt chẽ và cụ thể nhất là việc phối kết hợp giữa phát triển kinh tế - xã hội với củng cố quốc phòng- an ninh chưa thật đồng bộ và kịp thời.

Vai trò tham mưu của cơ quan quân sự ở cơ sở cho cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ quốc phòng- an ninh trên một số nội dung hiệu quả chưa cao.

Việc xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân trên một số mặt chưa thật sự vững chắc. Chất lượng xây dựng tiềm lực và thế trận khu vực phòng thủ của địa phương còn nhiều hạn chế; xây dựng một số công trình chiến đấu trong khu vực phòng thủ huyện còn chậm, chưa đạt chỉ tiêu đề ra. Việc vận dụng đối sách trong đấu tranh ngăn chặn tuyên truyền và sinh hoạt

đạo Tin lành trái pháp luật ở các xã vùng giáp ranh còn lúng túng; tình trạng lấn đất rừng để canh tác vẫn còn diễn ra.. chưa được giải quyết dứt điểm.

3. Nhiệm vụ và giải pháp xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc

Trong những năm tới, tình hình thế giới, khu vực tiếp tục có những biến động nhanh, phức tạp, khó lường. Xu hướng hiện đại hóa quân đội, nhất là vũ khí, trang bị có chiều hướng gia tăng, chiến tranh sử dụng vũ khí công nghệ cao là phổ biến. Các thế lực thù địch tiếp tục đẩy mạnh chiến lược "Diễn biến hòa bình", gây bạo loạn lật đổ, thúc đẩy tự diễn biến, tự chuyển hóa, với những âm mưu và thủ đoạn mới ngày càng tinh vi; đối tượng tác chiến có sự phát triển mới, chuyển hóa nhanh và khó lường. Bên cạnh đó các thách thức về an ninh phi truyền thống như khủng bố, thảm họa môi trường, thiên tai, dịch bệnh ngày càng tăng và phức tạp, ... sẽ tác động rất lớn đến nước ta.

Trên địa bàn huyện tình hình kinh tế còn nhiều khó khăn, các thế lực thù địch sẽ tiếp tục lợi dụng các chính sách dân tộc, tôn giáo và việc thu hút thành phần đầu tư, phát triển kinh tế để lôi kéo, tập hợp lực lượng; tuyên truyền, kích động chia rẽ khối đại đoàn kết dân tộc, xuyên tạc, nói xấu Đảng, Nhà nước, tình hình tranh chấp, khiếu kiện trên địa bàn còn tiềm ẩn, dễ phát sinh....Những yếu tố đó sẽ ảnh hưởng nhất định đến việc xây dựng khu vực phòng thủ huyện trong thời gian tới.

Tiếp tục quán triệt, thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV, đồng thời khắc phục những vấn đề còn tồn tại khuyết điểm thời gian qua, nhằm xây dựng huyện thành khu vực phòng thủ vững chắc cần tập trung vào các giải pháp cụ thể sau:

Một là, đẩy mạnh quán triệt, thông tin, tuyên truyền, nâng cao hơn nữa nhận thức, trách nhiệm của các cấp, ngành, đoàn thể chính trị - xã hội và toàn dân về nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ. Đây là nội dung quan trọng, nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, hành động, phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện nhiệm vụ quan trọng này; đồng thời, là biện pháp trực tiếp xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần của khu vực phòng thủ. Theo đó, các cấp, ngành, địa phương cần đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục quốc phòng và an ninh, làm cho toàn dân, trước hết là cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên nhận thức sâu sắc, đầy đủ quan điểm, chủ trương của Đảng, Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng khu vực phòng thủ, cùng những khó khăn, thách thức và yêu cầu mới đặt ra.

Hai là, tăng cường hiệu lực, hiệu quả lãnh đạo của Đảng, quản lý, điều hành của Nhà nước đối với nhiệm vụ xây dựng, hoạt động khu vực phòng thủ. Đây là nguyên tắc, vấn đề quan trọng hàng đầu, nhân tố quyết định đảm bảo cho việc xây dựng khu vực phòng thủ tiến hành đúng hướng, đạt mục tiêu, yêu cầu đề ra. đảm bảo giữ vững nguyên tắc: Đảng lãnh đạo tuyệt đối, trực tiếp mọi mặt nhiệm vụ quốc phòng, an ninh nói chung, xây dựng khu vực phòng thủ nói riêng. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tạo bước đột phá trong xây dựng tiềm lực mọi mặt của khu vực phòng thủ, nhất là xây dựng cơ sở chính trị, củng cố "thế trận lòng dân", tăng cường xây dựng tiềm lực kinh tế, tiềm lực, thế trận quân sự trên các địa bàn chiến lược, xung yếu.

Ba là, đẩy mạnh kết hợp phát triển kinh tế - xã hội với tăng cường quốc phòng, an ninh, tạo nguồn lực vật chất, kỹ thuật xây dựng khu vực phòng thủ ngày càng vững chắc, thực hiện chủ trương tiếp tục đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân gắn với tăng cường tiềm lực quốc phòng, an ninh ngay từ trong quy hoạch, kế hoạch phát triển ở các cấp, ngành, lĩnh vực, đảm bảo “mỗi bước tăng trưởng về kinh tế - xã hội là một bước củng cố tiềm lực quốc phòng, an ninh”.

Bốn là, tiếp tục phát huy vai trò nòng cốt của lực lượng vũ trang trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ. Lực lượng vũ trang địa phương vừa là chủ thể tiên hành, vừa là một thành tố quan trọng trong xây dựng khu vực phòng thủ. Bởi vậy, cần chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang địa phương “tinh, gọn, mạnh”, có chất lượng tổng hợp, sức mạnh chiến đấu cao, đủ khả năng làm nòng cốt trong xây dựng, hoạt động của khu vực phòng thủ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Quán triệt sâu sắc chủ trương chiến lược của Đảng, Nhà nước về xây dựng khu vực phòng thủ, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân huyện nhà tiếp tục đề cao trách nhiệm, phát huy những kết quả, kinh nghiệm đã đạt được, quyết tâm vượt qua mọi khó khăn, thực hiện thắng lợi nhiệm vụ, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng và sự đoàn kết của toàn dân, toàn quân huyện nhà. Chúng tôi tin tưởng rằng Đảng bộ huyện Bác Ái sẽ lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, thách thức hoàn thành thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu mà Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV đã đề ra.

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐẨY MẠNH VIỆC “HỌC TẬP VÀ LÀM THEO TƯ TƯỞNG, ĐẠO ĐỨC, PHONG CÁCH HỒ CHÍ MINH” TRONG THỜI GIAN TỚI.



Đồng chí Nguyễn Văn Tuấn – UVTVHU, Trưởng Ban Tuyên giáo huyện ủy, Giám đốc Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị huyện

Chủ tịch Hồ Chí Minh là tấm gương mẫu mực về đạo đức cách mạng. Cuộc đời và sự nghiệp của Người là biểu tượng sáng ngời về ý chí, nghị lực và sự rèn luyện vượt qua mọi gian lao, thử thách; nêu cao bản lĩnh cách mạng, tuyệt đối trung thành và kiên định với lý tưởng của Đảng; hết lòng, hết sức phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân; cần kiệm, liêm chính, chí công vô tư, sống giản dị, gần gũi, thương yêu và quý trọng Nhân dân. Người còn là hiện thân của tinh thần nhân ái của dân tộc Việt Nam, là biểu tượng của đạo đức cộng sản cao đẹp, trong sáng.

Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là cách làm thiết thực để tiếp nối và phát triển sự nghiệp cách mạng mà Người để lại cho chúng ta. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, của cả hệ thống chính trị, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước trong giai đoạn mới, hiện thực hóa khát vọng xây dựng Việt Nam “hùng cường”, “sánh vai với các cường quốc năm châu”.

Thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, xác định việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là nhiệm vụ thường xuyên của các tổ chức đảng, các cấp chính quyền, các tổ chức chính trị - xã hội, địa phương, đơn vị, nhằm góp phần xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, xây dựng văn hóa, con người Bác Ái phát triển toàn diện, thúc đẩy sự nghiệp xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc trong tình hình mới. Trong 4 năm qua, việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với xây dựng, chỉnh đốn Đảng đã đạt nhiều kết quả quan trọng, bước đầu ngăn chặn sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ. Thông qua việc học tập chuyên đề, nhận thức chính trị của cán bộ, đảng viên và nhân dân được nâng cao. Mỗi cán bộ, đảng viên đều thấy rõ trách nhiệm của việc tu dưỡng, rèn luyện tư tưởng, đạo đức, lối sống, phấn đấu tích cực học tập, công tác, đấu tranh bảo vệ Đảng, bảo vệ Tổ quốc. Từ phong trào này

đã xuất hiện nhiều điểm sáng, tấm gương điển hình, mô hình mới, cách làm sáng tạo, tạo sức lan tỏa, nhân rộng trong xã hội, góp phần quan trọng củng cố và bảo vệ nền tảng tư tưởng, văn hóa, đạo đức của Đảng, đồng thời tiếp sức, cổ vũ toàn thể nhân dân huyện nhà hăng hái thi đua lao động sản xuất thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế- xã hội.

Tuy nhiên qua 4 năm triển khai việc thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW, vẫn còn tồn tại một số hạn chế: Trong quá trình thực hiện một số cán bộ, đảng viên ở các cấp kể cả cán bộ chủ chốt nhận thức chưa đầy đủ về ý nghĩa, tầm quan trọng, nội dung, yêu cầu của Chỉ thị 05 đối với công tác xây dựng Đảng, về yêu cầu đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trở thành công việc thường xuyên, hàng ngày của tập thể, cá nhân; do đó, việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Chỉ thị chưa sát với điều kiện, gắn với nhiệm vụ chính trị của địa phương, cơ quan, đơn vị. Còn thụ động, ỷ lại, chờ đợi sự chỉ đạo của cấp trên. Có nơi tổ chức thực hiện Chỉ thị còn mang tính hình thức, làm chiếu lệ, thiếu kiểm tra, đôn đốc, giám sát nên kết quả thực hiện chưa cao. Trong tổ chức thực hiện nhiều đơn vị còn tình trạng làm theo phong trào, chưa thường xuyên, liên tục. Việc tổ chức và phát huy trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, của cán bộ, đảng viên còn lúng túng, nhiều nơi chưa thực hiện tốt. Vẫn còn những biểu hiện thiếu gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong công tác và cuộc sống ảnh hưởng đến việc thực hiện Chỉ thị 05. Việc cụ thể hóa và tổ chức các chuẩn mực đạo đức của cơ quan, đơn vị theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh còn chậm, có nơi chưa xây dựng được chuẩn mực đạo đức; công tác đăng ký việc làm theo Bác còn lúng túng, có nơi nhiều cán bộ, đảng viên có đăng ký nhưng nội dung quá dài, còn chung chung, sao chép của nhau, chưa gắn với công việc cụ thể của từng người. Tổ chức sinh hoạt chuyên đề tại các chi bộ còn hạn chế về nội dung, nghèo nàn về hình thức, hiệu quả, tác động tới nhận thức, tình cảm, hành động của cán bộ, đảng viên chưa cao. Việc lựa chọn và tập trung giải quyết những vấn đề bức xúc nổi cộm ở một số nơi còn lúng túng chưa thực sự tích cực, kiên quyết, kết quả chưa rõ. Công tác tuyên truyền ở các TCCSĐ chưa thường xuyên, chưa được quan tâm thích đáng; công tác xây dựng, phát hiện, biểu dương, tôn vinh và nhân rộng những mô hình hay, những điển hình tiên tiến chưa kịp thời. Việc thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị 05-CT/TW ở một số đơn vị, địa phương chưa kịp thời.

Để việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thực sự hiệu quả, trở thành thói quen tự giác, việc làm thường xuyên của mỗi người, chúng ta cần tập trung thực hiện tốt hơn nữa Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Mỗi người cần xác định rõ mục đích, lý tưởng học tập của mình, học là để làm việc, làm người, để phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân. Như triệu mạch nguồn tạo thành sông, muôn con sông hòa thành biển lớn, mỗi người chúng ta hãy cố gắng từng ngày, từng giờ làm những việc có lợi cho dân, cho nước, coi đó là trách nhiệm và danh dự của bản thân. Để đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, Ban Tuyên giáo huyện ủy xin trình bày các nhiệm vụ và giải pháp để thực hiện trong thời gian tới như sau:

Thứ nhất, các tổ chức cơ sở Đảng từ huyện đến cơ sở tiếp tục tổ chức quán triệt, học tập, triển khai thực hiện việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII) thể

hiện cụ thể trong công việc thường ngày, trong quan hệ với nhân dân, với đồng chí, đồng nghiệp... Tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh phải thực sự trở thành vũ khí sắc bén trên mặt trận tư tưởng - văn hóa của Đảng và Nhân dân trong cuộc đấu tranh chống lại các hiện tượng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tha hoá, xuống cấp về đạo đức xã hội, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân

Thứ hai, tiếp tục xây dựng, bổ sung và tổ chức thực hiện những chuẩn mực đạo đức theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, phù hợp với đặc điểm hoạt động của từng ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và hội nhập quốc tế sâu rộng. Coi trọng vai trò nêu gương, tự giác của cán bộ lãnh đạo chủ chốt, người đứng đầu các cấp, của cán bộ, đảng viên. Xây dựng cơ chế kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Thứ ba, duy trì tốt việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh vào sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, đoàn thể bằng những nội dung cụ thể theo chủ đề trong sinh hoạt định kỳ hàng tháng. Tiếp tục kiện toàn, tổ chức thực hiện tốt chương trình hành động của tổ chức Đảng, cơ quan, đơn vị; chương trình tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên, đội viên... Kết quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh là một trong những tiêu chuẩn cơ bản để đánh giá, bình xét, phân loại đảng viên, tổ chức Đảng hàng năm.

Thứ tư, coi trọng việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ. Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và đoàn thể các cấp, các ngành, các trường học trong huyện có biện pháp cụ thể để tổ chức, chỉ đạo thực hiện tốt việc giáo dục đạo đức, lối sống cho thế hệ trẻ theo tấm gương đạo đức Bác Hồ.

Thứ năm, định kỳ tổ chức kiểm tra, đôn đốc, sơ kết, tổng kết, phát hiện và biểu dương các điển hình tiên tiến trong học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tổ chức hội nghị gặp mặt, giao lưu, tọa đàm trao đổi kinh nghiệm và biểu dương các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong học tập và làm theo Bác từ huyện đến cơ sở để tạo sự lan toả, động viên cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực học và làm theo Bác. Kịp thời phát hiện, phê bình, uốn nắn các nhận thức lệch lạc, các việc làm thiếu gương mẫu, nói không đi đôi với làm. Đấu tranh với các quan điểm sai trái, các biểu hiện quan liêu, tham nhũng, lãng phí. Nâng cao cảnh giác cách mạng đấu tranh phòng chống các âm mưu, thủ đoạn, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch. Áp dụng và nhân rộng các mô hình tốt, cách làm hay, gần gũi, dễ học, dễ hiểu, tạo sức lan toả, khơi dậy được niềm tin, nhiệt huyết và lý tưởng từ trong sâu thẳm tâm hồn mỗi cán bộ, đảng viên và từng người dân

Thứ sáu, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ và sinh hoạt Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị xã hội bằng các buổi sinh hoạt chuyên đề về thực hiện Chỉ thị số 05 - CT/TW của Bộ Chính trị, Quy định 101 - QĐ/TW, ngày 07/6/2012 của Ban Bí thư về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp, Quy định 55 - QĐ/TW, ngày 10/01/2012 của Ban Bí thư về công tác kiểm tra của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức của cán bộ, đảng viên.

Thứ bảy, tích cực tuyên truyền đẩy mạnh hoạt động sáng tác, quảng bá các tác phẩm văn học, nghệ thuật, báo chí về chủ đề “học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”. Tiếp tục làm tốt hơn nữa công tác tuyên truyền, giáo dục về tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh và việc thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị. Tập trung tuyên truyền, giáo dục ý thức trách nhiệm cá nhân của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong học tập và làm theo Bác, nhất là học tập phong cách của Người. Từ đó, tạo ra ý thức tự giác, tự tu dưỡng, rèn luyện của cán bộ, đảng viên và nhân dân, đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh đi vào chiều sâu. Nghiên cứu để đổi mới các phương pháp và hình thức tuyên truyền, giáo dục, quan tâm tới công tác tuyên truyền ...

Thứ tám, cấp ủy các cấp chỉ đạo nghiên cứu, đề xuất những cách làm thiết thực, hiệu quả đối với từng địa phương, cơ quan, đơn vị. Tiếp tục xây dựng kế hoạch cụ thể, tập trung giải quyết dứt điểm những vấn đề nổi cộm, vụ việc tồn đọng kéo dài, kiên quyết xử lý thỏa đáng những vấn đề gây bức xúc trong dư luận.

Với những thành tích đã đạt được trong 04 năm thực hiện chỉ thị 05 của Bộ chính trị về “tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ chí Minh”, với tinh thần đoàn kết, nhất trí, sự đồng thuận cao, toàn Đảng, toàn dân, toàn quân huyện Bắc Ái ra sức phát huy tối đa những tiềm năng, lợi thế, vượt qua khó khăn, thách thức, quyết tâm thực hiện tốt các nội dung trên để việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị 05 của Bộ chính trị, các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy về tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong thời gian tới đạt hiệu quả cao hơn.

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ VÀ
HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ TỪ HUYỆN ĐẾN CƠ SỞ TRONG SẠCH, VỮNG
MẠNH ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN CỦA HUYỆN, GIAI ĐOẠN 2020-
2025**



*Đồng chí Nguyễn Thị Minh Nguyên – UVTVHU, Trưởng
Ban Tổ chức huyện ủy, Trưởng Phòng Nội vụ huyện*

Những năm qua, Đảng và Nhà nước ta đã tiếp tục xây dựng, bổ sung, hoàn chỉnh các chủ trương, chính sách, pháp luật, cơ chế tạo hành lang pháp lý thuận lợi để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị. Một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức công tác ở huyện nghèo, đặc biệt khó khăn tiếp tục được quan tâm triển khai thực hiện.

Công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức có nhiều tiến bộ, bảo vệ vững chắc nền tảng tư tưởng của Đảng; vai trò của mặt trận, đoàn thể - xã hội được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tiếp tục củng cố tạo sự thống nhất trong nhận thức và hành động của cán bộ, đảng viên, tăng cường niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và chính quyền các cấp. Các cấp ủy thực hiện nghiêm túc Nghị quyết 04-NQ/TW (khóa XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ gắn với Chỉ thị 05 của Bộ Chính trị về "Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh".

Công tác xây dựng tổ chức bộ máy của Đảng và hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở có nhiều chuyển biến, rõ nét; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền các cấp được nâng lên, trọng tâm là sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 (khóa XII) của Ban chấp hành Trung ương. Việc thí điểm kiêm nhiệm chức danh người đứng đầu đã giảm bớt được khâu trung gian, quá trình chỉ đạo, triển khai thực hiện được kịp thời, thống nhất, xuyên suốt, chuyên sâu hơn.

Hoạt động của các tổ chức cơ sở đảng, chất lượng cấp ủy và đảng viên được nâng lên. Trong nhiệm kỳ không có tổ chức cơ sở đảng hoàn thành nhiệm vụ hoặc yếu kém. Cấp ủy, chính quyền các cấp quan tâm đẩy mạnh đào tạo, bồi dưỡng về lý luận chính trị, chuyên môn và bồi dưỡng tiếng Raglai cho cán bộ công chức; cán bộ, công

chức đạt chuẩn so với nhiệm kỳ trước tăng mạnh, nhất là cấp xã (đạt 96,7%), tăng khoảng 40%. Quan tâm xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là bí thư cấp ủy, đội ngũ cán bộ lãnh đạo, cấp ủy là người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được tăng cường.

Hoạt động của chính quyền các cấp được đổi mới, hiệu lực, hiệu quả, kỷ luật, kỷ cương được tăng cường gắn với mở rộng dân chủ, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Thực hiện có hiệu quả công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 04-NQ/TU ngày 01/7/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020. Triển khai đồng bộ, hiệu quả 06 nội dung cải cách hành chính. Cấp ủy, chính quyền đã chỉ đạo tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, bám sát cơ sở, đối thoại trực tiếp với người dân để tháo gỡ, giải quyết những vấn đề bức xúc, nổi cộm trong nhân dân.

Cấp ủy các cấp tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật đảng; chủ động xây dựng chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ và hàng năm có trọng tâm, trọng điểm, sát với tình hình địa phương; kịp thời chỉ đạo việc khắc phục, sửa chữa những hạn chế, thiếu sót, tồn tại. Việc thi hành kỷ luật trong Đảng đã thực hiện nghiêm túc, giữ nghiêm kỷ cương, kỷ luật đảng và có tính giáo dục cao tại địa phương. Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí được tăng cường.

Đổi mới phương thức lãnh đạo theo hướng tăng cường về cơ sở. Xác định, lựa chọn những nhiệm vụ trọng tâm, trọng điểm trong từng giai đoạn cụ thể, tập trung lãnh đạo giải quyết dứt điểm những vấn đề cơ bản, cấp thiết, xác định các khâu đột phá trong phát triển để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo đảm bảo hoàn thành đạt và vượt các chỉ tiêu kế hoạch đề ra, nhất là tập trung cho công tác giảm nghèo, xây dựng nông thôn mới, nâng cao dân trí, chất lượng đời sống cho nhân dân...

Một số hạn chế, khuyết điểm

Công tác dự báo, nắm bắt, phản ánh tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội có lúc chưa kịp thời. Một bộ phận đảng viên còn thiếu ý thức trong việc nghiên cứu học tập nghị quyết, chỉ thị của Đảng, chấp hành không nghiêm nguyên tắc tổ chức sinh hoạt đảng, tinh thần thái độ tự phê bình và phê bình chưa cao. Việc tổ chức học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh còn chung chung, chưa thực sự gắn kết với nhiệm vụ chuyên môn của tập thể, cá nhân trong cơ quan, đơn vị.

Các tổ chức Đảng còn chậm xây dựng một số chương trình, kế hoạch thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định của Đảng, chất lượng một số văn bản cụ thể hóa chưa sâu. Công tác kiện toàn cán bộ quản lý còn chậm so với yêu cầu. Chất lượng đội ngũ đảng viên, cán bộ, công chức đã được nâng lên, tỷ lệ chuẩn hóa tăng cao, tuy nhiên vẫn chưa ngang tầm nhiệm vụ. Năng lực, tinh thần trách nhiệm của một số cán bộ, công chức còn hạn chế. Tính chủ động của một số cấp ủy, chính quyền cơ sở, cơ quan, đơn vị huyện chưa cao, nhất là trước những vấn đề nhạy cảm, phức tạp và những vấn đề mới. Sinh hoạt chi bộ tuy có tiến bộ hơn trước, nhưng nội dung sinh hoạt chưa thực sự đổi mới; một số nơi tỷ lệ đảng viên dự sinh hoạt vẫn còn thấp, quản lý đảng viên còn thiếu chặt chẽ.

Chất lượng các cuộc kiểm tra, giám sát chưa đi vào chiều sâu. Công tác tự kiểm tra chưa được quan tâm. Việc khắc phục, sửa chữa khuyết điểm sau kết luận kiểm tra, giám sát còn chậm, có nơi chưa nghiêm túc kiểm điểm rút kinh nghiệm. Một số cấp ủy chưa chú trọng công tác kiểm tra, giám sát, chưa chủ động xem xét, xử lý kịp thời đảng viên vi phạm theo thẩm quyền.

Việc phát huy vai trò của Mặt trận, đoàn thể Mặt trận của một số xã còn hạn chế, lúng túng trong việc xác định nội dung, cách thức triển khai nhiệm vụ. Công tác nắm bắt tình hình trong nhân dân, tham mưu, đề xuất giải quyết đề xuất, kiến nghị của nhân dân có lúc chưa kịp thời. Hiệu quả công tác phối hợp tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia các cuộc vận động, phong trào thi đua, nhất là phong trào thi đua phát triển kinh tế chưa mạnh, chưa có nhiều điểm sáng. Việc xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến, mô hình “dân vận khéo” còn hạn chế.

Phương thức lãnh đạo của các cấp ủy trên một số lĩnh vực chưa thật sự đổi mới, đột phá. Một số cấp ủy chưa thực hiện nghiêm túc Quy chế đã ban hành (chế độ hội họp, giao ban...). Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa chấp hành nghiêm túc giờ giấc làm việc, kỷ luật, kỷ cương chưa nghiêm.

Chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức công tác ở vùng miền núi như huyện Bắc Ái chưa thật sự thu hút, ‘giữ chân’, tạo động lực cho cán bộ, công chức công tác lâu dài tại địa phương.

Trong phương hướng báo cáo chính trị trình Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIV cũng đã nêu đầy đủ những nhiệm vụ trọng tâm và các giải pháp về xây dựng Đảng bộ và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh giai đoạn 2020 – 2025. Ban Tổ chức Huyện ủy xin trình bày rõ thêm một số vấn đề xung quanh về những nhiệm vụ và giải pháp như sau:

Thứ nhất Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống cán bộ, đảng viên; không ngừng nâng cao nhận thức, thống nhất trong toàn Đảng bộ và đồng thuận trong nhân dân; tập trung tổ chức tốt việc học tập, quán triệt, tuyên truyền Nghị quyết Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII, Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh và huyện lần thứ XIV; tuyên truyền đồng bộ, toàn diện trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh, đối ngoại, bảo vệ chủ quyền biển đảo; công tác xây dựng Đảng, đấu tranh phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thường xuyên, nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng, chỉnh đốn Đảng, gắn với Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

Thứ hai Nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thực sự tiên phong, gương mẫu. Tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo tinh thần Nghị quyết 18, 19 Khóa XII và Nghị quyết 39-NQ/TW của Bộ Chính trị. Tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao chất lượng sinh hoạt chi bộ theo Chỉ thị số 10 của Ban Bí

thư. Tích cực thực hiện công tác phát triển đảng viên mới, tập trung phát triển đảng viên là đoàn viên ưu tú ở nông thôn, lực lượng vũ trang, đội ngũ trí thức đồng thời thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị 28-CT/TW ngày 21/01/2019 của Ban Bí thư về nâng cao chất lượng kết nạp đảng viên và rà soát, sàng lọc đưa những đảng viên không còn đủ tư cách ra khỏi Đảng.

Thứ ba Tiếp tục đổi mới công tác đánh giá cán bộ, nâng cao chất lượng quy hoạch những người đủ tiêu chuẩn, có trình độ, năng lực vào nguồn quy hoạch; quan tâm cán bộ người dân tộc thiểu số, cán bộ nữ, cán bộ trẻ. Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển cán bộ, công chức có hiệu quả; thực hiện nghiêm túc đúng quy trình, tiêu chuẩn bổ nhiệm và giới thiệu cán bộ ứng cử cán bộ. Thực hiện tốt chế độ, chính sách đối với cán bộ, đảng viên. Tăng cường công tác bảo vệ chính trị nội bộ đúng quy định của Đảng. Thực hiện tốt chính sách sử dụng và quản lý cán bộ, đảng viên có vấn đề lịch sử chính trị.

Thứ tư Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của Đảng, nhất là các lĩnh vực tài chính, đất đai và các chính sách an sinh xã hội. Chú trọng kiểm tra, giám sát người đứng đầu cấp ủy, tổ chức, đơn vị trong chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, phẩm chất đạo đức, lối sống, thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, những điều đảng viên không được làm. Chủ động phòng ngừa, kịp thời phát hiện và ngăn chặn những biểu hiện suy thoái về tư tưởng, phẩm chất, đạo đức lối sống của cán bộ đảng viên. Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ kiểm tra từ huyện đến cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng.

Thứ năm Tiếp tục củng cố và nâng cao hiệu quả hoạt động chính quyền các cấp. Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức hoạt động của HĐND các cấp, nâng cao chất lượng đại biểu HĐND. Nâng cao chất lượng các kỳ họp, chú trọng ban hành các nghị quyết chuyên đề về những vấn đề quan trọng, bức xúc của địa phương; kịp thời nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và giải quyết kiến nghị của cử tri. Tăng cường hoạt động giám sát của HĐND các cấp.

Thứ sáu Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của UBND các cấp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thực thi công vụ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền; thực hiện tốt công tác cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức có năng lực, trách nhiệm, ngang tầm nhiệm vụ. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để nhân dân tích cực tham gia giám sát và xây dựng chính quyền; nâng cao trách nhiệm quản lý địa bàn, tập trung giải quyết các vấn đề bức xúc trong nhân dân. Thường xuyên sơ kết, rút kinh nghiệm trong quản lý, điều hành thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương.

Thứ bảy Phát huy vai trò của mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội trong tham gia thực hiện các chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Đổi mới, nâng cao chất lượng thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động nhân dân, tạo sự đồng thuận cao trong thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới. Mặt trận và các đoàn thể chính trị xã hội các cấp thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản

biện xã hội, góp ý xây dựng đảng, chính quyền, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố, phát huy vai trò của lực lượng cốt cán, người có uy tín trong cộng đồng dân tộc thiểu số. Thực hiện kịp thời, đầy đủ các chính sách hỗ trợ cho người dân, quan tâm thực hiện các chính sách an sinh xã hội.

Thứ tám Rà soát, sửa đổi Quy chế hoạt động của Cấp ủy; tiếp tục đổi mới, cụ thể hóa các Nghị quyết, quy định, Chỉ thị của Đảng sát với thực tiễn của địa phương. Tập trung bàn bạc, quyết định những khâu đột phá trong công tác lãnh, chỉ đạo trên các lĩnh vực, nhất là công tác giảm nghèo, tạo việc làm, tăng thu nhập, nâng cao dân trí, nhận thức cho người dân... Tiếp tục chủ trương bám sát cơ sở, các đồng chí trong Ban Thường vụ, cấp ủy viên các cấp được phân công trực tiếp theo dõi, phụ trách các tổ chức cơ sở đảng nhằm hướng dẫn, giải quyết các vấn đề vướng mắc ở địa bàn; các tổ chức đảng cơ sở tiếp tục phân công đảng viên phụ trách theo dõi, hướng dẫn, vận động, giúp đỡ hộ gia đình trong thực hiện các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước.

**TIẾP TỤC ĐỔI MỚI, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC DÂN
VẬN CỦA HỆ THỐNG CHÍNH TRỊ, GÓP PHẦN QUAN TRỌNG THỰC
HIỆN CÓ HIỆU QUẢ CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI
TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN**

*Đồng chí Bùi Quốc Việt – Phó Trưởng Ban Dân vận
huyện ủy*

Nhiệm kỳ qua, cùng với những thuận lợi và khó khăn chung của huyện qua đánh giá tại Báo cáo chính trị của đảng bộ huyện; công tác dân vận của hệ thống chính trị với sự nỗ lực phấn đấu của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp, các ngành, Mặt trận và các đoàn thể, lực lượng vũ trang và nhân dân trong huyện đã đạt được nhiều kết quả. Nghiên cứu từ lý luận đến thực tiễn, Ban chấp hành, Ban thường vụ Huyện ủy đã xây dựng, quán triệt triển khai nhiều chủ trương, chính sách quan trọng để tập trung lãnh đạo, chỉ đạo trên lĩnh vực công tác dân vận, đó là: Ngay sau khi Bộ Chính trị ban hành Quyết định số 290-QĐ/TW, ngày 25/02/2010; Quyết định số 2655-QĐ/TU, ngày 15/6/2010 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị. Ban thường vụ huyện ủy đã ban hành Quyết định số 17-QĐ/HU, ngày 20/9/2010 về Ban hành “Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bắc Ái”; đồng thời ban hành 18 văn bản để triển khai thực hiện, trong đó có các Chương trình trọng tâm như: Chương hành động số 54-CTr/HU, ngày 01/6/2011 về thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XII về công tác dân vận; xây dựng Chương trình hành động số 210-CTr/HU, ngày 03/6/2013 để thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng - khóa XI (Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013) và Chương trình hành động số 203-CTr/TU, ngày 12/8/2013 của Ban thường vụ tỉnh ủy về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”; Kịp thời triển khai thực hiện 02 Quyết định của Bộ chính trị: Quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 về ban hành Quy chế giám sát - phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Trên cơ sở các nghị quyết, chương trình, quy chế, kế hoạch... Công tác dân vận trong thời gian qua đã tập trung triển khai trên nhiều lĩnh vực quan trọng như: công tác dân vận của cấp ủy Đảng, công tác dân vận chính quyền, công tác vận động quần chúng của Mặt trận và các đoàn thể, công tác dân vận của lực lượng vũ trang, công tác dân vận lĩnh vực dân tộc - tôn giáo, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở v.v...qua đó đã tổ chức được 29 hội nghị với trên 2558 người tham gia, trong đó: Huyện ủy tổ chức 01 lớp quán triệt cho 58 cán bộ lãnh đạo các cấp ủy, chỉ bộ, các cấp các ngành; các cấp ủy, chỉ bộ, các cấp các ngành đã tổ chức 28 hội nghị, với hơn 2.500 lượt người tham

gia. Hàng năm, 03 năm, 05 năm tổ chức hội nghị sơ kết nhằm đánh sâu về thực trạng, tình hình thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ, những ưu, khuyết điểm, bài học kinh nghiệm để đề ra phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong thời gian tới, đồng thời biểu dương khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ.

Những năm qua, mặc dù còn nhiều khó khăn, nhưng công tác dân vận từ huyện đến cơ sở đã đạt được những kết quả quan trọng; đã làm chuyển biến cả về nhận thức và hành động; cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên và người lao động, nhất là bí thư cấp ủy, người đứng đầu, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị đã thấy rõ vị trí, vai trò và tầm quan trọng của công tác dân vận, thấm nhuần tư tưởng dân vận của Đảng, xác định được trách nhiệm của tập thể, cá nhân đối với công tác dân vận trong tình hình mới. Tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả hơn các chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận trong hệ thống chính trị các cấp bằng nhiều hình thức phong phú, đa dạng, hiệu quả, góp phần làm cho chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước ngày càng đi sâu vào đời sống nhân dân. Cơ chế, phương pháp, phương châm công tác dân vận như *“Trọng dân, gần dân, hiểu dân, học dân và có trách nhiệm với dân”*, *“Dân biết, dân bàn, dân làm”*, *“Nghe dân nói, nói dân hiểu, làm dân tin”* ... thể hiện rõ hơn, tốt hơn trong các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên, công chức, viên chức. Đặc biệt trên lĩnh vực xây dựng nông thôn mới, Ban thường vụ huyện ủy đã kịp thời triển khai thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU ngày 15/10/2011 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh khóa XII về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng thực hiện chủ trương xây dựng nông thôn mới tỉnh Ninh Thuận đến năm 2020, xây dựng Chương trình hành động số 62-CTr/HU ngày 13/7/2011 của Ban chấp hành huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy; triển khai Đề án *“Công tác dân vận thực hiện chương trình, mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới”*; phong trào *“Dân vận khéo”* xây dựng nông thôn mới – gắn vai trò, nhiệm vụ, phong cách, tác phong, kỹ năng ... công tác dân vận với phong trào *“Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”*; qua đó đã tổ chức tập huấn cho 81 cán bộ làm công tác dân vận từ huyện đến cơ sở về xây dựng nông thôn mới và nhiệm vụ công tác dân vận trong phong trào xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện nhằm xác định chủ trương lãnh đạo, chỉ đạo công tác dân vận của Đảng về xây dựng nông thôn là một trong những nhiệm vụ trọng tâm, hướng tới mục tiêu từng bước hiện đại hóa kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội trên địa bàn huyện, các hình thức sản xuất phù hợp với điều kiện thực tiễn, thế mạnh của từng địa phương; phát huy bản sắc văn hóa người đồng bào Raglai, giữ vững an ninh trật tự, an toàn xã hội; không ngừng nâng cao trình độ sản xuất, đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân. Hệ thống chính trị ở nông thôn được tăng cường củng cố, tạo nền tảng vững chắc góp phần thắng lợi trong sự nghiệp công nghiệp hóa – hiện đại hóa nông thôn; xem nông dân là chủ thể, lấy phương châm dựa vào nội lực cộng đồng dân cư, đồng thời bảo đảm nguyên tắc *“dân biết, dân bàn, dân làm”* và dân được thụ hưởng.

Sự nỗ lực thực hiện công tác dân vận và dân vận xây dựng nông thôn mới của hệ thống chính trị những năm qua đã góp phần quan trọng trong sự nghiệp xây dựng nông thôn mới của huyện nhà; kết quả đến nay, số tiêu chí tăng gần gấp 3,5 lần, đạt

trung bình mỗi xã 9,89 tiêu chí, không có xã dưới 5 tiêu chí (riêng xã Phước Đại đạt 14 tiêu chí, các xã còn lại: Phước Tiến, Phước Trung 11 tiêu chí; Phước Hòa, Phước Bình 10 tiêu chí; Phước Chính 09 tiêu chí; Phước Tân 08 tiêu chí và Phước Thắng, Phước Thành 07 tiêu chí); việc triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ được thực hiện công khai, dân chủ; nhận thức của nhân dân về xây dựng Nông thôn mới được nâng lên.

Nhìn chung công tác dân vận của hệ thống chính trị nói chung và dân vận xây dựng nông thôn mới nói riêng cũng còn những mặt hạn chế cần khắc phục, đó là: việc triển khai thực hiện, cụ thể hóa một số chủ trương, nghị quyết của Đảng về công tác dân vận chưa kịp thời; một số phong trào thi đua chưa sâu rộng, hiệu quả; chậm nhân rộng mô hình, điển hình tiên tiến. Có nơi, có lúc chưa quan tâm giải quyết hài hòa lợi ích của nhân dân trong triển khai thực hiện một số chương trình, dự án, chính sách và những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của nhân dân; thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở chưa thật nghiêm túc, một bộ phận cán bộ, công chức còn biểu hiện xa dân...,

Những năm tới, công tác dân vận trong hệ thống chính trị của huyện sẽ còn nhiều khó khăn, đòi hỏi các cấp ủy, chính quyền, mặt trận các đoàn thể chính trị-xã hội từ huyện đến cơ sở phải quyết tâm cao hơn nữa trong thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận, nhằm phấn đấu thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng -an ninh, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đã đề ra. Công tác dân vận nói chung và dân vận xây dựng nông thôn mới nói riêng của hệ thống chính trị cần tập trung một số mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm sau:

Một là, Tiếp tục triển khai thực hiện Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị theo Quyết định số 290-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI), Quyết định số 2655-QĐ/TU của Ban Thường vụ tỉnh ủy (khóa XII) và Quyết định số 17-QĐ/HU của Ban thường vụ huyện ủy (khóa XII) về “Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bắc Ái”.

Hai là, Thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 210-CTr/HU của Ban chấp hành Huyện ủy (khóa XII) về thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ 7 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Chương trình hành động số 203-CTr/TU của Ban thường vụ tỉnh ủy (khóa XII) về “*Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới*”.

Ba là, Tiếp tục triển khai nghiêm túc Chỉ thị 22-CT/TU ngày 15/8/2011 của Tỉnh ủy (khóa XII) về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng về công tác dân vận chính quyền tỉnh Ninh Thuận trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa; Quyết định số 470/QĐ-UBND, ngày 04/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận về ban hành Đề án xây dựng các giải pháp công tác dân vận chính quyền tỉnh Ninh Thuận thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa và Kế hoạch số 26-KH/HU, ngày 04/10/2011 của Huyện ủy Bắc Ái về thực thực hiện Chỉ thị 22 của Tỉnh ủy.

Bốn là, Đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XII), Chương trình hành động số 62-CTr/HU của Ban chấp hành huyện ủy thực hiện Nghị quyết số 02-NQ/TU của Tỉnh ủy.

Năm là, Thực hiện tốt Quyết định số 217-QĐ/TW và 218-QĐ/TW, ngày 12/12/2013 của Bộ chính trị ban hành Quy chế giám sát - phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội.

Sáu là, Tiếp tục đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động trong các cấp, các ngành, Mặt trận – đoàn thể, nhất là phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới”, phong trào "Dân vận khéo" thực hiện chương trình, mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới.

Xây dựng nông thôn mới vừa là mục tiêu, vừa là nhiệm vụ nhằm thay đổi cho đời sống ấm no, hạnh phúc của nhân dân ta; công tác dân vận không chỉ là vận động nhân dân thực hiện các chủ trương chính sách của Đảng và Nhà nước, mà còn là phương thức thu hút nhân dân vào việc hoạch định đường lối, chủ trương, chính sách đó. Trong những hoạt động này vấn đề cốt lõi là phải quan tâm đến lợi ích chính đáng của nhân dân. Xây dựng nông thôn mới nhằm đáp ứng nguyện vọng, lợi ích thiết thực của nhân dân, là “Ý Đảng – Lòng dân”. Công tác dân vận của hệ thống chính trị huyện Bắc Ái tiếp tục phấn đấu đổi mới, nâng cao chất lượng hơn nữa nhằm góp phần cùng toàn đảng, toàn dân thực hiện hoàn thành chương trình mục tiêu xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện những năm tới.

**TĂNG CƯỜNG CÔNG TÁC KIỂM TRA, GIÁM SÁT, VÀ KỶ LUẬT
CỦA ĐẢNG, GIỮ VỮNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG, XÂY DỰNG ĐẢNG BỘ
HOÀN THÀNH TỐT NHIỆM VỤ**



*Đồng chí Hoàng Văn Tâm – UVTVHU, Chủ nhiệm Ủy
ban Kiểm tra huyện ủy, Chánh Thanh tra huyện*

Theo báo cáo Chính trị, và báo cáo của Ủy ban kiểm tra huyện ủy trình tại đại hội. Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng trong nhiệm kỳ qua đã được đổi mới và nâng lên về chất lượng, hiệu quả. Qua công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật đảng đã nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của đảng, sự đoàn kết thống nhất và đảm bảo thực hiện dân chủ trong đảng, giữ vững kỷ cương, kỷ luật của đảng góp phần làm hạn chế, ngăn chặn suy thoái về tư tưởng, phẩm chất đạo đức của cán bộ, đảng viên. Qua kiểm tra, giám sát tổ chức đảng, đảng viên là người đứng đầu trong việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị của cấp ủy và vai trò nêu gương của người đứng đầu theo tinh thần Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII và Chỉ thị 05-CT/BCT của Bộ Chính trị, đã phát hiện, ngăn chặn, chấn chỉnh khuyết điểm, hạn chế của đảng viên và tổ chức đảng, xem xét, xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm, góp phần nâng cao năng lực lãnh đạo sức chiến đấu của tổ chức đảng và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy và Ủy ban kiểm tra đã thực hiện 22 cuộc kiểm tra đối với 99 lượt tổ chức đảng, 03 cá nhân và giám sát chuyên đề trên các lĩnh vực. Thi hành kỷ luật trong toàn Đảng bộ huyện là 15 trường hợp, tiếp nhận và xử lý 05 đơn tố cáo đối với đảng viên.

Đề đạt được kết quả công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng, của cấp ủy và của Ủy ban kiểm tra các cấp trong nhiệm kỳ XIII là nhờ sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo sâu sát kịp thời của Cấp ủy và Ủy ban Kiểm tra cấp trên. Các cấp ủy, chi bộ và cán bộ, đảng viên đã có những chuyển biến nhận thức về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của Đảng; xác định rõ hơn về chức năng, nhiệm vụ và trách nhiệm của cấp ủy, chi bộ, đảng viên, nhất là vai trò của người đứng đầu của tổ chức đảng và đơn vị đối với nhiệm vụ kiểm tra, giám sát; qua đó ý thức chấp hành các cuộc kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng từng bước được nâng lên về chất lượng.

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được, đối với công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng trong thời gian qua vẫn còn tồn tại một số hạn chế đó là:

Một số cấp ủy, chi bộ chưa chú trọng việc lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng; chưa triển khai quán triệt sâu kỹ các quy định và hướng dẫn về công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật đảng. Một số cuộc kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật thực hiện chưa đầy đủ theo quy trình, quy định của Ủy ban kiểm tra Trung ương. Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra cơ sở quá trình thực hiện còn lúng túng, chất lượng, hiệu quả chưa cao. Công tác thi hành kỷ luật Đảng của tổ chức cơ sở đảng chưa chủ động xử lý kịp thời theo thẩm quyền, còn trông chờ ỷ lại cấp trên, dẫn đến hạn chế tác dụng và hiệu quả giáo dục.

Một số cấp ủy chưa nhận thức đầy đủ nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của cấp ủy, chủ yếu tập trung thực hiện nhiệm vụ chuyên môn; coi công tác kiểm tra, giám sát là chức năng, nhiệm vụ, trách nhiệm của ủy ban kiểm tra cấp ủy.

Đội ngũ cán bộ Ủy ban kiểm tra Đảng ủy cơ sở kiêm nhiệm, năng lực, trình độ chuyên môn còn nhiều hạn chế nên chưa đảm đương được nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và tham mưu giúp cấp ủy tổ chức thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật theo quy định của Điều lệ Đảng..

Nguyên nhân: Một số cấp ủy cơ sở chưa nhận thức đầy đủ vai trò, vị trí của công tác kiểm tra, giám sát. Ủy ban Kiểm tra các đảng ủy cơ sở kiêm nhiệm, hoạt động chưa nề nếp và hiệu quả.

Công tác kiểm tra, giám sát là nội dung rất quan trọng trong quá trình lãnh đạo của Đảng, là chức năng lãnh đạo, nhiệm vụ thường xuyên của toàn Đảng, trước hết là nhiệm vụ của cấp ủy và người đứng đầu cấp ủy, do cấp ủy trực tiếp tiến hành. Để xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh Đảng phải tăng cường và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát. Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, quyết định, quy định của Đảng để phát huy ưu điểm, phòng ngừa và khắc phục kịp thời sai lầm, khuyết điểm; kiểm tra giám sát công tác năng lực và phẩm chất của cán bộ, đảng viên. Nhằm từng bước khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trên đây. Tôi nhất trí với phương hướng và giải pháp về công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng do Ban chấp hành trình tại đại hội. Thay mặt Ủy ban kiểm tra huyện ủy tôi xin đề nghị bổ sung một số giải pháp sau:

- Tiếp tục nâng cao hơn nữa nhận thức của Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra, của tổ chức đảng và đảng viên, về mục đích, vai trò, ý nghĩa, tác dụng của công tác kiểm tra, giám sát của đảng thông qua việc đẩy mạnh tuyên truyền, phổ biến nhằm tạo sự thống nhất về nhận thức, sự chuyển biến mạnh mẽ trong hành động, sự tự giác chấp hành kỷ luật của đảng, ý thức về vai trò trách nhiệm tính tiên phong, gương mẫu của cán bộ đảng viên, nhất là của người đứng đầu cấp ủy trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, kiểm tra, giám sát, và thi hành kỷ luật của đảng.

- Tiếp tục tăng cường và đổi mới việc lãnh đạo, chỉ đạo đối với công tác kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban kiểm tra. Thực hiện đúng các nguyên tắc của đảng trong quá trình kiểm tra, giám sát, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ.

- Cần thực hiện tốt việc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, Mặt trận Tổ quốc các đoàn thể có liên quan, phát huy sức mạnh của hệ thống chính trị trong thực hiện

nhiệm vụ kiểm tra, giám sát và luôn thấy rõ kiểm tra, giám sát là một trong những chức năng lãnh đạo của đảng, và các tổ chức đảng có nhiệm vụ thực hiện kiểm tra, giám sát.

- Cấp ủy và Ủy ban kiểm tra các cấp phải thường xuyên tích cực, chủ động nghiên cứu, nắm vững và vận dụng thực hiện tốt tư tưởng chỉ đạo “Chủ động, chiến đấu, giáo dục, hiệu quả”, phương châm tiến hành “Công minh, chính xác, kịp thời”; nắm chắc các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên về công tác kiểm tra, giám sát.

- Phát huy vai trò trách nhiệm lãnh đạo của cấp ủy, vai trò tham mưu, đề xuất của Ủy ban kiểm tra; chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch, chương trình kiểm tra, giám sát nhiệm kỳ, hàng năm, phân công tổ chức thực hiện nghiêm túc.

- Cần chú trọng chăm lo xây dựng, củng cố, kiện toàn, tập huấn, bồi dưỡng nâng cao bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, nhận thức, trách nhiệm, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho Ủy ban kiểm tra và đội ngũ cán bộ trực tiếp làm công tác kiểm tra, giám sát. Trước hết là đồng chí Chủ nhiệm, Phó chủ nhiệm nắm vững chức năng, nhiệm vụ của Ủy ban kiểm tra, nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị, yêu cầu xây dựng đảng, chủ động nhạy bén nắm chắc tình hình, đề xuất đối tượng, nội dung kiểm tra, giám sát chính xác, để làm tốt chức năng tham mưu cho cấp ủy lãnh đạo, chỉ đạo công tác kiểm tra, giám sát.

- Để nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ đối với cán bộ thực hiện công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ của Đảng thuộc các Đảng ủy cơ sở, ngoài việc triển khai các lớp tập huấn, Ủy ban kiểm tra huyện ủy sẽ phân công các Ủy viên Ủy ban kiểm tra chuyên trách, chịu trách nhiệm theo dõi, Chỉ đạo, hướng dẫn để các Cấp ủy, Ủy ban kiểm tra đảng ủy thực thi nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, kỷ luật của đảng theo quy định của Điều lệ đảng.

Đề xuất, kiến nghị:

Đề nghị cấp trên xem xét giải quyết chế độ, chính sách phụ cấp đối với Ủy viên Ủy ban kiểm tra Đảng ủy nhằm phát huy trách nhiệm của người thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát ở cơ sở.

Cuối cùng xin thay mặt Ủy ban kiểm tra huyện ủy xin kính chúc quý vị đại biểu, quý vị khách quý và gia đình luôn mạnh khỏe, hạnh phúc, thành đạt, Chúc Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XIV thành công tốt đẹp.

VỀ “TĂNG CƯỜNG XÂY DỰNG MỐI QUAN HỆ MẬT THIẾT GIỮA ĐẢNG VỚI NHÂN DÂN ĐỂ PHÁT HUY SỨC MẠNH KHỐI ĐẠI ĐOÀN KẾT TOÀN DÂN TỘC”



Đồng chí Trần Hữu Đức – UVTVHU, Trưởng Ban Dân vận huyện ủy, Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện

Mặt trận Tổ quốc Việt Nam là bộ phận của hệ thống chính trị của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; là cơ sở chính trị của chính quyền nhân dân; nơi thể hiện ý chí, nguyện vọng, tập hợp khối đại đoàn kết toàn dân, phát huy quyền làm chủ của nhân dân. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam có nhiệm vụ tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội.

Quán triệt tinh thần “*Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng*” Với ý nghĩa đó, trong nhiệm kỳ vừa qua, dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, hệ thống mặt trận trong huyện đã từng bước đổi mới nội dung và phương thức hoạt động, tập trung hướng về cơ sở, địa bàn dân cư. Phát huy tốt vai trò trong việc góp phần củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân để phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo thành sức mạnh tổng hợp, góp phần hoàn thành thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới trên địa bàn huyện.

Chủ tịch Hồ chí Minh đã nói: “*lực lượng của dân là rất to. Việc dân vận rất quan trọng. Dân vận kém thì việc gì cũng kém. Dân vận khéo thì việc gì cũng thành công*”. Xuất phát từ nhận thức về vai trò to lớn của nhân dân, trên cơ sở các nghị quyết của đảng và tình hình thực tế của địa phương; trong nhiệm kỳ qua, Mặt trận Tổ quốc trong huyện đã chủ động phối hợp chặt chẽ với chính quyền và các tổ chức thành viên và cùng cấp từng bước đổi mới nội dung, hình thức tuyên truyền, vận động, tập hợp các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội thông qua phát động, triển khai đồng bộ 15 cuộc vận động, 22 phong trào thi đua, được cán bộ, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân trong huyện đồng tình hưởng ứng, điển hình như: Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*”, “*Quỹ vì người nghèo*” và các phong trào thi đua “*Cả nước chung tay vì người nghèo, không để ai bị bỏ lại phía sau*”, “*Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc*”, “*Cựu chiến binh gương mẫu*”, “*Nông dân thi đua lao động sản xuất kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau xóa đói giảm nghèo, làm giàu chính đáng*”, “*Toàn dân tham gia bảo đảm trật tự an toàn giao thông và trật tự*

công cộng”... Duy trì, nhân rộng nhiều câu lạc bộ, mô hình tuyên truyền pháp luật, giải quyết các mâu thuẫn phát sinh trong nhân dân như: Tổ tự quản, dòng họ tự quản về ANTT, tổ hoà giải, mô hình “ gia đình 5 không, 3 sạch”, tổ vận đổi công....

Dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng về thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá XII) về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ; Mặt trận các cấp trong huyện đã triển khai giám sát việc thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII của đội ngũ cán bộ, công chức theo tinh thần Quyết định 99 –QĐ/TW và Qui định 124 Qđi/TW ngày 02/2/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên. Kết quả cho thấy sự gương mẫu của mỗi cán bộ, đảng viên nói chung, trước hết là cán bộ chủ chốt, người đứng đầu đã được phát huy, thường xuyên về cơ sở hơn, quan tâm giải quyết các ý kiến, kiến nghị của nhân dân và của Mặt trận, đoàn thể; quan tâm đến công tác công khai, dân chủ trong hoạt động và trong các lĩnh vực của đời sống xã hội; tiếp thu phê bình và tự phê bình; duy trì công tác tiếp công dân, đặc biệt là lịch trực tiếp công dân của lãnh đạo các cấp; khi có những vấn đề bức xúc, nổi cộm ở cơ sở đã tổ chức đối thoại trực tiếp với nhân dân để nắm bắt, giải quyết kịp thời, tạo nên sự đồng thuận cao giữa chính quyền với nhân dân.... Những việc làm trên đã góp phần phát huy được khối đại đoàn kết toàn dân, củng cố lòng tin của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước.

Cấp ủy các cấp đã lãnh đạo Mặt trận tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng các cấp, nhiệm kỳ 2015 - 2020, 2020-2025, dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật của UBND huyện và các kế hoạch, Nghị quyết liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của nhân dân. Trong cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội, HĐND các cấp nhiệm kỳ 2016-2021, Mặt trận huyện đã phối hợp với các đoàn thể cùng cấp tích cực tuyên truyền Luật bầu cử đại biểu Quốc hội, Luật bầu cử đại biểu HĐND các cấp cho cán bộ và nhân dân trong huyện. Mặt trận các cấp đã tích cực hiệp thương, lựa chọn và giới thiệu người có đủ đức, đủ tài, có tín nhiệm với nhân dân ra ứng cử để bầu vào HĐND huyện, xã nhiệm kỳ 2016-2021, vận động nhân dân tích cực tham gia đi bỏ phiếu bầu cử (đạt 100%) góp phần cho đợt bầu cử diễn ra dân chủ, an toàn và đúng luật định.

Vào dịp kỷ niệm Ngày truyền thống MTTQ Việt Nam (18/11) hàng năm, cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện đã tập trung chỉ đạo và tạo mọi điều kiện cho 100% khu dân cư trong huyện tổ chức *ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc* với nhiều hoạt động phong phú, thu hút đông đảo nhân dân tham gia. Thông qua Ngày hội đã phát động phong trào thi đua, biểu dương khen thưởng các gia đình, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc trong thực hiện các Cuộc vận động “*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá*” và “*Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh*” nhằm tạo không khí vui tươi, đoàn kết, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc ở địa phương.

Bên cạnh đó, cấp ủy chính quyền, mặt trận các cấp đã quan tâm thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ cho đồng bào dân tộc thiểu số, chính sách giảm nghèo, các chương trình cứu trợ; chương trình an sinh xã hội. Hàng năm, Ban thường trực Ủy ban MTTQ Việt Nam các cấp đã phối hợp tổ chức Lễ phát động ủng hộ “Quỹ vì người nghèo”; cán bộ, công chức đã ủng hộ tối thiểu một ngày lương, các đơn vị, tổ chức tiết kiệm chi phí, nhân dân tiết kiệm chi tiêu để đóng góp xây dựng quỹ. Kết quả vận động hàng năm đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao, cùng với nhà nước giúp đổi tượng nghèo cải thiện nhà ở, khắc phục khó khăn trước mắt cho nhân dân để từng bước ổn định cuộc sống. Ngoài ra, Mặt trận và các tổ chức thành viên tích cực phối hợp với chính quyền các cấp trong huyện luôn quan tâm và vận động ủng hộ quỹ “Đền ơn đáp nghĩa”, góp phần chăm lo cho các hộ gia đình chính sách, người có công. Hàng năm, cấp ủy, chính quyền, và các ban ngành đoàn thể của huyện đã kêu gọi, tiếp nhận và tổ chức hỗ trợ cho hộ nghèo, cận nghèo, hộ gặp khó khăn hoạn nạn, nhất là vào các dịp tết, hoặc khi có thiên tai xảy ra thể hiện sự quan tâm thiết thực, giúp nhân dân từng bước khắc phục khó khăn, ổn định cuộc sống.

Trong những năm qua, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn và thách thức nhưng được sự quan tâm của Trung ương và của Tỉnh cùng với sự đoàn kết, quyết tâm của Đảng bộ và nhân dân trong huyện, đã tập trung chỉ đạo, thực hiện các giải pháp phát triển kinh tế - xã hội, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân được nâng lên; kinh tế - xã hội ngày một phát triển, an ninh, trật tự an toàn xã hội được giữ vững và ổn định, hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở ngày càng vững mạnh, niềm tin của nhân dân đối với đảng và nhà nước và sự gắn bó mật thiết giữa đảng với nhân dân ngày càng được khẳng định, củng cố mạnh mẽ. Những kết quả đạt được trong những năm qua là kết quả của sự nỗ lực, phấn đấu, vượt khó vươn lên của các tầng lớp nhân dân dưới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, sự quản lý, điều hành của chính quyền các cấp. Khối đại đoàn kết toàn dân trong huyện không ngừng được củng cố, tăng cường và mở rộng; tình hình các tầng lớp nhân dân trong huyện luôn ổn định và có những đóng góp quan trọng vào việc thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội của địa phương. Các dân tộc anh em trong huyện luôn phát huy truyền thống đoàn kết, đặt niềm tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng, điều hành của chính quyền các cấp, chung sức xây dựng quê hương Bác Ái anh hùng ngày càng phát triển.

Bên cạnh những kết quả đạt được như trên, trong việc củng cố mối quan hệ mật thiết giữa đảng với nhân dân, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân ở địa phương vẫn còn bộc lộ những tồn tại cơ bản cần khắc phục trong thời gian tới, đó là: Sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy chính quyền về lĩnh vực công tác vận động quần chúng chưa có sự quan tâm đúng mức. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân chưa thật sự tạo thành phong trào sâu rộng, hiệu quả còn hạn chế. Một bộ phận nhân dân chưa tích cực, chủ động tham gia các phong trào do cấp ủy chính quyền cơ sở phát động. Việc huy động sức dân tham gia các phong trào thi đua yêu nước còn gặp khó khăn ở những thời điểm nhất định. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa phát huy tốt vai trò tiên phong gương mẫu. Hoạt động giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận còn lúng túng, bị động nên hiệu quả còn hạn chế. Vai trò của Ban Thanh tra nhân dân, Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng chưa được phát huy đúng mức. Việc đổi mới nội dung,

phương thức hoạt động và các hình thức sinh hoạt của Mặt trận còn hạn chế. Các cuộc vận động, phong trào thi đua do Mặt trận các cấp chủ trì chưa đạt hiệu quả theo kế hoạch. Việc xây dựng các lực lượng cốt cán, nhân rộng các mô hình, điển hình tiên tiến chưa được quan tâm đúng mức.

Đó cũng chính là những nội dung cần có giải pháp khắc phục trong thời gian tới, là trách nhiệm của các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, trọng tâm là:

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả các nghị quyết của Trung ương, của tỉnh về lĩnh vực công tác dân vận, vận động quần chúng. Phát huy vai trò của mặt trận tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội, hội quần chúng trong công tác vận động, tập hợp nhân dân tham gia nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

2. Thực hiện có hiệu quả qui chế dân chủ ở cơ sở và phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm và dân kiểm tra, giám sát”, tạo điều kiện cho nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, tham gia xây dựng đảng, chính quyền, nhất là giám sát đối với cán bộ, đảng viên trong việc rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, lối sống. Phát huy vai trò tiên phong, gương mẫu của đảng viên.

3. Tích cực thực hiện cải cách hành chính, xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, tác phong tôn trọng, gần gũi và học từ nhân dân. Nêu cao ý thức phục vụ nhân dân.

4. Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội trong huyện; làm tốt nhiệm vụ tuyên truyền, vận động và tập hợp, xây dựng, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc; thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội. Phát huy vai trò của những người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC ĐOÀN GIAI ĐOẠN 2020-2025

Đồng chí Tà Yên Thị Lâm Hội – Bí thư Huyện đoàn



Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức Chính trị - xã hội của thanh niên Việt Nam; đội dự bị tin cậy của Đảng, lực lượng xung kích cách mạng, trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên; đại diện chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của tuổi trẻ; đồng thời, là lực lượng nòng cốt chính trị trong phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam. Trong Nghị quyết 25-NQ/TW, ngày 25/7/2008 của Ban chấp hành Trung ương Đảng (Khóa X) về “Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thanh niên thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa” khẳng định: Đảng lãnh đạo công tác thanh niên và trực tiếp lãnh đạo Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Xây dựng Đoàn vững mạnh là nội dung quan trọng trong công tác xây dựng Đảng, là xây dựng Đảng trước một bước.

Trong những năm qua, Đoàn thanh niên huyện Bác Ái đã tích cực triển khai hiệu quả, đồng bộ các giải pháp và đạt hiệu quả quan trọng, nổi bật là:

- Công tác giáo dục: Cụ thể hóa và tích cực tuyên truyền về chủ trương, chính sách của Đảng, nhất là các chủ trương liên quan đến công tác thanh niên; chủ nghĩa Mac – Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, truyền thống, lịch sử của dân tộc, của Đoàn, ... Tích cực tham gia đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch chống phá hệ tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối chính trị của Đảng. Qua đó, đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống; những biểu hiện “*tự diễn biến*”, “*tự chuyển hóa*” trong nội bộ, làm thất bại âm mưu, thủ đoạn “*diễn biến hòa bình*” của các thế lực thù địch, góp phần xây dựng Đảng trong sạch, vững mạnh.

- Tổ chức có hiệu quả các hoạt động phong trào phát huy vai trò xung kích trong thanh niên về xây dựng và bảo vệ tổ quốc như: các phong trào tình nguyện xung kích phát triển kinh tế - xã hội, xây dựng nông thôn mới, gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”, chương trình phát động “thanh niên thoát nghèo bền vững”, phong trào “Ngày thứ 7 tình nguyện”, “Ngày chủ nhật xanh”; đẩy mạnh các hoạt động tình nguyện về môi trường xanh – sạch – đẹp, Đoàn khối trường học tổ chức ký cam kết không vi phạm luật An toàn giao thông đường bộ trong cán bộ, đoàn viên học sinh, duy trì 8 mô hình “An ninh xung kích”, tổ chức thành

công 2 đợt Hội thi “Tuổi trẻ Bác Ái với văn hóa giao thông” năm 2017 và năm 2019 có hơn 300 lượt đoàn viên, thanh niên tham gia.

- Các Chương trình đồng hành cùng thanh niên được các cấp bộ Đoàn tiếp tục phát động phong trào học tập, nguồn lực thanh niên tham gia tích cực xung kích, rèn luyện và đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn, kiến thức khởi nghiệp. Các hoạt động phong trào như xây dựng “Tủ sách văn hóa đọc thanh niên”, phát động “Văn hóa đọc” trong thanh niên địa bàn khu dân cư nhằm đáp ứng nhu cầu nghiên cứu, học tập và hỗ trợ kiến thức trong đoàn viên, thanh niên; phối hợp các đơn vị liên quan thường xuyên tổ chức các đợt tuyên truyền tư vấn, giới thiệu việc làm cho 920 đoàn viên, thanh niên, giải quyết việc làm cho 1.080 thanh niên.

- Công tác phụ trách Đội TNTP Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc giáo dục thiếu niên, nhi đồng chú trọng phương thức đổi mới định hướng giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục truyền thống cách mạng góp phần hình thành nhân cách cho thanh thiếu nhi thông qua các phong trào *“Thiếu nhi thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy”*, Chương trình *“Thắp sáng ước mơ”*, phong trào *“Trường học thân thiện, học sinh tích cực”*, *“Kế hoạch nhỏ”*, *“Nuôi heo đất vì bạn nghèo”*, *“Đôi bạn cùng tiến”* cùng nhiều mô hình vui chơi cho thiếu nhi được xây dựng, như: xây dựng 2 điểm vui chơi tại xã Phước Thắng, Phước Đại; Tiếp nhận 01 công trình bàn giao nước sạch tại trường mẫu giáo Phước Tân, công nhận 5 em đạt chỉ huy giỏi cấp huyện.

Tuy nhiên, bên cạnh những mặt đạt được, trong những năm qua, việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đoàn, phong trào thanh thiếu nhi còn gặp không ít khó khăn:

- Một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội của tỉnh giao được phân bổ về huyện hằng năm chưa thực hiện được, đặc biệt là chỉ tiêu về hỗ trợ đoàn viên, thanh niên đề xuất ý tưởng, sáng tạo; đồng hành cùng thanh niên trong khởi nghiệp, lập nghiệp với với phong trào “Tuổi trẻ sáng tạo” trong từng khối, lĩnh vực đối tượng chưa thực sự hiệu quả và bị động.

- Việc cụ thể hóa các Nghị quyết của các cấp bộ Đoàn tuy có sự trọng tâm, thể hiện rõ nội dung, phương thức những chất lượng hiệu quả triển khai các Nghị quyết chưa cao đã phần nào ảnh hưởng đến chất lượng, hiệu quả và công tác mở rộng đoàn kết tập hợp thanh niên trong thời gian qua.

- Một số cơ sở Đoàn, việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, nhiệm vụ của Đoàn còn mang tính chất duy trì, chưa chú trọng đổi mới, sáng tạo mạnh mẽ. Công tác tổ chức xây dựng Đoàn chưa chặt chẽ, chưa thực sự chú trọng việc củng cố, nâng cao giải pháp và chất lượng xây dựng tổ chức Đoàn cấp cơ sở phù hợp trong tình hình mới.

- Chưa thực sự chủ động tham gia ứng dụng công nghệ điển hình là tỷ lệ cán bộ, đoàn viên, thanh niên tham gia các cuộc thi trực tuyến, các cuộc thi viết về Đảng, Bác Hồ và Nhật ký Covid chưa đạt.

Phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục những khó khăn như đã nêu trên. Để hoàn thành các nhiệm vụ, phương hướng mà văn kiện Đại hội đã đề ra về công tác thanh niên trong giai đoạn mới, Ban Thường vụ Huyện đoàn đề ra các giải pháp cụ thể sau:

Trước hết, về công tác giáo dục

Tiếp tục triển khai các chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh cho từng đối tượng cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu nhi hành trình “theo dấu chân Bác”; Tiếp tục duy trì xây dựng tủ sách “*Bác Hồ với thanh thiếu nhi*”, chuyên trang “*Theo dấu chân Bác*”.

Thực hiện các giải pháp tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, hình thành thói quen “Sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật”. Các cấp bộ Đoàn tích cực tham gia góp ý đối với dự thảo Luật Thanh niên sửa đổi, bổ sung; tuyên truyền, phổ biến sâu rộng sau khi Luật được thông qua. Phối hợp với các ngành giáo dục pháp luật cho thanh niên, giúp đỡ, cảm hóa thanh thiếu niên chậm tiến trên địa bàn dân cư.

Thứ hai, Tổ chức các phong trào hành động cách mạng:

Chú trọng đổi mới phương thức tổ chức triển khai các phong trào hành động cách mạng như *Phong trào Thanh niên tình nguyện, Phong trào Tuổi trẻ sáng tạo, Phong trào Tuổi trẻ xung kích bảo vệ Tổ quốc*. Nâng cao tính sáng tạo trong triển khai chiến dịch. Nâng cao hiệu quả vai trò điều phối, kết nối, dẫn dắt, định hướng của Đoàn, Hội đối với các hoạt động tình nguyện, vận động đông đảo các tầng lớp nhân dân cùng tham gia.

Xây dựng và tiếp tục triển khai các Đề án như “*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2013 – 2020*”, Đề án “*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2018 – 2022*”; chương trình “*Vì một Việt Nam xanh*”, Đề án “*Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia đảm bảo trật tự an toàn giao thông*”. Vận động thanh niên nông thôn gương mẫu thực hiện các quy ước của cộng đồng, nhất là thực hiện tiết kiệm, văn minh trong việc cưới, việc tang.

Tiếp tục đẩy mạnh triển khai cuộc vận động “*Mỗi thanh niên một ý tưởng, sáng kiến sáng tạo*”. Triển khai mô hình “*Mỗi cơ sở đoàn 1 hộp thư sáng kiến*”. triển khai mô hình “*Giờ ra chơi trải nghiệm sáng tạo*”. ..

Thứ ba, Tổ chức các chương trình đồng hành với thanh niên

Đẩy mạnh các chương trình “*Đồng hành với thanh niên trong học tập*”, “*Đồng hành với thanh niên khởi nghiệp, lập nghiệp*”, “*Đồng hành với thanh niên rèn luyện và phát triển kỹ năng trong cuộc sống, nâng cao thể chất, đời sống văn hóa tinh thần*”

Thứ tư, Phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh và bảo vệ, chăm sóc, giáo dục thiếu niên, nhi đồng

Triển khai phong trào “*Thiếu nhi Bác Ái thi đua làm theo 5 điều Bác Hồ dạy*” gắn với chủ đề năm học. Tổ chức các hoạt động “*Vì đàn em thân yêu*”; Triển khai các hoạt động hè và Tháng hành động vì trẻ em; Chương trình “*Đêm hội trăng rằm – Thắp sáng ước mơ thiếu nhi Bác Ái*”.

Thứ năm, Công tác quốc tế thanh niên

Triển khai thực hiện Đề án “*Nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh của thanh thiếu niên Việt Nam*”: Tổ chức phổ biến, tuyên truyền cho cán bộ, đoàn viên, thanh thiếu niên về tầm quan trọng của việc sử dụng tiếng Anh. Các cấp bộ Đoàn tổ chức các cuộc thi “Olympic tiếng Anh” cho các đối tượng thanh thiếu niên.

Thứ sáu, Công tác xây dựng Đoàn; mở rộng mặt trận đoàn kết, tập hợp thanh niên

Triển khai Đề án “*Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn 2018 – 2022*”; Tổ chức học tập các bài học lý luận chính trị cho đoàn viên, tổ chức sinh hoạt chi đoàn theo chủ đề, chủ điểm.

Nâng cao chất lượng đoàn viên mới. Thực hiện đúng nguyên tắc, quy trình và thủ tục kết nạp đoàn viên; không chạy theo số lượng, không hạ thấp tiêu chuẩn khi kết nạp thanh niên vào Đoàn. Tổ chức lễ kết nạp đoàn viên trang trọng, để lại ấn tượng tốt đẹp cho đoàn viên mới.

Thứ bảy. Đoàn tham gia xây dựng, bảo vệ Đảng và hệ thống chính trị

Tiếp tục triển khai Cuộc vận động “*Đoàn viên phấn đấu trở thành đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam*”, phát hiện, lựa chọn đoàn viên ưu tú để bồi dưỡng tạo nguồn và nâng cao chất lượng giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng xem xét, kết nạp.

Tổ chức thực hiện Quy chế phối hợp công tác giữa Ủy ban nhân dân huyện và Đoàn TNCS Hồ Chí Minh huyện; giữa Đoàn Thanh niên với các phòng, ban, ngành.

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TĂNG CƯỜNG HUY ĐỘNG, QUẢN LÝ
VÀ SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ CÁC NGUỒN LỰC THỰC HIỆN CÁC
CHƯƠNG TRÌNH MTQG GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG VÀ XÂY DỰNG
NÔNG THÔN MỚI GIAI ĐOẠN 2020 - 2025**



*Đồng chí Đặng Thành Khanh – HUV, Trưởng Phòng Tài
chính và Kế hoạch huyện*

Bác Ái là một trong 64 huyện nghèo được hưởng cơ chế chính sách theo Nghị quyết 30a của Chính phủ, trong thời gian hưởng cơ chế chính sách đặc thù, được Trung ương tập trung hỗ trợ nguồn lực để thực hiện mục tiêu xây dựng nông thôn mới. Vì vậy, trong những năm qua, Trung ương, tỉnh, đã hỗ trợ nguồn lực cho huyện Bác Ái để thực hiện 02 mục tiêu đó là giảm nghèo nhanh bền vững và xây dựng nông thôn mới. Từ khi có chủ trương, chính sách, Cấp ủy, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến xã đã tập trung lãnh đạo và triển khai xây dựng đề án, kế hoạch lồng ghép các nguồn lực để thực hiện các mục tiêu.

Tổng nguồn vốn hỗ trợ từ ngân sách trung ương, tỉnh và vốn lồng ghép để thực hiện trong 5 năm qua là trên: 801 tỷ đồng, trong đó: vốn đầu tư là: 712 tỷ đồng, vốn sự nghiệp là: 89 tỷ đồng, bao gồm các nguồn vốn như: Nguồn vốn hỗ trợ cân đối ngân sách địa phương 109 tỷ đồng; Nguồn vốn hỗ trợ đầu tư cơ sở hạ tầng các huyện nghèo 156 tỷ đồng; Vốn vay tín dụng ưu đãi 173 tỷ đồng; các nguồn vốn khác (kể cả tài trợ của các doanh nghiệp được chính phủ giao để hỗ trợ huyện nghèo) 148 tỷ đồng; Các chương trình như: Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và Xây dựng nông thôn mới 136 tỷ; Chương trình hỗ trợ phát triển sản xuất 3,4 tỷ đồng và các chương trình khác 6 tỷ đồng.

Qua 5 năm triển khai thực hiện huy động, lồng ghép phân bổ nguồn lực, quản lý và triển khai thực hiện các nguồn vốn, đến nay tình hình kinh tế - xã hội của huyện tiếp tục được phát triển ổn định, tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân giai đoạn 2016 - 2020 đạt trên 22%. Trong đó các công trình trọng điểm để phát triển kinh tế - xã hội được đầu tư kịp thời, giao thông, thủy lợi, điện và các công trình nước sinh hoạt phục vụ đời sống của người dân được quan tâm đầu tư đồng bộ; cơ sở hạ tầng và thiết bị y tế, giáo dục được đầu tư theo hướng đạt chuẩn, đến nay đã có 7/9 xã đạt chuẩn quốc gia về y tế và 12/32 trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Tính đến cuối năm 2019, tiêu

chỉ bình quân của các xã đạt tiêu chí nông thôn mới 9,89 tiêu chí, xã đạt tiêu chí cao nhất là 14/19 tiêu chí, xã đạt thấp nhất là 6/19 tiêu chí.

Bên cạnh đó các chính sách an sinh xã hội, hỗ trợ phát triển sản xuất, nhân rộng các mô hình kinh tế đã được triển khai, hỗ trợ kịp thời, đúng đối tượng và đã phát huy được hiệu quả, tác động tích cực đến đời sống và sản xuất của người dân nên đã giải quyết việc làm 6.500 lao động; tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề chiếm 51%; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân trên 5,9%. Thu nhập bình quân đầu người đạt trên 17,2 triệu đồng....

Trong giai đoạn tới, việc huy động nguồn lực để đạt được mục tiêu là hết sức khó khăn. Vì vậy để huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả nguồn lực đạt được mục tiêu theo Nghị quyết mà Ban chấp hành Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra, Phòng Tài chính - Kế hoạch xin đề xuất một số nhiệm vụ và giải pháp như sau:

- **Thứ nhất**, Tiếp tục phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua đó là: trong huy động, quản lý, sử dụng nguồn lực phải được Cấp ủy lãnh đạo, chính quyền điều hành và sự vào cuộc giám sát của Mặt trận và các đoàn thể từ huyện đến xã thông qua triển khai thực hiện các chính sách đầu tư và các chính sách an sinh xã hội thì mới thúc đẩy được sự phát triển kinh tế - xã hội theo đúng hướng và đạt được mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đề ra.

- **Thứ hai**, Trong giai đoạn 2021 - 2025 một số chương trình như chương trình hỗ trợ giảm nghèo nhanh và bền vững cho 64 huyện nghèo có khả năng kết thúc và Trung ương đã phân công các bộ ngành Trung ương xây dựng Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030 tại Nghị quyết số 12 ngày 15/02/2020 với 10 Dự án liên quan đến phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Vì vậy trên cơ sở Dự án được phê duyệt, Phòng Tài chính - Kế hoạch đề xuất Cấp ủy từ huyện đến xã ban hành Nghị quyết chuyên đề để lãnh đạo, Chính quyền xây dựng kế hoạch để triển khai thực hiện và Mặt trận, các đoàn thể xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát thì mới huy động, lồng ghép và triển khai thực hiện hiệu quả nguồn lực từ chương trình.

- **Thứ ba**, Tiếp tục làm tốt công tác thông tin tuyên truyền để nâng cao nhận thức về nội dung, phương pháp, cách làm và cơ chế chính sách của Nhà nước về mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới theo tinh thần người dân làm chủ; huy động nội lực là chính. Bên cạnh đó cần có sự tập trung chỉ đạo cụ thể, liên tục, đồng bộ và huy động được sự tham gia của cả hệ thống chính trị. Tăng cường kiểm tra, sơ kết, tổng kết động viên khen thưởng kịp thời những điển hình tiên tiến nhằm thúc đẩy thực hiện mục tiêu của chương trình.

- **Thứ tư**, Chú trọng công tác xây dựng và đào tạo đội ngũ cán bộ nòng cốt, nhất là đội ngũ cán bộ ở cơ sở để triển khai, thực hiện Chương trình giảm nghèo nhanh bền vững và xây dựng nông thôn mới. Cần khuyến khích sự chủ động, sáng tạo phù hợp với điều kiện và đặc điểm của từng xã, tránh rập khuôn, máy móc. Trong những năm qua, khi triển khai xây dựng chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng Nông thôn mới đã có nhiều xã làm tốt công tác vận động tuyên truyền người dân đã hiến hàng ngàn m² đất để làm đường giao thôn nông thôn, giao thông nội đồng, trường học, nhà

văn hóa thôn ... Bên cạnh đó cần gắn phong trào “Chung sức xây dựng nông thôn mới” với phong trào thi đua “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh”, phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư” và các phong trào, các cuộc vận động khác để phát huy hiệu quả.

- **Thứ năm**, Tiếp tục thực hiện có hiệu quả việc lồng ghép các nguồn vốn, chương trình để thực hiện mục tiêu; ưu tiên thực hiện các chính sách kêu gọi thu hút đầu tư vào các công trình trọng điểm của huyện bằng nhiều hình thức kể cả nguồn vốn của tổ chức phi chính phủ thông qua Sở Kế hoạch và Đầu tư, nguồn vốn của doanh nghiệp để đầu tư vào hạ tầng thương mại - dịch vụ...; đồng thời tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực là thế mạnh của địa phương như du lịch, nông nghiệp công nghệ cao và năng lượng tái tạo ... nhằm tạo việc làm tại chỗ để thúc đẩy phát triển kinh tế đồng thời góp phần tăng thu cho ngân sách địa phương để bố trí đầu tư một số công trình cấp thiết và ưu tiên nguồn lực để đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng Đô thị Phước Đại và các xã có tiêu chí nông thôn mới đạt thấp; quan tâm hỗ trợ chương trình phát triển sản xuất cho các đối tượng hộ nghèo, cận nghèo và hộ mới thoát nghèo nhằm giúp cho các hộ dân thoát nghèo bền vững.

- **Thứ sáu**, Cần phát triển các mô hình kinh tế trong cộng đồng; Việc đưa những người “**đi tiên phong**” trong việc áp dụng các giống mới, kỹ thuật mới vào phát triển kinh tế gia đình cho cộng đồng học hỏi là điều hết sức cần thiết. Vì vai trò dẫn dắt của người đi tiên phong không chỉ tạo niềm tin, mà còn là cơ sở trong quá trình lan tỏa, tạo cơ hội cho người nghèo kiểm chứng từ thực tế. Đa số người tiên phong dựa vào nỗ lực của bản thân, tự mình chấp nhận rủi ro, không phụ thuộc vào hỗ trợ trực tiếp của Nhà nước hay các chương trình, dự án. Do đó, nhân rộng mô hình giảm nghèo cần trở thành một kênh quan trọng để có thể nhân rộng các phương pháp, cách làm ăn mới và hiệu quả về giảm nghèo trong thời gian tới.

**NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP TIẾP TỤC ĐỔI MỚI NÂNG CAO CHẤT
LƯỢNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO, XÂY DỰNG NGUỒN NHÂN LỰC CÓ
CHẤT LƯỢNG, NÂNG CAO DÂN TRÍ ĐÁP ỨNG YÊU CẦU PHÁT TRIỂN
KINH TẾ - XÃ HỘI**



*Đồng chí Đặng Ngọc Hải – HUV, Trưởng Phòng Giáo
dục và Đào tạo huyện*

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh rất coi trọng giáo dục và đào tạo, Người dạy: "Vì lợi ích mười năm thì phải trồng cây, vì lợi ích trăm năm thì phải trồng người". Thực hiện lời dạy đó, Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm đến sự nghiệp giáo dục và đào tạo, coi "Giáo dục đào tạo là quốc sách hàng đầu". Quan điểm đó đã được nêu rõ trong các văn kiện của Đảng, được thể chế hóa bằng các chính sách của Nhà nước, được các ngành, các cấp triển khai và thu được nhiều kết quả quan trọng.

Trong thời kì công nghiệp hóa hiện đại hóa và hội nhập quốc tế hiện nay, nguồn lực con người Việt Nam nói chung và huyện Bắc Ái nói riêng trở nên có ý nghĩa quan trọng, quyết định sự thành công của công cuộc phát triển đất nước. Giáo dục ngày càng có vai trò và nhiệm vụ quan trọng trong việc xây dựng thế hệ người Việt Nam mới, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội. Đảng và Nhà nước ta luôn quan tâm và chú trọng đến giáo dục. Giáo dục có ý nghĩa vô cùng quan trọng là bước đầu hình thành nhân cách con người, là nền tảng hình thành sự phát triển đúng đắn và lâu dài về đạo đức, trí tuệ, thể chất, thẩm mỹ và các kĩ năng cơ bản. Vì vậy nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện là một việc rất quan trọng.

I. Khái quát về thực trạng giáo dục và đào tạo

Đến nay toàn huyện 34 đơn vị trường học: gồm 7 trường THCS; 01 trường TH-THCS; 15 trường Tiểu học; 07 trường Mẫu giáo và 02 trường Mầm non, 01 trường THCS-THPT; 01 Phổ thông DTNT Pinăng Tắc và 9 trung tâm học tập cộng đồng với trên 7450 học sinh. Cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học được đầu tư nâng cấp; chất lượng giáo dục từng bước được nâng cao. Công tác huy động học sinh và duy trì sĩ số học sinh ở các cấp học hàng năm đạt trên 98% chỉ tiêu kế hoạch; Chất lượng giáo dục phát triển toàn diện, 95% học sinh được đánh giá đạt về năng lực và phẩm chất; Tỷ lệ học sinh Giỏi, Khá hằng năm đều tăng, đạt trên 40%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp trung học cơ sở đạt trên 100%; tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THPT đạt trên 97 %; tỷ lệ học sinh được học 2 buổi trên ngày đạt trên 90%; tỷ lệ trẻ em bán trú trong huyện đạt 82%; đội ngũ giáo viên 100% đạt chuẩn, trong đó 75% trên chuẩn.

Phát triển và nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo, bảo đảm đủ giáo viên cho từng cấp học, tạo điều kiện thuận lợi cho việc bồi dưỡng học sinh giỏi, giáo viên chuyên sâu; vì vậy có nhiều giáo viên, học sinh đạt giải cao: đạt giải B liên hoan kể chuyện khu vực; đạt giải Nhất hội thi Thiếu nhi kể chuyện theo sách cấp tỉnh; đạt giải nhất, nhì “Xây dựng trường học an toàn- thân thiện- trẻ tích cực hoạt động cấp tỉnh, 3 dự án hội thi khoa học kỹ thuật của học sinh được công nhận; đạt giải nhất tại hội khỏe thể dục thể thao;...

Chất lượng đội ngũ 100% cán bộ, giáo viên đạt chuẩn trong đó 85% đạt trên chuẩn theo qui định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Có 117 giáo viên là người địa phương (Raglai).

Công tác xây dựng trường chuẩn quốc gia được các cấp các ngành quan tâm đầu tư xây dựng đến nay có **11 trường đạt chuẩn quốc gia**, đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong giáo dục.

Rà soát, sắp xếp, tổ chức lại các cơ sở giáo dục, đào tạo trên địa huyện phù hợp với quy hoạch phát triển nguồn nhân lực gắn với quy hoạch phát triển kinh tế- xã hội, 8 đơn vị trường học sáp nhập thành 4 đơn vị trường học, giảm 4 trường.

Bên cạnh những kết quả đạt được, giáo dục và đào tạo của huyện còn tồn tại một số hạn chế, đó là:

(1) Một bộ phận cán bộ, giáo viên chưa năng động, sáng tạo để đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ về đổi mới giáo dục;

(2) Chất lượng giáo dục mũi nhọn chưa tương xứng với tiềm năng, thể mạnh và sự quan tâm của huyện;

(3) Tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học đi làm ăn xa, còn chiếm tỷ lệ cao;

(4) Chất lượng giáo dục có nâng lên nhưng còn thấp so với mặt bằng chung của cả tỉnh; công tác giáo dục kỹ năng cho học sinh có chuyển biến nhưng chưa cao.

Để phát huy những kết quả đạt được và khắc phục những hạn chế, yếu kém đã được nhận diện, tạo tiền đề tiếp tục thực hiện đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục đào tạo, Ngành giáo dục huyện đề xuất nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới như sau:

II. Nhiệm vụ và giải pháp trong thời gian tới

Đối với việc nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo nói chung trong thời gian tới, ngành giáo dục và đào tạo tiếp tục triển khai thực hiện tốt Chương trình 243-CTr/HU, ngày 08/4/2014 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 14/01/2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 147/KH-HU ngày 24/12/2019 của Huyện ủy Bắc Ái về Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/05/2019 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, trong đó thực hiện một số nhiệm vụ và giải pháp:

Thứ nhất, Tăng cường công tác thông tin tuyên truyền về giáo dục.

Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo. Tiếp tục đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hoạt động tuyên truyền, quán triệt sâu rộng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước, các định hướng và nhiệm vụ chủ yếu của ngành về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo tới các cơ sở giáo dục, đào tạo, giáo viên và học sinh, sinh viên. Tiếp thu góp ý của xã hội để điều chỉnh kịp thời trong quản lý nhà nước và điều hành các hoạt động giáo dục và đào tạo ở cơ sở bảo đảm phù hợp với thực tiễn, đạt hiệu quả cao. Đó là tuyên truyền về Nghị quyết 29 – NQ/TW; Chương trình 243-CTr/HU, ngày 08/4/2014 của Huyện ủy về thực hiện Nghị quyết 29-NQ/TW; Kế hoạch số 13/KH-UBND ngày 14/01/2020 của UBND huyện về triển khai thực hiện Kế hoạch số 147/KH-HU ngày 24/12/2019 của Huyện ủy Bắc Ái về Kết luận số 51-KL/TW ngày 30/05/2019 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo cũng như các chủ trương, chính sách mới về giáo dục đào tạo; đổi mới chương trình, sách giáo khoa; giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông...

Thứ hai, Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên các cấp.

Đội ngũ giáo viên có vai trò quyết định trong việc nâng cao chất lượng giảng dạy. Để thực hiện được nhiệm vụ cao cả này cần khắc phục những rào cản, bất cập hiện nay (biên chế, tiền lương...) để giáo viên yên tâm công tác, thực sự tâm huyết với nghề. Giáo viên cần đảm bảo chuẩn theo quy định và thường xuyên được đào tạo, bồi dưỡng cập nhật và nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Các khóa bồi dưỡng tránh dàn trải mà cần ngắn hạn, chuyên sâu và bồi dưỡng theo sát nhu cầu thực tế, tạo động lực để giáo viên học tập, nâng cao trình độ chuyên môn đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Thứ ba, Nâng cao năng lực quản lý của cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Quản lý là yếu tố quan trọng để đảm bảo sự kỷ cương, nề nếp. Cán bộ quản lý cần tổ chức thực hiện nghiêm túc và hiệu quả các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, quy định, cũng như các chương trình, kế hoạch của cấp trên cũng như có những mô hình hay, phương pháp mới phù hợp với xu thế và tình hình thực tế tại địa phương, đơn vị. Xây dựng và thực hiện có hiệu quả bộ tiêu chuẩn cán bộ quản lý cũng như đánh giá, phân loại, sử dụng, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại cán bộ quản lý theo tiêu chuẩn chức danh cụ thể.

Thứ tư, Tăng cường các nguồn lực đầu tư cho giáo dục đào tạo.

Cần tập trung rà soát lại và từ đó nghiên cứu quy định cơ cấu chi ngân sách nhà nước theo hướng ưu tiên cho giáo dục và đào tạo – với vị trí, vai trò là quốc sách hàng đầu; tăng cường xã hội hóa giáo dục, nâng cao hiệu quả, đa dạng hóa nguồn lực tài chính cho phát triển giáo dục và đào tạo. Cùng với đó, tăng cường đẩy mạnh thu hút các nguồn tài trợ từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài tỉnh đầu tư vào giáo dục, trong đó khuyến khích thành lập các trường trọng điểm chất lượng cao.

Thứ năm, Đẩy mạnh công tác xây dựng nguồn nhân lực có chất lượng, tiếp tục rà soát, quy hoạch lại mạng lưới trường lớp đến năm 2025 sáp nhập thêm 4 đơn vị phù hợp với nhu cầu nhân lực;

Nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục các cấp.

Đẩy mạnh công tác phân luồng và định hướng nghề nghiệp cho học sinh phổ thông.

Duy trì và nâng chuẩn phổ cập giáo dục – xóa mù chữ.

Sắp xếp bố trí kịp thời sinh viên ra trường sau khi tốt nghiệp chuyên ngành sư phạm đối với con em người Raglai của địa phương.

Thứ sáu, Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giáo dục đào tạo. Thanh tra, kiểm tra để giữ vững và duy trì kỷ cương, trật tự, nề nếp, sự ổn định trong giáo dục, đồng thời phòng ngừa và ngăn chặn kịp thời các hiện tượng tiêu cực trong giáo dục như gian lận thi cử, dạy thêm học thêm tràn lan, vi phạm đạo đức lối sống trong đội ngũ giáo viên cũng như học sinh... Bên cạnh đó cũng cần kịp thời làm tốt công tác thi đua khen thưởng tạo động lực tốt cho đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên cũng như học sinh tích cực thi đua quản lý tốt, dạy tốt, học tốt.

PHÁT HUY VAI TRÒ CỦA NGƯỜI CÓ UY TÍN TRONG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ ĐỂ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI, GIỮ VỮNG AN NINH CHÍNH TRỊ, TRẬT TỰ AN TOÀN XÃ HỘI.

Đồng chí Pi năng Chấn –Trưởng Phòng Dân tộc huyện

I. Kết quả thực hiện công tác phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số.

Trong những năm qua các cấp ủy, chính quyền địa phương luôn quan tâm và tranh thủ người có uy tín để cung cấp thông tin, hướng dẫn và đề xuất một số nhiệm vụ cho Người có uy tín để tuyên truyền, vận động đồng bào dân tộc thiểu số thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước, các phong trào thi đua, cuộc vận động của địa phương; kết quả làm chuyển biến nhận thức đời sống đồng bào dân tộc thiểu số trong sản xuất, kinh doanh, giảm nghèo bền vững; giữ gìn, phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, tích cực tham gia giữ gìn an ninh trật tự tại địa phương. Cấp ủy, chính quyền tạo điều kiện thuận lợi cho người có uy tín tham gia vào các hoạt động của địa phương, ban giám sát các chương trình, dự án; qua đó đã thể hiện vai trò gương mẫu, tiên phong trong việc vận động quần chúng nhân dân tham gia phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh trật tự tại các thôn.

- **Về công tác tuyên truyền:** Người có uy tín là cầu nối giữa Đảng, chính quyền với nhân dân, là tai mắt quan trọng trong thế trận an ninh nhân dân và là cơ sở để thực hiện tốt chính sách đại đoàn kết toàn dân tộc. Thông qua các hoạt động, người có uy tín đã đóng góp một phần hết sức quan trọng vào việc tuyên truyền, giải thích để bà con dân tộc thiểu số hiểu rõ các chủ trương của Đảng và Nhà nước, tích cực tham gia thực hiện các phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc gắn với cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới” phối hợp với các ban ngành, đoàn thể trong việc quản lý, giáo dục các đối tượng vi phạm pháp luật tại nơi cư trú. Tiêu biểu là ông Chamaléa Ngóng (thôn Tà lú 2 xã Phước Đại) Ông Chamaléa Xuyên (thôn Ma Nai xã Phước Thành).

- **Về công tác giảm nghèo:** Người có uy tín đã gương mẫu đi đầu trong tham gia phát triển kinh tế-xã hội nhất là trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng sản xuất tập trung, ứng dụng có hiệu quả các tiến bộ khoa học công nghệ vào sản xuất giống cây trồng vật nuôi, hàng hóa nông sản có giá trị kinh tế. Thông qua các mô hình chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật đã giúp cho các hộ đồng bào dân tộc thiểu số thay đổi tập quán canh tác lạc hậu, chuyển đổi sang việc áp dụng các biện pháp kỹ thuật tiên tiến về chăn nuôi trồng trọt với các giống cây con có chất lượng, mô hình của dự án đem lại năng suất cao, chất lượng tốt; không

trông chờ ỷ lại vào sự hỗ trợ của Nhà nước. Tiêu biểu là ông: PiNăng Thiêng(thôn Hành Rạc 1, Phước Bình) Ông Mai Liên (thôn Rã giữa, Phước Trung) Ông Chamaléa Yêu (thôn Ma Ty, Phước Tân)...

- **Về phong trào xây dựng nông thôn mới:** Người có uy tín tích cực tham gia đóng góp trong quá trình lập kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương khi lấy ý kiến nhân dân (MOPSEP), vận động người dân đóng góp ngày công lao động, hiến đất làm đường giao thông; thực hiện tốt vệ sinh môi trường không nuôi heo thả rong; không vứt rác, xả thải ra đường; tham gia xây dựng quy ước, hương ước, vận động đồng bào thay đổi tập tục lạc hậu, thực hiện nếp sống mới trong việc cưới, việc tang, giảm thiểu tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống... Tiêu biểu có ông KaTor Sơn (thôn Tà Lú 1, Phước Đại) ông PiLao Long (thôn Đá Bàn, Phước Tiến).

- **Về giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc:** Việc giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, nhiều mô hình điển hình tiên tiến về xây dựng đời sống văn hóa trong đồng bào các dân tộc thiểu số đã được hình thành và phát triển, người có uy tín đã đi đầu trong việc bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống quý báu của các dân tộc như các lễ hội, Tết cổ truyền của dân tộc, tổ chức sưu tầm và giữ gìn các điệu hát, múa, các sản phẩm văn hóa phi vật thể đã được công nhận; các loại nhạc cụ dân tộc. Các hoạt động trên đã vận động được cả cộng đồng tham gia và gìn giữ, trong đó có vai trò nổi bật của người có uy tín. Tiêu biểu có bà Mẫu Thị Bích Phan (cán bộ hưu trí xã Phước Đại), ông Patâu A xá Thẩm (thôn Ma Oai xã Phước Thắng)...

- **Công tác tham gia xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở:** Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số đã thực sự phát huy vai trò tham gia tích cực trong công tác xây dựng Đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể. Thông qua các đợt tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội, Hội đồng nhân dân các cấp, người có uy tín đã có nhiều ý kiến đóng góp, phản ánh tâm tư nguyện vọng của nhân dân, đồng thời tham gia ý kiến đóng góp thiết thực vào chương trình phát triển kinh tế- xã hội, an ninh quốc phòng của địa phương. Phối hợp với Ban thanh tra nhân dân, Ban công tác Mặt trận thực hiện việc giám sát hoạt động của các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu, góp phần củng cố hệ thống chính trị ở cơ sở ngày một vững mạnh. Tiêu biểu có ông Ca Đá Nhai (thôn Suối Khô xã Phước Chính) Bà KaTor Thị Năm (thôn Bạc Rây 1 xã Phước Bình)....

- **Công tác giữ gìn an ninh trật tự an toàn xã hội:** Người có uy tín phát huy vai trò và những đóng góp quan trọng trong công tác tuyên truyền vận động đồng bào dân tộc tích cực tham gia phong trào bảo vệ an ninh Tổ quốc; cùng với các hội đoàn thể chính quyền địa phương tham gia hòa giải thành công các vụ việc mâu thuẫn trong gia đình, trong việc tranh chấp đất đai trái pháp luật, mê tín dị đoan, truyền đạo trái pháp luật; không để các phần tử xấu tuyên truyền kích động, gây rối an ninh ở cơ sở, không để xảy ra điểm nóng, tụ tập đông người, đơn thư vượt cấp; vận động bà con nhân dân nâng cao nhận thức, phòng chống tội phạm, giáo dục con em, người thân trong gia đình, họ tộc mình không vi phạm các tệ nạn xã hội góp phần giữ bình yên cho thôn, làng. Tiêu biểu có ông Chamaléa Hiệp (thôn Núi Rây xã Phước Chính) ông PiNăng Châm (thôn Suối Rua xã Phước Tiến)...

II. Đánh giá chung

1. Kết quả đạt được:

- Xác định vai trò của người có uy tín rất quan trọng, họ có khả năng quy tụ, vận động, khuyến khích người dân thực hiện hiệu quả các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, đoàn kết vươn lên phát triển kinh tế - xã hội, giữ gìn an ninh trật tự..., vì vậy thời gian qua, cấp ủy, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện Bắc Ái luôn quan tâm, động viên và phát huy vai trò của người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số trong các phong trào “Toàn dân xây dựng đời sống văn hóa khu dân cư”, “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc” và phong trào xây dựng nông thôn mới. Đồng thời, trực tiếp tuyên truyền, vận động, phổ biến cho người dân chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, quy định ở địa phương; vận động người dân xây dựng mô hình kinh tế gia đình để nâng cao thu nhập, cải thiện đời sống.

- Phát huy kết quả hoạt động của Người có uy tín trong thời gian qua, có thể khẳng định: Họ chính là chiếc cầu nối giữa Đảng, chính quyền với nhân dân, tuyên truyền, vận động nhằm thay đổi, bài trừ những hủ tục lạc hậu; truyền tải những chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước trên tất cả mọi mặt của đời sống kinh tế- xã hội. Đặc biệt trong giai đoạn hiện nay được sự quan tâm của Đảng và Nhà nước trong đầu tư hỗ trợ các chương trình, chính sách để phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững. Bên cạnh sự cố gắng, nỗ lực rất lớn của cả hệ thống chính trị, có một phần đóng góp, sự phối hợp rất nhịp nhàng của đội ngũ Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số toàn huyện.

2. Hạn chế, khó khăn

- Một số người có uy tín, sức khỏe và khả năng vận động, giải thích tính thuyết phục chưa cao vẫn còn hạn chế về nội dung, hình thức, tổ chức vận động chưa linh hoạt, nên một số thôn chưa phát huy tốt vai trò và khả năng của những người có uy tín.

- Tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo còn cao; nguồn lực đầu tư phát triển trên địa bàn huyện chủ yếu dựa vào ngân sách của tỉnh và trung ương. Trình độ sản xuất, tay nghề của người dân vẫn còn thấp, một bộ phận người dân còn có tư tưởng chủ quan chưa vươn lên vượt khó.

3. Bài học kinh nghiệm

- Phát huy vai trò người uy tín trong đồng bào DTTS trên địa bàn huyện là công tác vận động phải được đặt dưới sự chỉ đạo thống nhất và toàn diện của cấp ủy, chính quyền các cấp, có sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành chức năng trong đó lực lượng Công an viên, Ban công tác Mặt trận thôn, già làng, bí thư chi bộ, trưởng thôn, cán bộ nghỉ hưu, người sản xuất, kinh doanh giỏi...làm nòng cốt.

- Phát huy tốt vai trò của Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số, xác định đây là lực lượng tiêu biểu nòng cốt luôn được đồng bào dân tộc thiểu số nghe theo; Kịp thời biểu dương khen thưởng những Người có uy tín có thành tích xuất sắc trên tất cả các lĩnh vực, nhằm kịp thời động viên khuyến khích và phát triển kinh tế ở địa phương;

- Các cấp ủy chính quyền địa phương thực hiện tốt công tác tuyên truyền giáo dục, ý thức chấp hành pháp luật, phát huy dân chủ cơ sở; giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh tại địa phương, quán triệt đầy đủ các chính sách dân tộc, quan tâm tập trung cho phát triển kinh tế-xã hội, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số, thì nơi đó thực hiện tốt chính sách dân tộc.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA HĐND CÁC CẤP ĐÁP ỨNG NGUYỆN VỌNG CỦA CỬ TRI

*Đồng chí Pi năng Thị Mai – UVTVHU, Phó Chủ tịch
Hội đồng nhân dân huyện*



1. Về thực trạng HĐND các cấp:

Tổng số đại biểu HĐND 2 cấp huyện Bắc Ái được bầu từ đầu nhiệm kỳ 2016-2021: 249 đại biểu; trong đó cấp huyện 30 đại biểu và cấp xã 219 đại biểu. Do có sự biến động về đại biểu (bãi nhiệm, miễn nhiệm, chuyển công tác..), nên số đại biểu HĐND các cấp có sự thay đổi như sau:

- Đại biểu HĐND huyện có 28/30 đại biểu, số Đại biểu giảm 02.
- Đại biểu HĐND các xã có 201/219 người, số Đại biểu giảm 18 người (thôi làm nhiệm vụ 17, bãi nhiệm 01);
- Đại biểu là đảng viên: 213 đại biểu
- Về trình độ các đại biểu HĐND các cấp so với đầu nhiệm kỳ đều được nâng lên rõ rệt cụ thể:

+ Chuyên môn:

* Cấp huyện: sau đại học 03; Đại học: 23, dưới đại học: 02(tăng so với đầu nhiệm kỳ sau đại học 01; Đại học: 21 và dưới đại học: 8).

* Cấp xã: sau đại học 02; Đại học: 89, dưới đại học: 64 (tăng so với đầu nhiệm kỳ Đại học: 47 và dưới đại học: 154).

+ Lý luận chính trị: Cao cấp 25 (trong đó còn 03 đang học); Trung cấp 91 và 45 sơ cấp.

- Về cơ cấu:

+ Đại biểu nữ cấp huyện 9/28, cấp xã 67/209;

+ Đại biểu là người dân tộc thiểu số cấp huyện 18/28, cấp xã 163/209 đại biểu;

Nhìn chung, cơ cấu đại biểu HĐND các cấp trong huyện nhiệm kỳ này được bố trí hợp lý hơn, bảo đảm được tính đại diện của HĐND. Trình độ học vấn, trình độ lý luận chính trị và trình độ chuyên môn của đại biểu được nâng lên rõ rệt so với đầu

nhiệm kỳ, thể hiện tốt tinh thần trách nhiệm và nhiệm vụ của người đại biểu HĐND theo quy định của Luật. Góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả các mặt công tác của HĐND và nhất là vai trò giám sát của HĐND các cấp.

Từ khi Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận, về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với hoạt động của Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 ban hành, đến nay chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của HĐND các cấp được nâng lên rõ rệt, cụ thể:

- Về công tác tổ chức

Thường trực HĐND huyện gồm 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 03 Ban (Kinh tế - xã hội, Pháp chế, Dân tộc), mỗi Ban gồm 01 Trưởng Ban hoạt động kiêm nhiệm, 01 Phó Trưởng Ban hoạt động chuyên trách và 03 thành viên.

Thường trực HĐND cấp xã gồm 01 Chủ tịch hoạt động kiêm nhiệm, 01 Phó Chủ tịch hoạt động chuyên trách và 02 Ban (Kinh tế - xã hội, Pháp chế), các thành viên đều hoạt động kiêm nhiệm.

- Về nhận thức của đại biểu

Đã được nâng lên rõ rệt, thể hiện tinh thần trách nhiệm và nhiệm vụ của người đại biểu HĐND theo quy định của Luật. Tuyệt đại đa số đại biểu giữ gìn phẩm chất đạo đức, được nhân dân tín nhiệm.

- Về vị trí, vai trò của HĐND

Đại biểu HĐND các cấp đều xác định được vị trí, vai trò của HĐND thông qua việc

+ Thực hiện chức năng quyết định của Hội đồng nhân dân: Từ đầu nhiệm kỳ đến nay, HĐND các cấp đã tổ chức 122 kỳ họp (cấp huyện 12 kỳ, cấp xã 110/9 xã) và ban hành hơn 400 nghị quyết. Các nghị quyết do HĐND các cấp ban hành được nhân dân đồng tình thực hiện. Quá trình chuẩn bị ban hành các nghị quyết, HĐND các cấp trong huyện luôn coi trọng việc lắng nghe ý kiến, nguyện vọng của nhân dân.

+ Thực hiện việc giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết đã được thông qua tại các kỳ họp;

Thông qua các đợt tập huấn, bồi dưỡng, đào tạo về chuyên môn thường xuyên và kịp thời: 100% đại biểu HĐND huyện, xã đều được tham gia 04 đợt tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng với 9 chuyên đề có 286 lượt đại biểu tham dự (trong đó đại biểu HĐND huyện 65, xã là 221) do tỉnh, huyện tổ chức; qua đó trình độ chuyên môn nghiệp vụ, nhận thức về vai trò, vị trí của đội ngũ cán bộ chuyên trách HĐND 2 cấp cũng đã nâng lên, nhất là về hoạt động giám sát của HĐND các cấp, nhiệm kỳ qua công tác giám sát, khảo sát của Thường trực và các Ban HĐND huyện có những đổi mới hết sức mạnh mẽ và đem lại hiệu quả cao, cụ thể: Chú trọng đi vào chiều sâu, lựa chọn nội dung giám sát tập trung vào việc thực hiện các chủ trương, chính sách của cấp trên và nghị quyết HĐND huyện, xã, các vấn đề bức xúc, ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân và sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương để thực hiện giám sát. Từ đầu nhiệm kỳ

đến nay, HĐND các cấp đã tổ chức được 118 đợt giám sát (trong đó: cấp huyện 31 đợt, cấp xã 87 đợt).

+ Tại kỳ họp, HĐND huyện thực hiện chức năng giám sát chủ yếu thông qua xem xét các báo cáo, chất vấn và trả lời chất vấn. Các báo cáo được giám sát tại kỳ họp như Báo cáo của Thường trực HĐND, các Ban HDND, UBND, Tòa án nhân dân, Viện Kiểm sát nhân dân, Chi Cục Thi hành án dân sự huyện, báo cáo của các phòng, ban, ngành. Trước kỳ họp, Thường trực HĐND huyện phân công các ban HĐND huyện thẩm tra, có ý kiến đối với các báo cáo trình tại kỳ họp theo quy định của Pháp luật. Báo cáo thẩm tra của các ban HĐND huyện là cơ sở để đại biểu huyện tham khảo, xem xét, thực hiện chức năng giám sát.

+ Giám sát giữa hai kỳ họp: Giữa hai kỳ họp, hoạt động giám sát chuyên đề được thực hiện qua hình thức thành lập đoàn giám sát theo các nội dung chuyên đề trong năm đã xây dựng là 6 đợt; đảm bảo thực hiện theo Nghị quyết, chương trình của HĐND huyện. Sau giám sát các Ban HĐND đã chủ động xây dựng báo cáo giám sát chuyên đề về những vấn đề bức xúc trình kỳ họp HĐND; trước kỳ họp, các Ban HĐND đều tổ chức họp Ban để thông qua các báo cáo giám sát được thẩm tra tại kỳ họp. Nội dung các báo cáo có trọng tâm, có đầu tư và đạt chất lượng cao, chỉ ra những tồn tại, phân tích nguyên nhân và nêu lên những kiến nghị, giải pháp có tính thuyết phục và khả thi, được sự đồng tình và nhất trí cao, làm cơ sở để Đại biểu HĐND thảo luận và quyết định những vấn đề quan trọng, sát với thực tế của địa phương.

+ Giám sát chuyên đề: Sau giám sát các Ban HĐND đã chủ động xây dựng báo cáo giám sát chuyên đề về những vấn đề bức xúc phản ánh thực tế từ cơ sở để trình kỳ họp HĐND đồng thời yêu cầu UBND có biện pháp giải quyết, điều chỉnh; nhiều vấn đề đã được xử lý khá kịp thời và có hiệu quả, bảo đảm việc thi hành các quy định của pháp luật và nghị quyết của HĐND. Qua các phiên họp chất vấn, đã truyền tải đến cử tri và Nhân dân những thông tin cần thiết về tình hình, kết quả, phương hướng nhiệm vụ thời gian sắp đến khi giải quyết những vấn đề cử tri và dư luận quan tâm.

Việc tiếp nhận, trả lời các ý kiến, kiến nghị của cử tri được UBND huyện, các đại biểu thảo luận, trả lời trực tiếp tại kỳ họp của HĐND huyện (123 ý kiến, kiến nghị được đại biểu ghi nhận thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp huyện); Phối hợp với UBMTTQVN huyện tổ chức tốt các đợt tiếp xúc cử tri cụ thể đó là tổ chức đối thoại chuyên đề trực tiếp với nhân dân xã Phước Tiến về giải quyết tranh chấp đất đai, trật tự xây dựng. Kết quả 100% các ý kiến, kiến nghị được cơ quan chức năng, UBND các xã trả lời theo quy định.

Nhìn chung, với cơ cấu tổ chức HĐND các cấp, qua thực tế từ đầu nhiệm kỳ đến nay, chất lượng hoạt động của Thường trực HĐND, các Ban HĐND và đại biểu HĐND các cấp ngày càng được nâng lên. Đại biểu HĐND các cấp đã phát huy được vai trò, trách nhiệm của người đại biểu nhân dân trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của mình. Hoạt động của HĐND các cấp cơ bản hoàn thành tốt nhiệm vụ theo quy định của Luật và Quy chế hoạt động của HĐND các cấp, góp phần vào sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội của địa phương 5 năm qua và đã được nêu tại báo cáo chính trị Đại hội của huyện.

*** Kiến nghị:**

Với những nhiệm vụ, giải pháp trong triển khai thực hiện Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận. Tôi xin đề nghị các cấp cần quan tâm, chỉ đạo một số nội dung sau:

- Các cấp ủy Đảng tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 15-NQ/TU ngày 30/12/2016 của Tỉnh ủy Ninh Thuận, về tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng đối với cán bộ, đảng viên và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016-2021 nhằm nâng cao nhận thức hơn nữa về vị trí, vai trò của hoạt động HĐND các cấp đề đáp ứng với nhiệm vụ hiện nay.

- Quy định cơ cấu, số lượng, thành phần phân bổ đại biểu ứng cử HĐND nên chú trọng về chất lượng trong nhiệm kỳ 2021-2026 (nhất là chuyên môn); không nên nặng về cơ cấu vì sẽ ảnh hưởng đến chất lượng hoạt động đại biểu HĐND các cấp.

- Việc bố trí cán bộ chuyên trách HĐND (Thường trực, các Ban) cần phải quan tâm đến trình độ chuyên môn. Nên thống nhất, bố trí Trưởng các Ban HĐND hoạt động chuyên trách nhằm thuận tiện cho hoạt động Thường trực HĐND.

- Đại biểu HĐND, hoạt động chuyên trách kiêm nhiệm cấp huyện, xã phải có tâm huyết, có trách nhiệm cũng như sự nhận thức đúng đắn về vai trò hoạt động của HĐND các cấp.

- Cấp ủy Đảng, UBND, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các ban ngành đoàn thể thường xuyên tạo mọi điều kiện cho hoạt động của HĐND các cấp.

THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG, HIỆU QUẢ SỬ DỤNG CÁC CÔNG TRÌNH SAU ĐẦU TƯ



*Đồng chí Nguyễn Văn Minh – HUV, Trưởng Phòng
Kinh tế và Hạ tầng huyện*

Trong thời gian qua, bằng nhiều nguồn vốn khác nhau, các xã trên địa bàn huyện đã được đầu tư nhiều công trình xây dựng, tăng nhanh cả về số lượng, quy mô và cả giá trị đầu tư, cụ thể: Trong nhiệm kỳ 2015-2020, tổng vốn huy động đầu tư trên 1.100 tỷ đồng, vượt 5,4% kế hoạch; giá trị ngành xây dựng tăng bình quân hàng năm trên 30%. Trong đó, ưu tiên tập trung đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng trên các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, thủy lợi và các công trình phục vụ dân sinh,... Các dự án được phê duyệt đều phù hợp với khả năng cân đối vốn ngân sách nhà nước, tránh được tình trạng kế hoạch đầu tư bị cắt khúc dẫn đến thời gian thực hiện dự án kéo dài, hiệu quả đầu tư kém, gây phân tán, lãng phí nguồn lực của Nhà nước, phát sinh nợ đọng xây dựng cơ bản; công tác thẩm định báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự án, thiết kế, dự toán đã được các cơ quan chuyên môn kiểm tra, rà soát kỹ từ hồ sơ đến hiện trường, chất lượng công tác thẩm định được nâng cao, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả sử dụng vốn đầu tư, các dự án được phê duyệt đều có quy mô xây dựng phù hợp với nhu cầu thực tế sử dụng. Bên cạnh đó, công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát chất lượng công trình được quan tâm nên không để xảy ra công trình kém chất lượng và sự cố mất an toàn lao động, sự cố công trình. Nhìn chung, đến nay các công trình đã được đầu tư và hoàn thành đưa vào sử dụng trong thời gian qua đều phát huy được hiệu quả theo mục tiêu đầu tư và cơ bản đáp ứng được yêu cầu về hạ tầng phục vụ cho nhu cầu phát triển kinh tế-xã hội, giữ vững ổn định An ninh-Quốc phòng tại địa phương.

Bên cạnh những ưu điểm và kết quả đạt được nêu trên; hiệu quả của các công trình, dự án hoàn thành đưa vào sử dụng trong thời gian qua vẫn còn tồn tại những khó khăn, hạn chế và nguyên nhân sau:

- Một số chủ đầu tư chưa có trách nhiệm cao trong việc lập hồ sơ báo cáo đề xuất chủ trương đầu tư, dự án, thiết kế, dự toán dẫn đến chất lượng hồ sơ trình cơ quan thẩm định còn thấp; chưa quan tâm đến việc lập và quản lý hồ sơ hoàn thành công trình, do đó làm chậm tiến độ quyết toán vốn đầu tư;

- Công tác bảo trì còn chưa được coi trọng đúng mức, nhiều công trình không được bảo dưỡng, sửa chữa kịp thời đúng thời hạn. Bên cạnh đó, một số công trình

không có kế hoạch, nguồn vốn để thực hiện duy tu bảo trì nên dẫn đến công trình xuống cấp, tuổi thọ rất ngắn, hỏng trước thời hạn, gây lãng phí nguồn vốn đầu tư;

- Công tác kiểm tra chất lượng công trình chưa được quan tâm đúng mức, nhất là công trình sau hoàn thành đưa vào sử dụng;

- Vai trò giám sát của cộng đồng về quản lý chất lượng công trình chưa được phát huy hiệu quả.

Để phát huy những kết quả đạt được trong công tác quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả các công trình sau đầu tư, đồng thời khắc phục những mặt tồn tại, hạn chế trong thời gian qua. Tuy nhiên, để các công trình được nâng cao chất lượng, đặc biệt là phát huy hiệu quả sau đầu tư thì các khâu xác định mục tiêu đầu tư dự án, tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi hoặc báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng, giám sát, quản lý dự án,...cần phải được quan tâm và thực hiện đồng bộ. Để thực hiện được định hướng trên, chúng ta cần phải thực hiện đồng bộ một số giải pháp sau:

Thứ nhất, Nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng công trình xây dựng của các cơ quan quản lý Nhà nước, trong đó:

- Tích cực tuyên truyền, phổ biến văn bản quy phạm pháp luật đến các chủ thể tham gia đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn quy trình quản lý chất lượng lập dự án, khảo sát, thiết kế cho các chủ đầu tư, ban quản lý dự án và các tổ chức cá nhân liên quan tham khảo áp dụng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, kiểm định, giám định chất lượng công trình xây dựng: Hoạt động giám định chất lượng cần được quan tâm để đánh giá được chính xác, toàn diện về chất lượng công trình. Muốn vậy, phải tăng cường năng lực cho Trung tâm kiểm định chất lượng, đồng thời khuyến khích hoạt động của các tổ chức kiểm định độc lập khác.

Thứ hai, Nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng công trình của Chủ đầu tư, cụ thể: Chủ đầu tư cần thực hiện đúng, đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình trong việc thực hiện quản lý dự án đầu tư xây dựng. Tổ chức quản lý dự án đầu tư xây dựng đảm bảo yêu cầu về tiến độ, chất lượng, chi phí, an toàn và bảo vệ môi trường trong xây dựng. Cần nêu cao vai trò trách nhiệm, quản lý chặt chẽ ngay từ khâu lập dự án, khảo sát thiết kế, cho đến khi nghiệm thu bàn giao đưa công trình vào sử dụng. Lựa chọn nhà thầu tư vấn, nhà thầu thi công xây lắp có đủ năng lực theo quy định (thiết bị, máy móc, nhân sự, số năm kinh nghiệm, sản phẩm cùng loại đã thực hiện) ngoài ra phải có kinh nghiệm, uy tín, có trách nhiệm. Chỉ được khởi công khi có đủ điều kiện theo quy định Luật Xây dựng.

Thứ ba, Các đơn vị tư vấn chỉ thực hiện các công việc phù hợp với điều kiện năng lực của cấp có thẩm quyền cho phép, chỉ giao việc chủ trì khảo sát, thiết kế cho cá nhân có chứng chỉ hành nghề và năng lực phù hợp với công việc theo quy định của pháp luật; cần kiện toàn bộ máy, tăng cường, bổ sung cán bộ chuyên môn, nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ làm tư vấn và đặc biệt là phải giáo dục ý thức trách nhiệm, phẩm chất đạo đức của cán bộ làm công tác tư vấn giám sát.

Thứ tư, Nhà thầu thi công xây lắp cần tăng cường trang thiết bị thi công, củng cố bộ máy, lập hệ thống quản lý chất lượng phù hợp và thiết lập hồ sơ quản lý chất lượng công trình, tự tổ chức kiểm tra nghiệm thu vật tư, thiết bị trước khi xây dựng, tổ chức thi công đúng theo hồ sơ thiết kế được duyệt, tiêu chuẩn áp dụng, quy chuẩn kỹ thuật, đảm bảo chất lượng và an toàn công trình, chịu trách nhiệm với sản phẩm của mình làm ra.

Thứ năm, Nâng cao hiệu quả quản lý chất lượng công trình của chủ sử dụng công trình. Tức là đòi hỏi chủ sử dụng và các chủ thể khác phải nhận thức đầy đủ về công tác bảo trì. Theo đó, chủ sử dụng không nhận bàn giao khi không có hồ sơ bảo trì công trình; cử cán bộ phụ trách công tác bảo trì (nếu là công trình lớn cần có người hoặc bộ phận chuyên trách có chuyên môn, nghiệp vụ); tổ chức tập huấn, tuyên truyền, giáo dục để mọi cán bộ, công chức trong cơ quan có những kiến thức phổ thông về bảo trì, nhờ đó họ có thể thường xuyên tham gia công tác duy tu, bảo dưỡng.

Thứ sáu, Tăng cường giám sát cộng đồng về quản lý chất lượng công trình: Thường xuyên tổ chức tập huấn để bộ phận giám sát cộng đồng do nhân dân lập ra nắm được các quy định về trách nhiệm của các chủ thể về công tác quản lý chất lượng, từ đó họ có thể giám sát về hành vi trách nhiệm (chứ không phải giám sát kỹ thuật).

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP ĐẨY MẠNH THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH XÂY DỰNG NÔNG THÔN MỚI GẮN VỚI THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ TÁI CƠ CẤU NGÀNH NÔNG NGHIỆP, ỨNG PHÓ VỚI BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU



Đồng chí Võ Khánh Khang – HUV, Trưởng Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện

Huyện Bác Ái bước vào triển khai thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới năm 2010, trong bối cảnh sau 10 năm tái lập huyện đã hình thành bộ mặt của huyện mới với các công trình kết cấu hạ tầng lớn mới được đầu tư, đưa vào sử dụng như Quốc lộ 27B, hệ thống thủy lợi Sông Sắt, Trà Co,...; đồng thời huyện đang nỗ lực triển khai chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững theo Nghị quyết 30a của Chính phủ đối với 61 huyện nghèo nhất cả nước.

1. Đánh giá một số kết quả đạt được sau 10 năm thực hiện Chương trình nông thôn mới

Sau gần 10 năm triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, gắn với chương trình giảm nghèo nhanh và bền vững. Nhìn chung bộ mặt nông thôn miền núi huyện Bác Ái đã có nhiều khởi sắc:

- Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới được các cấp ủy đảng, chính quyền lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai đồng bộ, đúng định hướng và bám sát bộ tiêu chí. Nhiều phong trào quần chúng do mặt trận và các đoàn thể phát động ngày càng được người dân ủng hộ, tích cực tham gia.

- Số tiêu chí tăng gần gấp 4,08 lần (năm 2011 có 2,56 tiêu chí), đạt trung bình mỗi xã 10,44 tiêu chí, không có xã dưới 5 tiêu chí, xã Phước Đại cao nhất đạt 14 tiêu chí, xã Phước Thành thấp nhất đạt 7 tiêu chí.

- Hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn (như: Giao thông, điện, trường học, trạm y tế, nước sinh hoạt,...) tiếp tục được chú trọng, ưu tiên nguồn lực đầu tư để xây dựng mới, nâng cấp, góp phần thay đổi đáng kể diện mạo nông thôn, bước đầu cơ bản đáp ứng được nhu cầu phát triển sản xuất và đời sống của người dân.

- + Hệ thống đường giao thông nông thôn (đường trục xã, đường trục thôn, đường nội đồng) đã được đầu tư xây dựng, nâng cấp với tốc độ nhanh tạo thuận lợi cho phát triển sản xuất, thúc đẩy tiêu thụ nông sản, hàng hóa, góp phần phát triển kinh tế - xã hội và nâng cao thu nhập người dân.

+ 100% số xã, thôn có điện lưới quốc gia và trên 99% số hộ có điện đã góp phần nâng cao điều kiện sống người dân; thuận lợi trong áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất.

+ Kết cấu hạ tầng về giáo dục, y tế được ưu tiên đầu tư đã góp phần nâng cao chất lượng dạy và học, chất lượng chăm sóc sức khỏe người dân.

- Sản xuất ngày càng phát triển, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đúng hướng góp phần giảm nghèo, tăng thu nhập người dân. Qua thử nghiệm các loại cây trồng mới và nhân rộng các loại cây trồng phù hợp với khí hậu, thổ nhưỡng và có thị trường tiêu thụ đã từng bước hình thành các vùng sản xuất chuyên canh như chuối, điều, bưởi da xanh, mì ...

Chăn nuôi phát triển mạnh, nhất là chăn nuôi heo, bò thực sự trở thành ngành kinh tế chủ lực, chiếm tỷ lệ cao trong cơ cấu nội bộ ngành nông nghiệp. Đến cuối năm 2019, tổng đàn gia súc trên 80.000 con (trong đó: 42.000 con heo thịt, 01 trang trại nái 2.400 con/50.000 heo con/năm; đàn trâu bò 24.200 con; đàn dê cừu trên 10.000 con).

2. Mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Chương trình.

2.1. Mục tiêu

- Đến năm 2025 có 01 xã nông thôn mới (dự kiến Phước Đại); không còn xã dưới 10 tiêu chí theo Bộ tiêu chí quốc gia nông thôn mới giai đoạn 2021-2025.

- Đến năm 2030 có ít nhất 1/3 số xã đạt chuẩn nông thôn mới.

- Có 30% số thôn trong giai đoạn 2021-2025 và 50% số thôn trong giai đoạn 2026-2030 được công nhận đạt chuẩn thôn nông thôn mới.

- Các công trình hạ tầng thiết yếu (giao thông, thủy lợi, điện, nước, trường học, trạm y tế) đồng bộ, liên kết và ứng phó với biến đổi khí hậu. Đến năm 2025 có 50% số thôn có cánh đồng mẫu lớn; đến năm 2030 có 100% số thôn có cánh đồng mẫu, hoàn thành công tác dồn điền đổi thửa, xây dựng cánh đồng lớn.

- Giảm tỷ lệ hộ nghèo 5%/năm, thu nhập bình quân đầu người năm 2025 tăng ít nhất 3 lần so với năm 2020.

- Giữ vững an ninh chính trị, bảo đảm an toàn xã hội.

2.2. Nhiệm vụ, giải pháp đẩy mạnh thực hiện Chương trình xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả tái cơ cấu ngành nông nghiệp, ứng phó với biến đổi khí hậu

- *Giải pháp trong lãnh chỉ đạo*

Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp từ huyện đến xã; xác định rõ vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác chỉ đạo ứng dụng và chuyển giao, nhân rộng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp công nghệ cao trên địa bàn.

Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động, nâng cao nhận thức đối với cán bộ thôn, xã và người dân về xây dựng nông thôn mới, đặc biệt là công tác chuyển đổi cơ

cấu cây trồng, vật nuôi, cách tổ chức, sắp xếp lại sản xuất của từng nông hộ; nhằm tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động (chủ động, sáng tạo trong điều kiện cụ thể của mỗi địa phương).

Đẩy mạnh công tác khuyến nông, đào tạo nghề nông nghiệp cho nông dân; trước mắt trang bị cho nông dân các kỹ thuật cơ bản về trồng trọt, chăn nuôi, bảo vệ và phòng tránh sâu hại, dịch bệnh cho cây trồng, vật nuôi. Tập huấn, đào tạo nông dân phải gắn với mô hình cụ thể, không tập huấn suông kém hiệu quả.

Phát huy tính hiệu quả của liên kết 4 nhà: Nhà nước - Nhà khoa học - Nhà doanh nghiệp - Nhà nông để tạo thành chuỗi liên kết chặt chẽ từ nghiên cứu, thực nghiệm, sản xuất, chế biến và bao tiêu sản phẩm.

Khuyến khích, tạo điều kiện và có chính sách ưu đãi thu hút các tổ chức, nhà khoa học trực tiếp nghiên cứu, ứng dụng, chuyển giao tiến bộ khoa học công nghệ ở địa bàn, nhất là việc tuyển chọn, chuyển giao giống cây trồng, giống vật nuôi cho sản xuất theo chương trình 30a của Chính phủ.

Thu hút các doanh nghiệp, trang trại đầu tư sản xuất, chăn nuôi trên địa bàn ứng dụng công nghệ cao; tạo mô hình thúc đẩy sản xuất nông nghiệp của huyện phát triển.

Củng cố phát triển các hình thức liên kết giữa các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị hàng hóa; mở các lớp đào tạo, tập huấn chương trình quản lý về dịch hại tổng hợp (IPM), chương trình quản lý cây trồng hỗn hợp (ICM) và áp dụng quy trình sản xuất theo tiêu chuẩn VietGAP cho các hộ nông dân sản xuất nông nghiệp hữu cơ, công nghệ cao và cán bộ chỉ đạo sản xuất trên địa bàn huyện, xã.

Tăng cường công tác giám sát trong xây dựng nông thôn mới, trong đó chú trọng quản lý chặt chẽ việc sử dụng các nguồn lực thực hiện Chương trình (bao gồm nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn huy động khác); tiếp tục phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và giám sát của cộng đồng dân cư đối với xây dựng nông thôn mới.

Phát động phong trào thi đua để huy động các nguồn lực và người dân tham gia thực hiện Chương trình.

- Giải pháp trong tổ chức triển khai thực hiện

Đề đẩy mạnh tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với xây dựng nông thôn mới, cần rà soát quy hoạch, cơ cấu sản xuất, xác định lựa chọn những cây trồng vật nuôi có lợi thế, có thị trường đầu ra; hình thành các vùng sản xuất hàng hóa quy mô lớn. Tiếp tục đổi mới các hình thức tổ chức sản xuất theo hướng hợp tác, liên kết chặt chẽ trong chuỗi giá trị từ sản xuất đến tiêu dùng. Tập trung tháo gỡ những vướng mắc, triển khai có hiệu quả các chính sách tạo môi trường thuận lợi khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

Tổ chức lại sản xuất nông nghiệp của huyện theo hướng xây dựng một nền sản xuất lớn, như xây dựng cánh đồng mẫu lớn, vùng sản xuất các đặc thu của từng vùng, từng xã gắn với tiêu thụ sản phẩm ra thị trường; đẩy nhanh quá trình phát triển các gia trại, trang trại, các hợp tác xã kiểu mới, các doanh nghiệp nông nghiệp chuyên sản xuất

công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ.

Triển khai thực hiện quy hoạch phát triển nông nghiệp gắn với ứng dụng khoa học công nghệ cao gắn với mô hình sản xuất, tổ chức sản xuất phù hợp. Áp dụng vào tái cơ cấu ngành nông nghiệp gắn với chương trình xây dựng NTM.

Hoàn thiện và nâng cao chất lượng hệ thống hạ tầng: Ưu tiên nguồn lực hỗ trợ hoàn thiện kết cấu hạ tầng, trong đó chú trọng đầu tư đồng bộ các công trình ở thôn nhằm cải thiện trực tiếp điều kiện sinh hoạt và sản xuất của người dân, từng bước hoàn thành các tiêu chí về cơ sở hạ tầng nhằm góp phần ứng phó với biến đổi khí hậu.

Chủ động mở rộng liên kết, hợp tác với các viện, các trường trong và ngoài tỉnh để đào tạo nguồn nhân lực, chuyển giao các tiến bộ, khoa học công nghệ tiên tiến; lựa chọn các loại cây trồng, giống cây trồng vật nuôi và quy trình sản xuất phù hợp với điều kiện thực tiễn của huyện.

Trên cơ sở đánh giá bước đầu mô hình sản xuất tại Phước Nhơn sẽ mở rộng quy mô sản xuất và đánh giá toàn diện về việc thực hiện xây dựng cánh đồng mẫu lớn sản xuất tập trung cây lúa tại Phước Chính thuộc vùng tưới Hồ Sông Sắt.

Nghiên cứu xây dựng các mô hình trang trại sinh thái kết hợp giữa chăn nuôi và trồng trọt và bảo vệ tốt môi trường; ứng dụng các chế phẩm sinh học như men ủ thức ăn gia súc trên cây mì, bắp, cỏ; sản xuất các giá thể và cây phôi nấm cung cấp trên địa bàn.

Phát triển kinh tế lâm nghiệp theo hướng vườn rừng: trồng cây ăn quả, Bưởi, Bơ, Xoài, Mít, các cây lâm nghiệp như keo lai, neem, cóc hành, cây bản địa... kết hợp với chăn nuôi dưới tán rừng; đồng thời, quản lý, bảo vệ thật tốt diện tích rừng hiện có; phủ xanh đất trống, đồi núi trọc bằng các biện pháp khoanh nuôi tái sinh và trồng mới nhằm tái tạo sự cân bằng cho môi trường sinh thái.

Phát triển thủy sản gắn liền với thủy lợi tại diện tích mặt nước các công trình thủy lợi trên địa bàn; khuyến khích các hộ gia đình có điều kiện đào ao, nuôi cá nước ngọt (300 m²/hộ) nhằm cung cấp thực phẩm trên địa bàn; tổ chức triển khai hỗ trợ kinh phí đầu tư các mô hình kết hợp (VAC, VAC-R): sản phẩm thải từ hệ thống sản xuất kết hợp giữa vườn rau, vườn cây, ruộng lúa, ao nuôi cá và chuồng trại chăn nuôi phù hợp với quy mô hộ gia đình và các trang trại sản xuất tổng hợp.

Tăng cường bảo vệ môi trường, tất cả các xã đều có nghĩa trang để mai táng tập trung; tăng tỷ lệ thu gom và xử lý: chất thải rắn, nước thải sinh hoạt, bao gói thuốc bảo vệ thực vật, tái sử dụng chất thải trong trồng trọt, chăn nuôi để làm phân bón đảm bảo đáp ứng được yêu cầu về vệ sinh môi trường và an toàn thực phẩm, cải tạo cảnh quan môi trường; tập trung phát triển các mô hình thôn, xóm xanh, sạch, đẹp làm tiền đề cho phát triển du lịch nông thôn.

VỀ GIẢI PHÁP QUẢN LÝ, KHAI THÁC, SỬ DỤNG CÓ HIỆU QUẢ ĐẤT ĐAI, TÀI NGUYÊN KHOÁNG SẢN VÀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG



Đồng chí Hoàng Văn Đặng – HUV, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện

Trong 5 năm qua, được sự quan tâm lãnh đạo của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, cùng với sự phối hợp chặt chẽ của các ngành và UBND các xã công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường trên địa bàn huyện chuyển biến tích cực và đạt được những kết quả nhất định, góp phần quan trọng trong việc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, tuy nhiên vẫn còn một số khó khăn nhất định, cần được đánh giá nhìn nhận khách quan và đưa ra các giải pháp cho thời gian tới, sau đây Tôi xin báo cáo tham luận về giải pháp quản lý, khai thác sử dụng có hiệu quả đất đai, khoáng sản gắn với bảo vệ môi trường như sau:

1. Đánh giá thực trạng về công tác quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện trong thời gian vừa qua.

Giai đoạn 2015-2020 huyện Bác Ái đã thực hiện tất cả 42 đồ án quy hoạch. Trong đó: (i) 09 đồ án Quy hoạch chi tiết sản xuất và hạ tầng khu sản xuất; (ii) 14 đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng; (iii) 10 đồ án Quy hoạch sử dụng đất; (iv) 09 đồ án Quy hoạch xây dựng nông thôn mới cấp xã. Qua hơn 5 năm thực hiện, triển khai các quy hoạch, các vấn đề tồn tại của nông thôn miền núi đã phần nào được giải quyết như: tạo thêm quỹ đất ở cho khu vực nông thôn và trung tâm huyện, định hướng cho việc quản lý, khai thác tài nguyên để phát triển các ngành nghề tại địa phương; làm căn cứ thu hồi đất, giao đất, cho thuê đất và chuyển mục đích sử dụng đất; góp phần quan trọng trong chuyển đổi cơ cấu kinh tế, thu hút đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

Công tác quản lý Nhà nước về đất đai, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện thời gian qua đã có những chuyển biến tích cực và từng bước đi vào nề nếp. Việc sử dụng đất đai tài nguyên khoáng sản ngày càng có hiệu quả, phục vụ tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của huyện.

Tuy nhiên, tình hình vi phạm pháp luật trong quản lý và sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản vẫn còn diễn ra trên địa bàn huyện; một phần do một số cấp ủy, chính quyền cấp xã chưa thực sự coi trọng công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng

sản; còn nhiều tổ chức, hộ gia đình, cá nhân sử dụng đất kém hiệu quả, tự ý sang nhượng, chuyển mục đích sử dụng đất, xây dựng các công trình trái phép, đào, lấp đất làm biến dạng bề mặt đất nông nghiệp; tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chưa đạt mục tiêu kế hoạch đề ra; công tác đo đạc, lập bản đồ địa chính xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai chưa được cập nhật thường xuyên, đầy đủ gây khó khăn trong việc giải quyết, thẩm định hồ sơ; bên cạnh đó việc chồng lấn giữa đất sản xuất nông nghiệp với quy hoạch 03 loại rừng làm cho công tác quản lý đất đai và quản lý BVR trên địa bàn huyện gặp không ít khó khăn; việc lấn chiếm đất đai, sử dụng đất sai mục đích chưa được phát hiện và xử lý kịp thời; công tác phát hiện, xử lý vi phạm về đất đai còn chậm, thiếu cương quyết, không triệt để; nguồn thu ngân sách từ đất đai còn hạn chế; việc giải phóng mặt bằng một số dự án còn chậm, làm ảnh hưởng đến việc thực hiện các dự án trên địa bàn huyện; các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép thiếu sự quản lý, chưa được ngăn chặn triệt để; chất thải từ sản xuất nông nghiệp và sinh hoạt của người dân khu vực nông thôn không được thu gom, xử lý đúng cách, hợp vệ sinh; tình trạng sử dụng phân bón hóa học, thuốc bảo vệ thực vật tràn lan dẫn đến ô nhiễm môi trường nông thôn ngày càng gia tăng.

Các vấn đề cấp bách nêu trên nếu không được giải quyết kịp thời sẽ có những tác động tiêu cực ngày càng lớn đến việc thực hiện các mục tiêu về tăng trưởng kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội cũng như tác động trực tiếp tới an toàn sức khỏe và sinh kế người dân.

2. Nguyên nhân của một số tồn tại, hạn chế và yếu kém trên:

Về khách quan

(1) Biến đổi khí hậu diễn biến nhanh hơn so với dự báo làm phức tạp thêm các vấn đề môi trường;

(2) Tác động của khủng hoảng kinh tế thế giới kéo dài kéo theo các chương trình viện trợ BVMT bị cắt giảm mạnh trong thời gian vừa qua;

(3) Giá đất trên địa bàn huyện thấp hơn rất nhiều so với các vùng lân cận do đó thị trường bất động sản kém sôi động dẫn đến các hoạt động sinh ra lợi nhuận từ đất đai rất thấp.

Về chủ quan:

(1) Trình độ dân trí còn thấp do đó nhận thức và hiểu biết về Pháp luật đất đai, tài nguyên khoáng sản và BVMT của nhân dân rất hạn chế, đặc biệt đối với đồng bào dân tộc thiểu số, trong khi hệ thống pháp luật của ngành tài nguyên môi trường rất lớn và phạm vi điều chỉnh rộng.

(2) Năng lực của một bộ phận cán bộ, công chức, đặc biệt đội ngũ cán bộ TNMT huyện, đến xã còn hạn chế về lý luận, chuyên môn, kinh nghiệm và cũng như trách nhiệm trong công tác; công tác phối hợp giải quyết công việc giữa các cơ quan, đơn vị chưa đồng bộ; cơ sở dữ liệu về đất đai, tài nguyên khoáng sản và môi trường chưa đầy đủ, nguồn gốc sử dụng đất phức tạp và đa dạng, nên việc xác định nguồn gốc sử dụng, xác định ranh giới và quy chủ đất rất khó khăn,...

(3) Chất lượng, hiệu lực, hiệu quả các công cụ, biện pháp quản lý nhà nước về môi trường chưa cao, đặc biệt trong phòng ngừa, kiểm soát khai thác tài nguyên khoáng sản, vật liệu xây dựng, đất san lấp mặt bằng; mặt khác chưa phát huy được vai trò của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp và các tầng lớp nhân dân, cộng đồng dân cư trong việc tham gia các hoạt động BVMT.

3. Giải pháp quản lý, khai thác, sử dụng đất đai, tài nguyên khoáng sản trên địa bàn huyện giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo.

Xác định đất đai, tài nguyên khoáng sản là nguồn lực đặc biệt, là nguồn tài chính quan trọng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội của huyện, bảo đảm an sinh xã hội; nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản là hữu hạn do đó cần phải quản lý một cách hiệu quả, tiết kiệm; việc khai thác quản lý phải phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng và BVMT, bảo đảm lợi ích trước mắt cũng như sự phát triển bền vững lâu dài, bảo đảm hài hòa lợi ích giữa Nhà nước và các đối tượng có liên quan. Khai thác nguồn lực từ đất đai, tài nguyên khoáng sản phải thực hiện theo nguyên tắc thị trường có sự điều tiết của Nhà nước, bảo đảm công khai, minh bạch, đúng quy định pháp luật và phát triển bền vững.

(1) Về nguồn lực: Chủ động trong quá trình xác định giá bằng quan hệ cung - cầu theo nguyên tắc thị trường; tập trung thực hiện tốt các thủ tục hành chính về đất đai, kịp thời tháo gỡ vướng mắc trong công tác tổ chức thực hiện nhất là trong việc giao đất, cho thuê đất, xác định giá đất và bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất. Chủ động lồng ghép các nguồn lực từ các chương trình mục tiêu quốc gia hàng năm như chương trình NTM, 135...để đầu tư mới, mở rộng các công trình hạ tầng khung thiết yếu như: Đường, điện, nước sinh hoạt ở các khu dân cư mới cũng như chỉnh trang sắp xếp lại các phân khu hiện tại, tạo ra quỹ đất mới có giá trị hơn.

(2) Về Quy hoạch - Kế hoạch: Cần nghiên cứu đổi mới phương pháp lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng tài nguyên khoáng sản. Quy hoạch, kế hoạch không những là các chỉ tiêu tính toán mà đề cao tính thực tiễn, gắn với cuộc sống và mang tính chiến lược lâu dài, đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội của huyện gắn với BVMT.

Cần phổ biến, công khai thông tin quy hoạch thông qua nhiều kênh truyền thông làm cho công tác quy hoạch được công khai, minh bạch, rõ ràng góp phần giảm thiểu đầu cơ đất, tài nguyên, khoáng sản thuận tiện kêu gọi các nguồn đầu tư, rút ngắn thủ tục đầu tư, nâng cao vai trò của cộng đồng trong công tác quy hoạch và giám sát việc thực thi quy hoạch.

Trước mắt các ngành, Ủy ban nhân dân các xã tập trung rà soát các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của các đồ án quy hoạch chưa thực hiện hoặc thực hiện chậm kịp thời tham mưu triển khai thực hiện, đồng thời xây dựng kế hoạch cụ thể trong việc kiểm tra, giám sát, đánh giá, điều chỉnh và tổng kết các đồ án quy hoạch đã triển khai trên địa bàn huyện. Khẩn trương tham mưu bóc tách, chuyển mục đích sử dụng đất nông nghiệp ra khỏi quy hoạch 03 loại rừng.

(3) Về Quản lý đất đai: Rà soát lại việc quản lý sử dụng đất, đề xuất thu hồi đất bị sử dụng lãng phí, sai mục đích theo quy định của pháp luật. Tăng cường kiểm tra, thanh tra sử dụng đất trên địa bàn huyện, kiên quyết thu hồi lại đất khi có vi phạm, hoặc sử dụng đất không hiệu quả để bán đấu giá hoặc giao lại cho các đơn vị sử dụng đất hiệu quả hơn. Tăng cường quản lý đối với việc chuyển mục đích sử dụng đất của tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai nhằm thiết lập hệ thống thông tin đất đai bền vững, đồng thời gắn công tác quản lý với công tác khai thác, cập nhật biến động thống nhất từ tỉnh, huyện, đến các xã.

(4) Về BVMT: Rà soát quy hoạch, xây dựng các khu xử lý, chôn lấp rác thải sinh hoạt, rác thải nông nghiệp, chất thải nguy hại đáp ứng nhu cầu theo quy mô phát sinh theo từng giai đoạn. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra và kiểm soát đảm bảo việc tuân thủ quy định về BVMT đối với những dự án, trang trại chăn nuôi quy mô lớn đã đi vào hoạt động, trước hết là các dự án, trang trại có nguồn thải ra sông, suối.

Tăng cường hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra việc quản lý, sử dụng nguồn chi sự nghiệp môi trường được phân bổ hàng năm bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả sử dụng nguồn chi một cách hiệu quả, có trọng tâm, trọng điểm, đảm bảo chi đúng mục tiêu, đúng đối tượng và đủ kinh phí theo quy định nhằm nâng cao hiệu quả nguồn ngân sách nhà nước. Trước mắt, tập trung đầu tư các dự án phục vụ cho công tác BVMT ngay trong kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 - 2025, trong đó ưu tiên đầu tư xây dựng các bãi xử lý, chôn lấp rác thải theo quy hoạch được duyệt.

(5) Về nhân lực quản lý: Tổ chức các chương trình, kế hoạch đào tạo, tập huấn ngắn hạn cho đội ngũ cán bộ, công chức ngành TNMT để nâng cao trình độ, chuyên môn, nghiệp vụ đáp ứng nhiệm vụ đề ra. Đẩy mạnh tính công khai, minh bạch và hoạt động giám sát của các tổ chức chính trị - xã hội, cộng đồng dân cư về các thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực đất đai, tài nguyên - khoáng sản, đồng thời thường xuyên tổ chức kiểm tra, thanh tra quá trình thực thi công vụ, kịp thời xử lý nghiêm, dứt điểm các sai phạm và nâng cao đạo đức công vụ và cải thiện chất lượng các dịch vụ công liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường.

Lĩnh vực tài nguyên và môi trường là lĩnh vực liên quan đến hầu hết các ngành, các lĩnh vực và đặc biệt tác động trực tiếp đến đời sống của người dân nên rất nhạy cảm, rất dễ phát sinh tranh chấp, khiếu nại; để việc quản lý, khai thác, sử dụng có hiệu quả nguồn lực đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường đáp ứng được yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của huyện nhà trong nhiệm kỳ tới, bên cạnh sự nỗ lực và quyết tâm cao của Ngành, chúng tôi mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo và hỗ trợ của cả hệ thống chính trị từ huyện đến cơ sở, để khắc phục cơ bản những tồn tại, hạn chế mà báo cáo chính trị trình tại đại hội đã nêu.

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP NHẪM GIẢM TỶ LỆ SUY DINH DƯỠNG Ở TRẺ EM DƯỚI 5 TUỔI TẠI HUYỆN BÁC ÁI



Đồng chí Phạm Phán – HUV, Giám đốc Trung tâm Y tế huyện

Sức khỏe là vốn quý nhất của con người, là một trong những điều kiện cơ bản để con người sống hạnh phúc, là mục tiêu và là nhân tố quan trọng để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội và xây dựng bảo vệ tổ quốc. Trong đó dinh dưỡng đóng vai trò chủ đạo để phát triển thể chất và trí tuệ của con người. Dinh dưỡng đầy đủ và hợp lý sẽ tạo nên một thể hệ tương lai khỏe mạnh, ngược lại sẽ là thể hệ gầy yếu, thấp còi. Hiện nay vẫn còn rất nhiều nước trên thế giới đang phải tiếp tục đương đầu với thách thức của tình trạng nghèo và suy dinh dưỡng, đặc biệt hiện tại vẫn còn trên 160 triệu trẻ em trước tuổi học đường bị SDD.

Ở nước ta trong nhiều năm qua, với sự nỗ lực của các ngành, các cấp tỷ lệ SDD trẻ em dưới 5 tuổi đã giảm đáng kể. **Theo mục tiêu Chương trình phòng chống suy dinh dưỡng quốc gia:** *Giảm tỷ lệ suy dinh dưỡng thể nhẹ cân ở trẻ em dưới 5 tuổi trên toàn quốc xuống dưới 10% và tỷ lệ SDD thấp còi dưới 20% vào năm 2020.* Như vậy, SDD vẫn là thách thức lớn với nước ta, đặc biệt là ở các vùng nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng thường xuyên bị ảnh hưởng thiên tai.

Huyện Bác Ái – Ninh Thuận là một huyện miền núi, có 9/9 xã tỷ lệ SDD trẻ em cao nhất tỉnh. Hiện tại dân số khoảng 31.351 người, trong đó có trên 90% là đồng bào dân tộc Raglay, đời sống kinh tế chủ yếu phụ thuộc vào nương rẫy. Hộ nghèo (34,25%) và cận nghèo còn cao. Trình độ dân trí còn thấp, nhiều tập tục còn ảnh hưởng sức khỏe chưa được thay đổi. Trong những năm qua cuộc sống của người dân Bác Ái đã có nhiều thay đổi, kinh tế phát triển hơn, người dân đã nhận thức được nguồn dinh dưỡng cần thiết cho việc nuôi con nhỏ nên số lượng trẻ suy dinh dưỡng có giảm, nhưng rất chậm. Những chỉ số liên quan thống kê để đánh giá tình trạng SDD bao gồm (số liệu năm 2019)

- Phụ nữ trong độ tuổi sinh đẻ 15-49: 8931 người
- Tổng số trẻ em < 5 tuổi : 3.535 trẻ
- Tỷ lệ suy dinh dưỡng trẻ em < 5 tuổi (CN/T): 25,03%
- Số trẻ < 5 tuổi SDD cấp tính nặng : 71 trẻ; SDD vừa: 162 trẻ
- Số phụ nữ sinh con thứ 3 trở lên : 159 chiếm tỷ lệ 24,5%
- Số phụ nữ dưới 18 tuổi sinh con : 61 chiếm tỷ lệ 9,4%

Những hoạt động đã triển khai và kết quả thực hiện:

Hoạt động chăm sóc sức khỏe và dinh dưỡng bà mẹ trẻ em

- Tham gia lớp tập huấn nâng cao năng lực về dinh dưỡng khẩn cấp đối phó hạn hán cho cán bộ y tế của huyện và xã trong dự án.
- Tổ chức tập huấn các hoạt động chương trình SDD cho CTV.
- Tổ chức thực hành dinh dưỡng lồng ghép truyền thông chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng cho trẻ em và bà mẹ có thai.
- Tổ chức sàng lọc SDD cấp tính, điều trị SDD cấp tính nặng có biến chứng và SDD cấp tính vừa, cấp đa vi chất cho trẻ em 6-24 tháng tuổi, bà mẹ cho con bú < 1 tuổi (Đa số trẻ SDD cấp tính nặng và vừa được điều trị Hebi đều thoát khỏi SDD hoặc chuyển từ SDD nặng sang vừa)
- Phổ biến kiến thức và kỹ thuật phát hiện trẻ em SDD cấp tính nặng trong cộng đồng.
- Tổ chức chiến dịch cân, đo và đo vòng cánh tay sàng lọc trẻ em SDD cấp tính nặng và hướng dẫn sử dụng viên đa vi chất cho phụ nữ có thai và bà mẹ cho con bú.
- Tổ chức khám thai, quản lý thai sớm tại các thôn và thăm các sản phụ sau sanh tại các hộ gia đình;
- Giám sát triển khai chiến dịch cân, đo, điều trị, sàng lọc việc sử dụng viên đa vi chất cho phụ nữ có thai và bà mẹ cho con bú tại hộ gia đình.
- Cấp viên đa vi chất cho PN có thai và PN sau sinh < 1 tháng (Số PNCT được sử dụng đa vi chất trẻ đẻ ra không bị SDD bào thai.)

Khó khăn – tồn tại:

- Tỷ lệ SDD xuất phát điểm ở mức cao; Kiến thức, thực hành chăm sóc dinh dưỡng còn hạn chế, công tác giáo dục truyền thông dinh dưỡng chưa đến tận hộ gia đình, chưa tác động đến toàn xã hội.
- Các giải pháp can thiệp và tổ chức triển khai chưa đồng bộ và chưa thích hợp. Thiếu cán bộ chuyên trách để triển khai các hoạt động dinh dưỡng ở cơ sở.
- Phối hợp liên ngành còn chưa chặt chẽ, chưa đồng bộ, thiếu các chính sách hỗ trợ cần thiết.
- Một số thôn nằm xa so với TYT, một số hộ ở rải rác, gây khó khăn cho việc vận động, tuyên truyền cho đối tượng: PNCT, bà mẹ có con dưới 5 tuổi, đến thực hiện và tư vấn.
- Một số bà mẹ chưa nhận thức tốt về CSSK và dinh dưỡng trong thời kì mang thai và sinh con (Hút thuốc, uống rượu bia)
- Đa số trẻ SDD cấp tính nặng và vừa được điều trị thoát khỏi SDD nhưng khi không được tiếp tục sử dụng Hebi thì tái SDD do mức sống của hộ gia đình thấp.

- Công tác thông tin, truyền thông, giáo dục thay đổi về hành vi sức khỏe dinh dưỡng cho các bà mẹ gặp nhiều khó khăn do thiếu phương tiện truyền thông.

- Tỷ lệ hộ nghèo còn cao, đời sống kinh tế khó khăn, gia đình không đủ điều kiện chăm sóc con cái.

- Công tác truyền thông chưa bao phủ hết các đối tượng.

- Kinh phí đầu tư cho chương trình mục tiêu phòng chống SDD cắt giảm, thù lao cho cộng tác viên SDD quá thấp nên hoạt động không thường xuyên.

GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

Giải pháp về chính sách:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo để thực hiện chỉ tiêu giảm suy dinh dưỡng thể nhẹ cân. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện các chỉ tiêu về dinh dưỡng. Huy động xã hội hóa trong việc thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng.

- Xây dựng cơ chế phối hợp liên ngành trong triển khai thực hiện các giải pháp nhằm cải thiện tình trạng dinh dưỡng. Có chính sách, giải pháp huy động, khuyến khích sự tham gia của các tổ chức đoàn thể tham gia thực hiện Chiến lược quốc gia về dinh dưỡng.

- Đề xuất việc khuyến khích nuôi con bằng sữa mẹ; hỗ trợ dinh dưỡng học đường trước hết là lứa tuổi mầm non và tiểu học; cung cấp các sản phẩm dinh dưỡng đặc thù hỗ trợ cho vùng nghèo, vùng khó khăn, vùng đồng bào dân tộc thiểu số, đặc biệt là phụ nữ có thai, trẻ em dưới 5 tuổi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt.

- Hỗ trợ kinh phí cho cộng tác viên dinh dưỡng để cân đo trẻ em dưới 5 tuổi bị suy dinh dưỡng.

- Hàng năm, tiến hành tổng cân đo trẻ em dưới 5 tuổi để trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi

- Hỗ trợ chi phí cho cộng tác viên thực hiện việc cân, đo trẻ theo định kỳ trong năm.

Giải pháp về nguồn lực:

- Phối hợp với Hội Nông dân các cấp tổ chức tuyên truyền chăn nuôi và trồng trọt chọn cây giống, con giống nuôi trồng quanh nhà để có thực phẩm đưa vào bữa ăn gia đình.

- Phối hợp với Hội Liên hiệp Phụ nữ vận động phụ nữ mang thai, bà mẹ có con dưới 5 tuổi đến các Trạm Y tế xã hoặc nhà cộng đồng thôn để dự buổi truyền thông về thực hành nuôi con bằng sữa mẹ, thực hành ăn bổ sung và cân, đo trẻ em.

- Phối hợp với các trường mẫu giáo, mầm non để truyền thông, tư vấn dinh dưỡng tại trường học, sữa học đường.

- Phối hợp với Đoàn thanh niên hàng tháng tổ chức buổi sinh hoạt với chủ đề “Chuẩn bị làm mẹ” cho các em mới kết hôn và các em lứa tuổi thanh niên.

Giải pháp về truyền thông giáo dục dinh dưỡng:

Tổ chức truyền thông tại Trạm Y tế xã hoặc nhà cộng đồng thôn và hộ gia đình về thực hành nuôi con bằng sữa mẹ: tư vấn bú sữa mẹ sớm, bú mẹ hoàn toàn trong 6 tháng đầu và kéo dài đến 24 tháng.

- Hướng dẫn các bà mẹ và người chăm sóc trẻ về thực hành ăn bổ sung.
- Hướng dẫn và chăm sóc sức khỏe, dinh dưỡng hợp lý cho bà mẹ mang thai, bà mẹ đang cho con bú.
- Khuyến khích sử dụng nguồn lương thực, thực phẩm sẵn có tại gia đình, tại địa phương cho phụ nữ có thai và trẻ nhỏ.

Giải pháp về chuyên môn kỹ thuật:

Tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn kỹ thuật về dinh dưỡng cho cán bộ làm công tác dinh dưỡng huyện, xã và đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dinh dưỡng.

Đối với tuyến tỉnh cần phải đào tạo thêm nguồn nhân lực chuyên trách PCSDD đến cơ sở để nâng cao kỹ năng tuyên truyền, nội dung phong phú đúng mục đích yêu cầu của chương trình. Hình thức tuyên truyền bằng hình ảnh phải đơn giản, dễ hiểu và đặt treo những nơi đông dân, đến đối tượng đích.

PHẦN THỨ BA
THÔNG TIN VỀ ĐẠI HỘI CỦA CÁC ĐẢNG BỘ
TRỰC THUỘC

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC ĐẠI LẦN THỨ XIII (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phước Đại lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được tổ chức trong 2 ngày (18/5 và 19/5/2020), tại Hội trường UBND xã Phước Đại. Tham dự Đại hội có 60 đại biểu, đại diện cho 140 đảng viên của Đảng bộ. Đại hội đã bầu Ban Chấp hành mới gồm có 15 đồng chí, Ban Thường vụ 05 đồng chí.

- Đồng chí Chamaléa Thiện, được bầu làm bí thư
- Đồng chí Pi Năng Thủy và đồng chí Chamaléa Ong được bầu làm phó bí thư



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Trong điều kiện nhiều thuận lợi cơ bản, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, sự nỗ lực phấn đấu của Đảng bộ, chính quyền, mặt trận - các ngành đoàn thể và nhân dân trong xã, nhiệm kỳ 2015-2020, Đảng bộ xã đã thu được nhiều kết quả quan trọng: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm đạt 31,81%, đạt 103% so NQ đề ra. Tổng giá trị sản xuất toàn xã năm 2020: 95 tỉ đồng,

đạt 179,2% NQ và tăng 101% so với năm 2015. Thu ngân sách trên địa bàn là: 131/78,5 triệu đồng, đạt 166% NQ; Diện tích gieo trồng 1.146,5 ha/1.120 ha, đạt 102,3% NQ (vượt 44% so với năm 2015); Tổng sản lượng lương thực 8.498,7 tấn/3.484 tấn, đạt 243,9% NQ (vượt 7.581,7 tấn so với năm 2015); Quy mô đàn gia súc có sừng: 4.010 con/2.815 con, đạt 142% NQ (Trâu 500 con, bò 3.200 con, dê 268 con, cừu 52 con); Thu nhập bình quân đầu người, đạt 16/18 triệu đồng, đạt 88,8% (chỉ tiêu 18 triệu đồng/người/năm) (*chưa đạt*). Tốc độ giảm tỷ lệ hộ nghèo bình quân 5 năm giảm 6%, còn ở mức 29,54% (*Rà soát cuối năm 2019*). Xã đạt tiêu chí Nông thôn mới 14/19 tiêu chí, đạt 73,6% (chỉ tiêu phấn đấu năm 2020 đạt 19 tiêu chí) (*chưa đạt*). Có 3 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 150% NQ. Tỷ lệ giải quyết việc làm 105% (632 lao động)/600 lao động (trong đó xuất khẩu lao động 42 người), đạt 280% NQ; đào tạo nghề lao động nông thôn 1.244 học viên 54,8% so tổng số lao động 2.268 người. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên bình quân 1,77%/1,6%, đạt 90,3% NQ (*chưa đạt*); quy mô dân số đến quý I/2020: 4.623/3.727 người, đạt 119% NQ. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 20,89%/18% (*chưa đạt*). Xã đạt chuẩn về y tế. Số thôn đạt chuẩn thôn văn hóa: 5/5 thôn, đạt 100% NQ; gia đình văn hóa 84%/70% gia đình, đạt 120% NQ. Số dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh 3.895 người, chiếm 95% dân số, đạt 100% NQ. Tỷ lệ giao quân hàng năm đạt 100% NQ; Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh toàn diện, đạt 100% NQ; Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, đạt 94,4%/85% (đạt 111% so với NQ). Tỷ lệ tổ chức cơ sở đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 100%; hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, đạt 20%/20% (đạt 100% so với NQ). Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 84,6%/80% (đạt 105,7% so NQ); Kết nạp đảng viên mới 39/30 đảng viên, đạt 130% NQ. Tỷ lệ chính quyền, mặt trận và đoàn thể hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 100%. Tỷ lệ cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn, đạt 100%; Tỷ lệ cán bộ, công chức, người hoạt động không chuyên trách xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 100%.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như:

Tình hình phát triển kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng nhưng chưa ổn định, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm, chưa áp dụng mạnh mẽ của tiên bộ khoa học-kỹ thuật. Công tác quản lý đất đai chưa chặt chẽ; tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật còn diễn ra; tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Hoạt động của Mặt trận và các đoàn thể đã có sự đổi mới về nội dung, phương thức hoạt động, nhưng ở một số nhiệm vụ vẫn còn hạn chế; công tác tập hợp quần chúng, tỷ lệ sinh hoạt thường xuyên chưa đạt, công tác tập hợp còn khó khăn; công tác phối kết hợp ở một số lĩnh vực chưa đồng bộ. Một số đảng viên, công chức chấp hành chưa tốt việc học tập chỉ thị, nghị quyết của Đảng; chất lượng sinh hoạt chi bộ tuy đã đổi mới nhưng vẫn còn hạn chế về nội dung. Một số cán bộ, công chức chưa nhận thức sâu sắc về công tác dân vận của hệ thống chính trị.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tranh thủ tối đa cơ hội và điều kiện thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; sử dụng hiệu quả nguồn

vốn đầu tư, đẩy mạnh phát triển công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, dịch vụ, từng bước phát triển du lịch. Nâng cao chất lượng lĩnh vực văn hóa, xã hội; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp ủy và các tổ chức đảng trực thuộc; nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền; phát huy dân chủ. Phấn đấu hoàn thành các tiêu còn lại về xây dựng Nông thôn mới và sớm trở thành đô thị loại V. Một số chỉ tiêu chủ yếu: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 32% trở lên. Tổng giá trị sản xuất năm 2025, đạt 142 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2015*). Trong đó, nông-lâm nghiệp-thủy sản: 80 tỷ đồng, chiếm 56,3%; công nghiệp-TTCN-XD 42 tỷ đồng, chiếm 29,5%; thương mại- dịch vụ 20 tỷ đồng, chiếm 14,08%. Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025: 201 triệu đồng; Bình quân thu nhập đầu người đến năm 2025: 25 triệu đồng/người; Tổng diện tích gieo trồng năm 2025: 1.200 ha; Quy mô đàn gia súc đến 2025: 5.000 con, trong đó (trâu, bò là 4.000 con); Phấn đấu xã đạt chuẩn Nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm từ 4% trở lên; Duy trì 02 trường học đạt chuẩn quốc gia (PĐA, PĐB); phấn đấu 01 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 (Mầm non Phước Đại). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm hàng năm từ 0,5-1%; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,72%; Quy mô dân số năm 2025 là 5.210 người; Duy trì xã đạt vững mạnh về quốc phòng, an ninh.

100% các tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ, trong đó, đạt 20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức đảng không hoàn thành nhiệm vụ; Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ, đạt 85% trở lên;

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC BÌNH LẦN THỨ XIV (Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phước Bình lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tiến hành từ ngày 07 đến ngày 08 tháng 5 năm 2020, tại hội trường UBND xã. Đại hội có mặt 60/60 đại biểu chính thức được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 15 đồng chí, Ban Thường vụ 04 đồng chí.

Đồng chí Cao Anh Tuấn được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Phạm Phùng Bảo Châu được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

Thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng bộ xã, trong bối cảnh nhiều thuận lợi đan xen với những khó khăn, thách thức; 5 năm qua, với sự nỗ lực, đoàn kết tranh thủ mọi thuận lợi, vượt qua những khó khăn, thách thức, toàn Đảng bộ, toàn dân và toàn quân xã Phước Bình đã tạo được sự chuyển biến khá toàn diện, trên các lĩnh vực: kinh tế, xã hội, an ninh, quốc phòng, xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; đời sống của nhân dân được nâng lên khá rõ nét. Hầu hết các mục tiêu Nghị quyết đề ra đều đạt và vượt; thu ngân sách 210 tr.đồng, tỉ lệ hộ nghèo giảm 4,8%/năm, 100% tổ chức đảng trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên,... Thực hiện mạnh mẽ việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ cây hàng năm sang cây ăn quả có giá trị kinh tế cao (bưởi da xanh, sầu riêng, cam, chôm chôm), cơ bản đã xây dựng được thương hiệu trái cây Phước Bình đến các địa phương khác. Huy động và quản lý, sử dụng các nguồn lực được quan tâm hơn chất lượng. Tiếp tục thực hiện giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động; triển khai tốt các

chính sách xã hội, góp phần bảo đảm ổn định và phát triển kinh tế - xã hội miền núi, vùng dân tộc thiểu số. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng, chính quyền và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng; hiệu lực, hiệu quả hoạt động của chính quyền được nâng lên; dân chủ được phát huy rộng rãi hơn, quy chế dân chủ ở cơ sở được thực hiện tốt hơn, khối đại đoàn kết toàn dân tộc trên địa bàn được củng cố, phát huy. Công tác quốc phòng và an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội được bảo đảm.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như:

Một số chỉ tiêu chủ yếu chưa đạt chưa đạt, đó là: xã đạt chuẩn nông thôn mới, thu nhập bình quân đầu người, tỷ lệ trẻ em SDD, thôn đạt chuẩn văn hoá; tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sinh con trước tuổi thành niên, tỷ lệ hộ nghèo còn cao. Ngành nông nghiệp phát triển chưa tương xứng với điều kiện thuận lợi sẵn có của địa phương; tình trạng khai thác khoáng sản trái phép vẫn còn xảy ra. Ngành thương mại - dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp phát triển còn chậm, thiếu sự liên kết, hợp tác giữa sản xuất và tiêu thụ. Một số nét truyền thống văn hóa tốt đẹp của đồng bào Raglai ngày càng bị mai một. Tình hình an ninh nông thôn còn một số mặt đáng quan tâm và tiềm ẩn những phức tạp.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Đoàn kết trong Đảng bộ và nhân dân, tích cực phát huy nội lực, đồng thời tranh thủ mọi nguồn lực xã hội. Hoàn chỉnh cơ sở hạ tầng văn hóa, xã hội đáp ứng nhiệm vụ nâng cao dân trí, đảm bảo an sinh xã hội; du lịch cộng đồng; tiếp tục chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm gắn với thương hiệu trái cây Phước Bình; giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng, an ninh. Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025: Tổng giá trị sản xuất năm 2025 đạt 218,5 tỷ đồng/năm; trong đó, nông, lâm nghiệp đạt 190 tỷ đồng, chiếm 85% giá trị sản xuất toàn ngành; Công nghiệp, TTCN-xây dựng đạt 9,5 tỷ đồng, chiếm 5%; Thương mại - Dịch vụ đạt 19 tỷ đồng, chiếm 10%. Thu nhập bình quân đầu người 30 triệu đồng/người/năm. Diện tích gieo trồng cây hàng năm 1.500 ha. Quy mô đàn gia súc 4.300 con (bò 2.650 con). Tổng thu ngân sách trên địa bàn giai đoạn 2020-2025 là 240 triệu đồng (bình quân 48 tr.đồng/năm). Phần đầu đạt 14/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới (*đạt thêm 04 tiêu chí mới: tiêu chí 5- Trường học; tiêu chí 6- Cơ sở vật chất văn hóa; tiêu chí 7- Cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn; tiêu chí 19- Quốc phòng và an ninh*). Tỷ lệ hộ nghèo dưới 10%. 5/5 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, 2 (3 trường đạt chuẩn cấp độ 2). Xuất khẩu lao động: 10 lao động (2 lao động/năm). Tỷ lệ lao động nông thôn qua tập huấn, đào tạo nghề trên 80%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng còn dưới 15% (giảm 1 – 1,5%/năm). Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên 1,2 – 1,3%/năm. Quy mô dân số đến năm 2025 trên 5.500 người. 6/6 thôn đạt chuẩn thôn văn hoá; tỷ lệ gia đình văn hoá đạt 85%. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước hợp vệ sinh đạt 98%. Xã đạt vững mạnh toàn diện về quốc phòng-an ninh. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3-3,3% so với tổng dân số. Xây dựng các chi bộ trực thuộc hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 90% (20% hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ);

không có TCCSD không hoàn thành nhiệm vụ. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 89%. Kết nạp từ 31 - 35 đảng viên mới (6-7 đảng viên/năm). Tỷ lệ cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng từ 98% trở lên. Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt 100% số tổ chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Xây dựng đội ngũ cán bộ chuyên trách, công chức xã đạt chuẩn 100%; cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên 95%.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC HÒA LẦN THỨ XIII NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Hòa lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được tổ chức trong 02 ngày, từ ngày 12 đến ngày 13 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xã Phước Hòa.

Đại hội có mặt 70 đảng viên trên tổng số 78 đảng viên được triệu tập.
Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 12 đồng chí, Ban Thường vụ 03 đồng chí.

Đồng chí Lê Thành Mười được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Lê Duy Hiền được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Trong nhiệm kỳ qua, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực của chính quyền, mặt trận và các đoàn thể, do đó việc thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết Đại hội XII đề ra đã đạt được những kết quả tích cực. Sản xuất nông nghiệp có sự đầu tư và phát triển ổn định thông qua việc chuyển đổi mạnh mẽ các giống cây trồng có giá trị kinh tế cao, phù hợp với đặc điểm địa phương; chăn nuôi tiếp tục được quan tâm phát triển về số lượng và chất lượng tổng đàn, góp phần rất lớn trong việc xóa đói giảm nghèo; kết cấu hạ tầng không ngừng được đầu tư xây dựng và nâng cao; chất lượng giáo dục từng bước được nâng lên, công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân được quan tâm thực hiện; tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; đội ngũ cán bộ, công chức xã cơ bản đã đạt chuẩn, đáp ứng yêu cầu tình hình mới; tập thể Ban Chấp hành luôn thể hiện sự đoàn kết, thống nhất trong thực hiện các chức năng, nhiệm vụ, đảm bảo hệ thống chính trị địa phương hoạt động thông suốt,

thuận lợi. Một số chỉ tiêu đạt được: Diện tích gieo trồng 521,5 ha /800 ha, đạt 65,18% kế hoạch. Đàn gia súc có sừng tăng 4.213 con/ 1.950 con, đạt 216%. Tăng 3.174 con; tăng 153% so với cùng kỳ (2015); Thu nhập bình quân đầu người 15 triệu/người/năm; Thu ngân sách địa bàn: 20.200.000 đồng, đạt 132,47%; Chăm sóc và bảo vệ rừng khoán, rừng giáp ranh: 995ha/cộng đồng 02 thôn; Nông thôn mới đạt 11/19 chỉ tiêu. Tỷ lệ hộ nghèo bình quân giảm hàng năm từ 5 đến 6%; đạt 100% KH (tỷ lệ hộ nghèo điều tra cuối năm 2019 là 130/439 hộ, chiếm tỷ lệ 31,1%); Huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp đạt trên 98%. Duy trì đạt chuẩn quốc gia về phổ cập ở 3 cấp học (Mẫu giáo, Tiểu học, THCS) Đạt 100% ; Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm tỷ lệ 21,98 % đạt 68,24% theo Nghị quyết, giảm 5,7% so với năm 2015; 97% hộ sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh đạt 97% Nghị quyết, tăng 5% so với năm 2015 (*năm 2015 chiếm 92,2%*); Xây dựng Trạm y tế đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ tăng dân số ở mức dưới 1,2%, giảm 0,5% so với năm 2015 (*năm 2015 ở mức 1,7%*). Xã giữ vững về quốc phòng, an ninh; đạt 100% KH; Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3% so với dân số; đạt 100% KH; Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân; đạt 100% KH; 95% cán bộ, đảng viên học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Các chi bộ đảng trực thuộc được đánh giá hàng năm HTTNV trở lên, không có chi bộ yếu kém; Các tổ chức MT-ĐT được xếp loại hàng năm HTTNV trở lên, không có tổ chức yếu kém. 100% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, *trong đó:* trên 80% đảng viên đủ tư cách, hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như: năng suất cây trồng, vật nuôi còn thấp, việc áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi còn hạn chế; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng vẫn còn ở mức cao; tỷ lệ hộ nghèo mặc dù có giảm nhưng không bền vững; ý thức trách nhiệm trong công việc của một số ít cán bộ, công chức chưa cao; tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật còn ở mức cao và chưa có giải pháp khắc phục hiệu quả; Công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai, tài nguyên khoáng sản chưa chặt chẽ, dễ xảy ra nhiều sai phạm nhưng chưa có cách xử lý, khắc phục hiệu quả. Việc cụ thể hóa và tổ chức triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp ủy Đảng chưa được kịp thời, nhất là Khối mặt trận, đoàn thể xã.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tiếp tục nâng cao năng lực, sức chiến đấu của tổ chức đảng và đảng viên góp phần xây dựng đảng trong sạch vững mạnh. Đẩy mạnh thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với việc thường xuyên đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện tự diễn biến, tự chuyển hóa trong nội bộ. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý công việc.

Xây dựng xã Phước Hòa ổn định và có kinh tế phát triển, có hình thức sản xuất phù hợp gắn phát triển nông, lâm nghiệp, dịch vụ, khu dân cư theo quy hoạch. Tăng cường việc ứng dụng các tiến bộ khoa học, kỹ thuật vào sản xuất và chăn nuôi.

Thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội. Giữ gìn và phát huy bản sắc văn hóa truyền thống; thực hiện tốt phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, đô thị văn minh" ; giảm tỷ lệ hộ nghèo theo hướng bền vững và đạt tiêu chí xây dựng

nông thôn mới.

Giữ vững ổn định chính trị, quốc phòng - an ninh tại địa phương.

Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2020- 2025: Diện tích canh tác: 650ha/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm 5%/năm. Thu nhập bình quân đầu người 20 triệu/người/năm. Phân đầu hàng năm thu ngân sách 35 triệu đồng/năm. Qui mô đàn gia súc: 5.000 con. Đạt 16/19 tiêu chí về NTM. 02/02 thôn đạt chuẩn văn hóa. 2/2 trường đạt chuẩn quốc gia. Xã đạt chuẩn về Y tế. Dân số tăng tự nhiên 1,2%/năm. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm 2%/năm. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh trên 98%. Xã đạt chuẩn vững mạnh toàn diện về quốc phòng. 80% Cơ quan, đơn vị đạt khá trở lên về an ninh, trật tự. Hàng năm công tác giao quân đạt chỉ tiêu giao. Tỷ lệ dân quân tự vệ đạt 3% so với dân số. Hàng năm 100% cán bộ, đảng viên được học tập Nghị quyết của Đảng. Đảng bộ phần đầu đạt loại tốt trở lên. Hàng năm có 80% cán bộ, đảng viên và đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ và 20% cán bộ, đảng viên và đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức đảng, đảng viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Kết nạp 20 đảng viên mới trở lên. Chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể được cấp trên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TÂN LẦN THỨ XI Nhiệm kỳ 2020 – 2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Tân lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 đã được tổ chức trong 02 ngày, từ ngày 19 đến ngày 20 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường xã Phước Tân.

Đại hội có mặt 78 đảng viên trên tổng số 80 đảng viên được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 14 đồng chí.

Đồng chí Pi Năng Ngọc được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Pi Năng Thị Hà và đồng chí Hồ Hải Đăng được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Nhiệm kỳ qua, Đảng ủy, chính quyền xã đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn lực, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương; nền kinh tế- xã hội xã nhà đã có bước phát triển, nhân dân đã có sự chủ động trong sản xuất, chăn nuôi, đa dạng hóa cây trồng, vật nuôi và tham gia tiếp cận thị trường; đời sống vật chất, tinh thần của người dân ngày càng được nâng cao; tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân 5% hàng năm, chất lượng dạy và học ngày càng nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; văn hóa truyền thống được giữ gìn và phát huy; Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến tích cực; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể - xã hội được phát huy, hệ thống chính trị hoạt động hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện có hiệu quả các chương trình kiểm tra, giám sát; chấn chỉnh, ngăn ngừa vi phạm; chú trọng

công tác tiếp dân giải quyết đơn thư khiếu nại; An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững, tạo điều kiện để nhân dân yên tâm phát triển kinh tế, ổn định xã hội.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như: Một số chỉ tiêu chưa đạt, chủ yếu tập trung về văn hóa xã hội; tiêu chí đạt chuẩn Nông thôn mới còn thấp; Thu ngân sách trên địa bàn chưa đạt, chưa hình thành được chuỗi giá trị sản phẩm cây trồng vật nuôi chủ lực, đàn gia súc phát triển chậm; tình hình lấn chiếm đất lâm nghiệp, tình trạng sang nhượng đất, khai thác khoáng sản trái phép, khai thác vận chuyển lâm sản... vẫn còn xảy ra; chưa có quy hoạch điểm dân cư ở Thôn Ma lâm. Chất lượng giáo dục và đào tạo vẫn còn thấp, tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật vẫn còn; Công tác giải quyết việc làm tại chỗ chưa ổn định; tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn ở mức cao; Tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống, sinh con trước tuổi thành niên, tỷ lệ hộ nghèo còn cao, thoát nghèo chưa bền vững; các thiết chế văn hóa chưa đạt theo chuẩn tiêu chí nông thôn mới. Hoạt động giám sát của HĐND và chất lượng giải quyết các ý kiến cử tri có mặt còn hạn chế, xử lý vi phạm hành chính có mặt còn chưa cương quyết. Một số chi bộ chưa chú trọng công tác tự kiểm tra giám sát đảng viên trong các kỳ sinh hoạt chi bộ; Các mô hình, điển hình tiên tiến, mô hình “dân vận khéo” chưa tạo được sự lan tỏa trong cộng đồng dân cư.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Xây dựng Đảng vững mạnh, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của bộ máy quản lý nhà nước, góp phần phát triển kinh tế - xã hội, giảm nghèo nhanh và bền vững, nâng cao mức sống người dân; giữ vững quốc phòng- an ninh, củng cố và nâng cao niềm tin của nhân dân đối với Đảng. Phát huy những tiềm năng lợi thế của địa phương; khai thác cảnh quang khu vực sinh thái thác Cha Por, thác A Nhăng và Đập Trà Co để phát triển Du lịch sinh thái gắn với văn hóa cộng đồng. Chuyển đổi cơ cấu cây trồng vật nuôi, hình thành chuỗi giá trị sản phẩm địa phương; xây dựng nông thôn mới gắn với bản sắc dân tộc. Nâng cao chất lượng công tác đào tạo nghề giải quyết việc làm; Chú trọng chất lượng y tế, giáo dục, gắn kết giáo dục- đào tạo với nâng cao dân trí; bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.

**Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025:* Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân hàng năm từ 12% trở lên. Tổng giá trị sản xuất năm 2025 ước đạt 79,5 tỷ đồng (*giá so sánh năm 2010*). Trong đó, nông - lâm nghiệp 33,6 tỷ đồng, chiếm 42,3%; công nghiệp, TTCN - xây dựng 20,4 tỷ đồng, chiếm 25,6%; thương mại - dịch vụ 25,5 tỷ đồng, chiếm 32,1%. Thu nhập bình quân đầu người: 20 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 đạt 30 triệu đồng. Diện tích gieo trồng 1.300 ha. Quy mô đàn gia súc 6.000 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 4.000 con. Phần đầu đạt thêm 05 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới (*nâng lên thành 14/19 tiêu chí*). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 4%. Phần đầu 01 trường học đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,5%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên ở mức 1,5%. Quy mô dân trên 3.300 người. Xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế. Phần đầu 3/3 thôn đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa; 80% gia đình giữ vững danh hiệu “Gia đình văn hóa”. Tỷ lệ che phủ rừng

sau quy hoạch đạt đạt 78,6%. 98% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh; 75% hộ dân có nhà vệ sinh tự hoại. Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng; Công tác giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu giao. Đội ngũ cán bộ chủ chốt và công chức xã đạt chuẩn 100% về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Kết nạp 25 đảng viên; 100% chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 100% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THẮNG LẦN THỨ XIII

Nhiệm kỳ 2020 – 2025

Đại hội đại biểu Đảng bộ xã Phước Thắng lần thứ XIII (nhiệm kỳ 2020 -2025) được tiến hành từ ngày 14 đến ngày 15 tháng 5 năm 2020, tại Nhà đa năng trường THCS Lê Lợi.

Đại hội có mặt 61/61 Đại biểu chính thức được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 15 đồng chí, Ban Thường vụ 05 đồng chí.

Đồng chí So Thị Bích Tánh được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Kator Tin và đồng chí Kator Phương được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Nhiệm kỳ qua, với sự đoàn kết, nỗ lực vượt khó của toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trong xã, Đảng bộ xã đã lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực: chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đúng hướng; nhất là phát triển chăn nuôi đạt trên 170,8%, đàn trâu, bò tăng 3.849 con; triển khai nhân rộng được các mô hình sản xuất mới, có hiệu quả kinh tế từ các nguồn vốn hỗ trợ thuộc chương trình 30a, 135; hoạt động chợ phiên được duy trì thường xuyên, mạng lưới các điểm kinh doanh buôn bán nhỏ lẻ, trao đổi hàng hóa trong nhân dân ngày càng tăng. Công tác an sinh xã hội được chăm lo, đời sống vật chất và tinh

thần của nhân dân được nâng lên; công tác phối hợp đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được tăng cường chú trọng. Tình hình an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Công tác xây dựng Đảng có nhiều chuyển biến rõ nét; tích cực tạo nguồn cho cán bộ tại chỗ và đào tạo chuẩn hóa về trình độ chuyên môn, lý luận chính trị; năng lực quản lý, điều hành của chính quyền được nâng lên; vai trò của Mặt trận, đoàn thể được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường củng cố. Một số chỉ tiêu đạt được: Qui mô đàn gia súc đạt 18.389/10.768 con, đạt 170,8% KH; tăng 118,6% so với năm 2015. Tổng diện tích gieo trồng đạt 895,1/960 ha, đạt 93,2% KH; tăng 135,5% so với năm 2015. Trong đó, diện tích đất chủ động nước 271 ha. Tổng sản lượng lương thực 4.169/5.280 tấn, đạt 78,9% KH; tăng 54,4% so với năm 2015. Bình quân lương thực đầu người 864/1.008kg/người/năm, đạt 85,7% KH; tăng 35% so với năm 2015. Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế. Duy trì giáo dục phổ cập-xóa mù chữ. 100% hộ dân được sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. 2/4 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, 75% hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa. Giao quân hàng năm đạt 100% chỉ tiêu. Xã đạt tiêu chuẩn khá về Quốc phòng - An ninh trật tự. Tỷ lệ Chi bộ trực thuộc đạt trong sạch vững mạnh chiếm 20%. Kết nạp đảng viên mới 30/30 đồng chí, đạt 100% KH.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như: thực hiện chưa đạt một số chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; đầu tư hỗ trợ sản xuất và chuyển dịch cơ cấu kinh tế chậm; năng suất cây trồng, vật nuôi thấp; thương mại, dịch vụ nhỏ lẻ; quản lý tài nguyên và môi trường nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập. Kết quả triển khai thực hiện Chương trình 30a của Chính phủ; Chương trình xây dựng Nông thôn mới chưa thật sự có hiệu quả. Tỷ lệ hộ nghèo còn ở mức cao; tình hình an ninh còn một số mặt đáng quan tâm, vẫn còn một số hộ dân (37 hộ/193 khẩu) quay về làng cũ để sinh sống; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của một số Chi bộ còn hạn chế; một số cán bộ, đảng viên chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tăng cường đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; củng cố, phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân. Khai thác sử dụng có hiệu quả các nguồn lực đầu tư phát triển kinh tế - xã hội gắn với đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới, giảm nghèo bền vững; tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hàng hóa, giá trị kinh tế cao, ứng phó với biến đổi khí hậu; đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu lao động, đào tạo nghề gắn với giải quyết việc làm. Duy trì các hoạt động văn hóa bảo tồn các giá trị bản sắc tốt đẹp của địa phương. Giữ vững ổn định chính trị, đảm bảo quốc phòng an ninh.

Các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025: Tổng giá trị sản xuất đạt 58 tỷ đồng. Trong đó, nông, lâm nghiệp, thủy sản 46 tỷ đồng, chiếm 79,3%; công nghiệp - xây dựng 6,67

tỷ đồng, chiếm 4,5%; các ngành dịch vụ 5,33 tỷ đồng, chiếm 9,2%. Tổng diện tích gieo trồng 895 ha (*Trong đó diện tích đất sản xuất chủ động nước là: 272 ha*). Qui mô đàn gia súc 19.000 con. Trong đó gia súc có sừng là 4.000 con. Thu nhập bình quân đầu người: 20 triệu đồng/người/năm. Thu ngân sách trên địa bàn bình quân hàng năm 40 triệu đồng; phấn đấu đến năm 2025 thu đạt 60 triệu đồng. Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 6%; Phấn đấu đến 2025 giảm còn 30,6%. Số tiêu chí đạt chuẩn nông thôn mới: 14 tiêu chí. Phấn đấu 2/3 trường học đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ lao động qua đào tạo 45%. Duy trì tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới mức 1,2%. Quy mô dân số trên 5.000 người. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,3%. Duy trì xã đạt Tiêu chí Quốc gia về y tế. Phấn đấu thêm 01 thôn đạt tiêu chuẩn thôn văn hóa (3/4 thôn). Tỷ lệ hộ gia đình có nhà vệ sinh 45%. Duy trì 100% tỷ lệ hộ dân được sử dụng nước sạch, hợp vệ sinh. Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về Quốc phòng. Xã, cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt loại khá trở lên về an ninh, trật tự. Đảng bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ. 95% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% Chi bộ trực thuộc Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 85% đảng viên xếp loại Hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 20% đảng viên Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết nạp 25 đảng viên mới.

ĐẠI HỘI ĐẠI BIỂU ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TIẾN LẦN THỨ XI Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Tiến Lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 được tiến hành từ ngày 11 đến ngày 12 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường UBND xã Phước Tiến.

Đại hội có mặt 60/60 đảng viên được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 15 đồng chí.

Đồng chí Pi Năng Bình được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Huỳnh Thanh Tuấn được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Trong nhiệm kỳ qua, được sự quan tâm, hỗ trợ của Trung ương, Tỉnh, Huyện thông qua các chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới. Cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo chuyển đổi nghề và triển khai nhiều mô hình sinh cơ bản thay đổi được tập quán sản xuất của nhân dân. Đến nay đời sống của nhân dân ngày càng được cải thiện và nâng cao. Bên cạnh đó, các chính sách an sinh xã hội được quan tâm và triển khai kịp thời, đặc biệt các chính sách hỗ trợ cho các đối tượng, đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động... Các chương trình y tế quốc gia được quan tâm triển khai, thực hiện. Hàng năm tổ chức nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục - thể thao chào mừng các ngày lễ, tết, tạo không khí vui tươi, phấn khởi trong nhân dân. Chất lượng công tác giám sát của HĐND và Mặt trận, đoàn thể ngày càng được nâng lên; phương thức vận động, tập hợp nhân dân được đổi mới; cơ cấu tổ chức bộ máy hành chính của xã được củng cố, kiện toàn; công tác giáo dục tư tưởng chính trị được quan tâm, tỷ lệ cán bộ đảng viên tham gia học tập Nghị quyết, Chỉ thị

đạt kế hoạch; công tác phát triển đảng viên và kiểm tra, giám sát trong Đảng được quan tâm và tăng cường; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tiếp tục được giữ vững. Một số chỉ tiêu đạt được: Tốc độ tăng tổng giá trị sản xuất bình quân: 15,6%/17% đạt 92%. Tổng giá trị sản xuất bình quân đạt 103,79 tỷ đồng (giá so sánh năm 2010). Thu nhập bình quân đầu người năm 2020: 17 triệu đồng/người/năm, đạt 85%. Diện tích gieo trồng: 1538,3ha/1.400ha đạt 109,88%. Tổng sản lượng lương thực: 7.091,35 tấn/5000 tấn đạt 141,83%. Quy mô đàn gia súc 20.011 con/ 7.500 con. Thu ngân sách trên địa bàn năm 2020: 142 triệu đồng (hàng năm đều đạt và vượt). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 6,19%/6% vượt 0,19%. Giữ vững xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 100%. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch và hợp vệ sinh 98%/85% đạt 115,3%. Giải quyết việc làm 565 lao động đạt 113% (100 lao động/năm). Có 03/04 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1, đạt 75%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm còn 25% đạt 100% so với (NQ25%). Số thôn đạt chuẩn thôn văn hóa 5/6 thôn, tỷ lệ 83,33%, (NQ 100%), tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa đạt 82%. Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân cấp trên giao. Đào tạo xây dựng đội ngũ cán bộ và công chức xã đạt chuẩn về trình độ chuyên môn đạt 100%. Đảng viên học tập, quán triệt Chỉ thị Nghị quyết của Đảng . Kết nạp 33 đảng viên, đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt trên 92,2%/80% đạt 102,4 %.

Tuy nhiên Bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như: Một số chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội X đề ra thực hiện chưa đạt; kinh tế vẫn còn chậm phát triển; năng suất, sản lượng cây trồng và nguồn lực tái đầu tư sản xuất trong nhân dân còn thấp; quản lý tài nguyên, môi trường, nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập. Tình trạng học sinh bỏ học, nghỉ học cách nhật và tảo hôn vẫn còn diễn ra và chưa có giải pháp ngăn chặn hiệu quả. Tình trạng trẻ em suy dinh dưỡng vẫn còn cao. Một bộ phận nhân dân còn tâm lý trông chờ ỷ lại. Công tác vận động tuyên truyền của Mặt trận và các đoàn thể từ xã đến thôn, tuy được đổi mới nhưng vẫn còn có những hạn chế nhất định.

Những khuyết điểm, yếu kém trên xuất phát từ nhiều nguyên nhân khách quan, nhưng chủ yếu là những nguyên nhân chủ quan sau: Trước hết là do năng lực, thái độ, tinh thần trách nhiệm của một bộ phận cán bộ, đảng viên trong quá trình thực hiện nhiệm vụ còn hạn chế. Công tác tham mưu ở một số cán bộ chuyên môn còn chậm; Chính quyền, Mặt trận, các tổ chức đoàn thể và một số chi bộ chưa phát huy hết vai trò lãnh đạo, chỉ đạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Mặc dù các chính sách về hỗ trợ giảm nghèo bền vững được cấp ủy đảng và chính quyền quan tâm chỉ đạo triển khai nhưng một bộ phận người dân còn ngại khó và tư tưởng thụ động, không tiếp cận khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi để tăng năng suất, vẫn còn trông chờ, ỷ lại vào các chính sách hỗ trợ của Nhà nước, không chủ động vươn lên thoát nghèo... Việc chấp hành giờ giấc làm việc, kỷ cương kỷ luật hành chính trong đội ngũ cán bộ, đảng viên đôi lúc còn chưa nghiêm.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Tranh thủ tối đa cơ hội và điều kiện thuận lợi, chủ động khắc phục khó khăn; đẩy mạnh xây dựng nông thôn mới gắn với thực hiện có hiệu quả việc ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo vệ môi trường; đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi phù hợp và nhân rộng trong nhân dân. Nâng cao hiệu quả, chất lượng trên từng lĩnh vực văn hóa, xã hội; đảm bảo an ninh

chính trị, trật tự an toàn xã hội; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng và đảng viên; tăng cường công tác quản lý, điều hành của chính quyền; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận, đoàn thể; tăng cường sự đồng thuận xã hội, quyết tâm thực hiện thắng lợi mục tiêu giảm nghèo bền vững và xây dựng nông thôn mới.

Một số chỉ tiêu trong nhiệm kỳ: Tổng giá trị sản xuất năm 2025: 182,92 tỷ đồng. (giá so sánh năm 2010). Trong đó cơ cấu ngành như sau: Nông - lâm nghiệp 145,9 tỷ đồng, chiếm 80%, Công nghiệp – xây dựng 33,97 tỷ đồng, chiếm 18%, thương mại - dịch vụ 3,05 tỷ đồng, chiếm 2%. Diện tích gieo trồng: 1.545 ha. Quy mô đàn gia súc: 26.475 con. (Trong đó: đàn Trâu 258 con, Bò 2.527 con, dê cừu 2.690 con, Heo 21.000 con). Thu nhập bình quân đầu người: 25 triệu đồng/người. Thu ngân sách trên địa bàn tăng bình quân hàng năm 15%. (Thu ngân sách trên địa bàn năm 2025 là 286 triệu đồng). Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 5% trở lên. Xây dựng NTM đạt 16/19 tiêu chí. Phân đầu 100% trường học đạt chuẩn quốc gia. Tỷ lệ lao động qua đào tạo: 80%. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên duy trì ở mức 1,5%. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,5%. Duy trì xã đạt chuẩn quốc gia về Y tế. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh đạt trên 98%. Xã đạt tiêu chuẩn vững mạnh về quốc phòng. 80% các cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt loại khá trở lên về an ninh, trật tự. 95% tổ chức chi bộ đảng hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% chi bộ trực thuộc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. 85% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; 20% đảng viên hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Kết nạp 35 đảng viên.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC TRUNG LẦN THỨ XIII NHIỆM KỲ 2020-2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Trung, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã tổ chức trong 02 ngày, từ ngày 07 đến ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường UBND xã Phước Trung.

Đại hội có mặt 90 đại biểu trên tổng số 94 đại biểu được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 15 đồng chí.

Đồng chí Chamaléa Thị Lánh được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Tà Yên Xổn và Nguyễn Ngọc Tuân được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã,



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Trong 5 năm thực hiện nghị quyết Đại hội XII, bên cạnh những thuận lợi cơ bản, xã vẫn còn gặp nhiều khó khăn nhất định. Nhưng bằng sự cố gắng nỗ lực của mình, sự quan tâm hỗ trợ, giúp đỡ của Trung ương, tỉnh, huyện, Đảng bộ và nhân dân xã Phước Trung đã đạt được những kết quả to lớn về mọi mặt: tình hình kinh tế - xã hội có nhiều chuyển biến tích cực, đời sống của nhân dân ngày càng được nâng cao; chất lượng công tác y tế, dân số, giáo dục - đào tạo được nâng lên; ý thức tự lực tự cường của nhân dân có nhiều chuyển biến; tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững; Đảng bộ đã phát huy được sức mạnh của khối đại đoàn kết toàn dân và trong hệ thống chính trị; xác định và thực hiện tốt nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trọng tâm, xây dựng Đảng làm then chốt, phát triển văn hóa làm nền tảng tinh thần của toàn xã hội. Một số chỉ tiêu đạt được: Tốc độ tăng tổng giá trị sản

xuất bình quân hàng năm 18,6%/16%, đạt 116,2%; Tổng đàn gia súc có sừng 19.202 con/9.350 con, đạt 205,3% KH, tăng 295,3% so với năm 2015; Thu ngân sách trên địa bàn 430/214 triệu đồng, đạt 210%KH; Tổng diện tích gieo trồng trung bình hàng năm 1.242ha/2.300ha, đạt 54% KH, giảm 30% so với nhiệm kỳ trước; Thu nhập bình quân đầu người đạt 10,8 triệu đồng/người/năm, đạt 65,5% KH (*NQ giao 16-18 triệu đồng*); Tổng số tiêu chí Nông thôn mới 14/15/19 tiêu chí, đạt 93,3%KH. Có 03/04 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, đạt 100%KH; tỷ lệ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa 91,22%/80%, đạt 140%KH; Giới thiệu việc làm 630/400 lao động, đạt 157%KH, tăng 80% so với nhiệm kỳ trước; Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 100%KH; Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1%/1,6%, Tỷ lệ giảm hộ nghèo bình quân hàng năm 5,58%, đạt 100%KH, giảm 22,92% so với năm 2015. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng dưới 5 tuổi 23,6%/20%; Huy động học sinh trong độ tuổi đến trường đạt 96,42%/97%, đạt 99,4%KH; trẻ em đủ tuổi vào lớp 1 đạt 100%; duy trì đạt chuẩn phổ cập THCS. Giữ vững ANCT-TTATXH, không có trọng án xảy ra, đạt 100%KH; Hàng năm hoàn thành 100% chỉ tiêu tuyển quân, ít nhất có 01 đảng viên trẻ tham gia nhập ngũ/năm, đạt 100%KH; Hàng năm không có chi bộ yếu kém, Đảng bộ đạt trong sạch vững mạnh, đạt 100%KH; Tỷ lệ cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết, của Đảng 99%, đạt 100%KH; Kết nạp đảng viên mới 15 đảng viên, đạt 100% KH. Tỷ lệ đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ hàng năm đạt 80% trở lên, đạt 100% KH; Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt trên 85%, đạt 100% KH

Tuy nhiên bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế nhất định như: Nền kinh tế tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng thiếu tính ổn định và chưa bền vững; chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi còn chậm; việc áp dụng các tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất còn chậm và hiệu quả chưa cao; Năng suất cây trồng vật nuôi nhìn chung còn thấp; Việc quản lý đất đai còn nhiều bất cập, như tình trạng mua bán, sang nhượng, lấn chiếm đất trái phép vẫn còn xảy ra; Công tác quản lý, bảo vệ rừng hiệu quả chưa cao, tình trạng khai thác, vận chuyển lâm sản trái phép còn diễn biến trên địa bàn; Một số cán bộ, đảng viên nắm bắt về chủ trương, Nghị quyết của Đảng, chính sách nhà nước, của cấp trên chưa kỹ, chưa sâu, vận dụng chưa phù hợp. Phương thức lãnh đạo của Đảng ủy còn lúng túng; vai trò lãnh đạo, điều hành của Đảng ủy còn hạn chế; chưa duy trì sinh hoạt Đảng đầy đủ, một bộ phận cán bộ, đảng viên năng lực yếu, trình độ thấp, nhận thức của một số cán bộ, đảng viên còn hạn chế. Những tồn tại, hạn chế của nhiệm kỳ qua có nhiều nguyên nhân, Đại hội nhấn mạnh một số nguyên nhân chủ quan như sau: Chuyển biến tư tưởng nhận thức của cán bộ đảng viên và nhân dân vẫn còn chậm, ý thức tự lực, tự cường, phấn đấu vươn lên còn nhiều mặt hạn chế, vẫn còn tư tưởng trông chờ, ỷ lại. Trình độ, năng lực của một số cấp ủy viên còn hạn chế, thiếu chủ động, sáng tạo trong công tác xây dựng Nghị quyết, kế hoạch và lãnh đạo, điều hành. Sự phối hợp chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện giữa các cấp, các ngành trong xã chưa đồng bộ.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội lần thứ XIII, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Phát huy tối đa những thành tựu, kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, coi đây là tiền đề, động lực cho sự phát triển bền vững trong nhiệm kỳ tới. Khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển năng lượng tái tạo; nông lâm nghiệp với việc phát triển mạnh mẽ và dần dần hình thành vùng sản xuất theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với biến đổi khí hậu và điều kiện môi trường. Xác định chăn nuôi gia súc có sừng tiếp tục là thế mạnh của địa phương, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng và số lượng; từ đó, chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế địa phương, đưa nền kinh tế- xã hội của xã đến năm 2025 phát triển ổn định, bền vững, nâng cao mức sống và đảm bảo thu nhập cho người dân; thực hiện thắng lợi mục tiêu nâng cao dân trí, xây dựng và hình thành nếp sống văn minh, tiến bộ, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tảo hôn, hôn nhân cận huyết thống,...; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm và tăng cường, bộ máy chính trị được củng cố và kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới. Một số chỉ tiêu đến năm 2025: Tổng giá trị sản xuất: 247 tỷ đồng. Trong đó: Nông - lâm nghiệp 123 tỷ đồng chiếm 50%, Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 74 tỷ đồng chiếm 30%, thương mại - dịch vụ 50 tỷ đồng chiếm 20%. Tổng diện tích gieo trồng trung bình hàng năm: 1.500 ha; Quy mô đàn gia súc có sừng đến năm 2025: 20.000 con; Thu nhập bình quân đầu người đến năm 2025: 18 triệu đồng; Thu ngân sách trên địa bàn đến năm 2025: 160 triệu đồng; Đến năm 2025 đạt chuẩn 16/19 tiêu chí nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm từ 4-5%/năm. Phấn đấu 02/04 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới mức 1,2%/năm; Đến năm 2025, có 4/4 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa trên 95%. Giữ vững danh hiệu xã vững mạnh về quốc phòng. Xã, cơ quan, trường học, doanh nghiệp đạt loại khá trở lên về an ninh trật tự; 95 % chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; không có chi bộ nào không hoàn thành nhiệm vụ. 85 % đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. 97% CB, đảng viên được quán triệt, học tập các chỉ thị, nghị quyết của Đảng. Phát triển từ 26 đảng viên mới trở lên.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC CHÍNH LẦN THỨ VI

Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Chính lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã được tổ chức trong 2 ngày từ ngày 13 đến ngày 14/5/2020, tại Hội trường UBND xã Phước Chính.

Đại hội có mặt 68 đảng viên trên tổng số 70 đảng viên được triệu tập

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 13 đồng chí.

Đồng chí Patâu A xá Thị Dem được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Bùi Khắc Trung và Quảng Minh Huân được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Trong 05 năm qua dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng bộ, sự nỗ lực, cố gắng của chính quyền, sự phối hợp của mặt trận, đoàn thể các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ lần thứ V đề ra được triển khai và đạt được những kết quả khá quan trọng. Cấp ủy, chính quyền tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đổi mới, nâng cao năng lực hoạt động của hệ thống chính trị; phát huy đoàn kết toàn dân; tích cực phát huy nội lực, tranh thủ các nguồn lực xã hội, khai thác có hiệu quả tiềm năng, lợi thế của địa phương đã đạt được nhiều kết quả tích cực trên các lĩnh vực: Hầu hết các chỉ tiêu Nghị quyết đều đạt, vượt kế hoạch đề ra; tỷ lệ hộ nghèo giảm sâu (bình quân hàng năm trên 6,7%); nền kinh tế tiếp tục tăng trưởng khá; sản xuất ngày càng phát triển, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi đúng hướng, nhân dân từng bước áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, tăng năng suất, chất lượng cây trồng, vật nuôi; xuất hiện nhiều mô hình giảm nghèo hiệu quả; thu ngân sách trên địa bàn hàng năm

đều đạt kế hoạch. Sự nghiệp giáo dục, y tế được chú trọng đầu tư phát triển; chất lượng giáo dục ngày càng nâng lên; công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân có nhiều tiến bộ; công tác đào tạo nghề, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động được chú trọng; các chính sách an sinh xã hội được triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời; đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị có nhiều chuyển biến, rõ nét; năng lực quản lý, điều hành được nâng lên; vai trò của mặt trận, đoàn thể - xã hội được phát huy, khối đại đoàn kết toàn dân được tiếp tục củng cố, tạo sự đồng thuận của nhân dân trên địa bàn xã.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong nhiệm kỳ vừa qua, vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế đó là:

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nghị quyết đại hội Đảng bộ xã khóa V đề ra còn nhiều mặt chưa đạt như: chuyển dịch cơ cấu cây trồng vật nuôi còn chậm, năng suất cây trồng đạt thấp; nguồn lực hỗ trợ sản xuất còn hạn chế; thương mại, dịch vụ nhỏ lẻ; quản lý tài nguyên và môi trường nhất là lĩnh vực đất đai còn nhiều bất cập; thực hiện kê khai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất còn chậm; thu nhập bình quân đầu người chưa đạt kế hoạch; Tỷ lệ hộ nghèo, thoát nghèo chưa bền vững, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn ở mức cao; Phong trào “*Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM, đô thị văn minh*” hiệu quả chưa cao; tình hình an ninh nông thôn chưa thực sự ổn định. Chất lượng hoạt động của hệ thống chính trị chưa đồng bộ, năng lực lãnh đạo của các chi bộ và chất lượng đội ngũ cán bộ, đảng viên còn hạn chế.

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Khai thác tối đa các tiềm năng, lợi thế của địa phương, đẩy mạnh phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân, đặc biệt là hộ nghèo, hộ đồng bào dân tộc thiểu số, giảm nghèo nhanh và bền vững, bảo vệ môi trường sinh thái, tổ chức sản xuất có hiệu quả; xây dựng và nâng cấp hệ thống kết cấu hạ tầng; nâng cao trình độ dân trí, đảm bảo vững chắc an ninh quốc phòng. Một số chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025: Thu nhập bình quân đầu người: 20 triệu đồng/người/năm.; Thu ngân sách trên địa bàn đạt 100 triệu đồng; Diện tích gieo trồng 1.153 ha; Quy mô đàn gia súc 7.150 con. Trong đó, đàn trâu, bò là 3.750 con; Phấn đấu đạt thêm 04 tiêu chí xây dựng Nông thôn mới; Tỷ lệ hộ nghèo giảm bình quân hàng năm 4%; Phấn đấu 01 trường học đạt chuẩn quốc gia.. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng hàng năm giảm 1,5%; Giữ chuẩn quốc gia về y tế; Tỷ lệ tăng dân số ở mức 1,5%; Tỷ lệ gia đình giữ vững danh hiệu văn hóa 82,6%. Diện tích rừng trồng mới hàng năm 05 ha và tỷ lệ che phủ rừng là 57%; 100% hộ dân sử dụng nước sinh hoạt hợp vệ sinh. Vững mạnh về Quốc phòng - An ninh; Tỷ lệ dân quân, tự vệ đạt từ 3 đến 3,3 so với tổng dân số; 98% cán bộ, đảng viên tham gia học tập, quán triệt các chỉ thị, nghị quyết của Đảng; 80% chi bộ hoàn thành tốt nhiệm vụ; 20% tổ chức cơ sở đảng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, không có tổ chức cơ sở đảng không hoàn thành nhiệm vụ; 85% đảng viên xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên; Kết nạp 25 đảng viên mới; Xây dựng chính quyền, mặt trận và đoàn thể đạt trong sạch vững mạnh đạt 90%; 100% cán bộ, công chức đạt chuẩn; 90% cán bộ, công chức hoàn thành tốt nhiệm vụ.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ XÃ PHƯỚC THÀNH LẦN THỨ XII Nhiệm kỳ 2020 - 2025

Đại hội Đảng bộ xã Phước Thành lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020 – 2025 đã được tổ chức trong 2 ngày từ ngày 05 đến ngày 06 tháng 5 năm 2020, tại Hội trường UBND xã Phước Thành.

Đại hội có mặt 60 đảng viên trên tổng số 60 đảng viên được triệu tập

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 13 đồng chí.

Đồng chí Trương Công Huân được bầu làm Bí thư Đảng ủy xã

Đồng chí Pi Năng Quốc và Chamaléa Nhiên được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy xã.



NHỮNG NỘI DUNG CHÍNH CỦA BÁO CÁO CHÍNH TRỊ

** Những kết quả đạt được*

Trong nhiệm kỳ qua, được quan tâm của Trung ương, Tỉnh, Huyện đầu tư kết cấu hạ tầng hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh thông qua các chương trình, dự án hỗ trợ về giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới, các chương trình về đảm bảo an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống tội phạm,... được triển khai tích cực. Cùng với đó là sự nỗ lực, phấn đấu của tập thể Đảng bộ, chính quyền, Mặt trận, đoàn thể và ý chí tự lực tự cường của người dân đã tạo sự chuyển biến tích cực. Đời sống nhân dân ngày càng được cải thiện, bộ mặt nông thôn có nhiều khởi sắc. Có 18 chỉ tiêu đạt và vượt kế hoạch: Tổng diện tích gieo trồng ước đạt 915,22 ha, đạt 102,7% KH, giảm 14,3% so với năm 2015; Tổng đàn gia súc ước đạt 5.510 con, đạt trên 177,7% KH, tăng 90,13% so với năm 2015; Tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 38,91%, đạt 100% KH, giảm 28,98% so với năm 2015, bình quân hàng năm giảm 5,8%; Huy động học sinh ra lớp năm học

2019 - 2020 đạt trên 98%, đạt 100% KH, tăng 4,6% so với năm 2015; trẻ em 6 tuổi vào lớp 1, đạt 100% KH. Duy trì giữ chuẩn PCGD - XMC; 01 đơn vị trường học đạt chuẩn quốc gia, đạt 100% KH, tăng 01 đơn vị so với năm 2015; Xã đạt chuẩn quốc gia về y tế, đạt 100% KH; Tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên ở mức 1,2%, đạt 100KH, giảm 0,6% so với năm 2015; Quy mô dân số 3.765 người, đạt 99,07% KH, tăng 14,9% so với năm 2015; 03/05 thôn đạt chuẩn thôn văn hóa, đạt 200%KH, tăng 03 thôn so với năm 2015; 74,42% gia đình văn hóa, đạt 106% KH, tăng 10,52% so với 2015; 95,17% hộ được sử dụng nước sạch hoạt hợp vệ sinh, đạt 100,2% KH, tăng 34,67% so với 2015; Thu ngân sách trên địa bàn đạt 2,04 tỷ đồng, (trong đó Cục thuế huyện thu 2,0 tỷ đồng, xã thu 0,04 tỷ đồng), đạt 4.000%KH, tăng 1,989 tỷ đồng so với năm 2015; Phát triển 40/40 đảng viên mới, đạt 100% so với Nghị quyết; 100% chi bộ cuối năm xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, không có chi bộ yếu kém. Hàng năm Đảng bộ xã được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên. Riêng năm 2018 và năm 2019, Đảng bộ được xếp mức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và được tỉnh, huyện khen tặng. Mặt trận và các đoàn thể xã hàng năm được xếp loại từ vững mạnh trở lên, đạt 100% so với Nghị quyết.

Bên cạnh những kết quả đạt được nêu trên, trong nhiệm kỳ vừa qua, vẫn còn một số mặt tồn tại, hạn chế đó là: Kinh tế của xã tuy có bước tăng trưởng và phát triển nhưng chưa ổn định, thiếu tính bền vững, chuyển dịch cơ cấu cây trồng còn chậm, áp dụng các tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất còn chậm. Quản lý sử dụng đất đai chưa chặt chẽ, tiến độ các thủ tục đề nghị cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất chậm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm qua các năm nhưng thiếu tính bền vững. Tinh thần trách nhiệm của đội ngũ thực thi công vụ chưa cao, chất lượng tham mưu còn hạn chế. Tình trạng an ninh nông thôn còn tiềm ẩn nhiều yếu tố gây mất ổn định...

Trên cơ sở kết quả thực hiện nhiệm kỳ 2015-2020, Đại hội lần thứ XII, nhiệm kỳ 2020-2025 xác định phương hướng, nhiệm vụ như sau:

Phát huy tối đa những thành tựu, kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ 2015 - 2020, coi đó là tiền đề, là động lực cho sự phát triển bền vững trong nhiệm kỳ tới. Với tinh thần đoàn kết, nhất trí, đồng thuận cao trong khai thác tối đa tiềm năng, lợi thế của địa phương để phát triển năng lượng tái tạo; nông lâm nghiệp với việc phát triển mạnh mẽ và dần dần hình thành vùng cây ăn quả tập trung theo hướng sản xuất hàng hóa, nâng cao giá trị gia tăng và thích ứng với điều kiện môi trường. Xác định chăn nuôi gia súc có sừng tiếp tục là thế mạnh của địa phương, phát triển theo hướng nâng cao chất lượng và số lượng tổng đàn. Từ đó, chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu kinh tế địa phương, đưa nền kinh tế- xã hội của xã đến năm 2025 phát triển ổn định, bền vững, nâng cao mức sống và đảm bảo thu nhập cho người dân; thực hiện thắng lợi mục tiêu nâng cao dân trí, xây dựng và hình thành nếp sống văn minh, tiến bộ, ngăn chặn và đẩy lùi tình trạng tảo hôn, xóa mù chữ...; công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng được quan tâm và tăng cường, bộ máy chính trị được củng cố và kiện toàn, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng trong thời kỳ mới.

** Các chỉ tiêu chủ yếu giai đoạn 2020- 2025*

Tổng giá trị sản xuất năm 2025: 66,5 tỷ đồng, trong đó: Nông - lâm nghiệp 33,25 tỷ đồng chiếm 50%, Công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp 19,95 tỷ đồng chiếm 30%, thương mại - dịch vụ 13,3 tỷ đồng chiếm 20%. Bình quân thu nhập đầu người năm

2025 là 18 triệu đồng. Thu ngân sách trên địa bàn năm 2025: 4,0 tỷ đồng, trong đó Cục thuế huyện thu là 3,9 tỷ đồng. Diện tích gieo trồng năm 2025: 765 ha, trong đó: cây hàng năm 530 ha, cây lâu năm 235 ha. Quy mô đàn gia súc đến 2025: 6.700 con (trong đó đàn trâu, bò là 3.500 con). Đạt 17/19 tiêu chí xây dựng nông thôn mới. Tỷ lệ hộ nghèo hàng năm giảm 5%/năm. Phần đầu 04 trường học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên dưới mức 1,2% /năm. Quy mô dân số năm 2025 là 3.990 người. Đến năm 2025, có 5/5 thôn đạt chuẩn và giữ vững danh hiệu thôn văn hóa; tỷ lệ gia đình văn hóa 80%. Tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch hợp vệ sinh trên 98%, và 30% hộ dân sử dụng hố xí hợp vệ sinh. Giữ vững danh hiệu xã vững mạnh về quốc phòng - an ninh. Duy trì hoạt động của tiểu đội dân quân thường trực. Công tác giao quân hàng năm đạt chỉ tiêu giao. Đội ngũ cán bộ chủ chốt và công chức xã đạt chuẩn 100% về chuyên môn nghiệp vụ và lý luận chính trị. Tỷ lệ cán bộ, đảng viên được tiếp cận các chỉ thị, nghị quyết của Đảng đạt 100% hàng năm. Phát triển 25 đảng viên mới; Thành lập 02 chi bộ mới: Chi bộ công an xã và chi bộ Mẫu giáo. Hàng năm Đảng bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; 100% cán bộ, đảng viên và đơn vị hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có 80% cán bộ, đảng viên và đơn vị hoàn thành tốt nhiệm vụ và 20% cán bộ, đảng viên và đơn vị hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ. Không có tổ chức đảng, đảng viên xếp loại không hoàn thành nhiệm vụ. Chính quyền vững mạnh, Mặt trận và đoàn thể được xếp loại cao nhất.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ QUÂN SỰ HUYỆN LẦN THỨ VI, NHIỆM KỲ 2020-2025

Đại hội Đảng bộ Quân sự huyện lần thứ VI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã tổ chức trong 02 ngày, từ ngày đến ngày tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Quân sự huyện.

Đại hội có mặt ? đại biểu trên tổng số ? đại biểu được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 05 đồng chí.

Đồng chí Mẫu Thái Phương được bầu làm Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện

Đồng chí Pa Xây Tình được bầu làm Phó Bí thư Đảng ủy Quân sự huyện



Đại hội Đảng bộ quân sự huyện nhiệm kỳ 2020-2025 là đợt sinh hoạt chính trị sâu rộng, khẳng định bản lĩnh chính trị, sự trưởng thành, phát triển không ngừng của lực lượng vũ trang (LLVT) huyện trong những năm qua; thể hiện quyết tâm xây dựng LLVT huyện cách mạng, chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại. Kết quả thành công của Đại hội Đảng bộ quân sự huyện sẽ góp phần quan trọng vào sự thành công của Đại hội Đại biểu Đảng bộ Quân sự tỉnh và Đại hội Đại biểu Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025.

Đại hội lần này, tập trung vào tổng kết Nghị quyết đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 và xác định phương hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp lãnh đạo nhiệm kỳ 2020-2025; thảo luận, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn kiện Đại hội XIII của Đảng, báo cáo chính trị của Đảng bộ quân sự tỉnh và báo cáo chính trị của Đảng bộ huyện nhiệm kỳ 2020-2025; bầu Ban chấp hành đảng bộ quân sự huyện nhiệm kỳ 2020-2025; bầu đoàn đại biểu đi dự đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV, nhiệm kỳ 2020-2025.

ĐẠI HỘI ĐẢNG BỘ CÔNG AN HUYỆN LẦN THỨ VII NHIỆM KỲ 2020-2025

Đại hội Đảng bộ Công an huyện lần thứ VII, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã tổ chức trong 02 ngày, từ 25 ngày đến ngày 26 tháng 5 năm 2020 tại Hội trường Công an huyện.

Đại hội có mặt 53 đại biểu trên tổng số 53 đại biểu được triệu tập.

Đại hội đã bầu Ban Chấp hành gồm có 07 đồng chí.

Đồng chí Nguyễn Hoàng Anh Dũng được bầu làm Bí thư Đảng ủy Công an huyện

Đồng chí Pi Năng Nhật và đồng chí Trần Thanh Hải được bầu làm bí thư Đảng ủy Công an huyện.



Nhiệm kỳ qua, Đảng bộ Công an huyện thực hiện nhiệm vụ chính trị trong bối cảnh tình hình kinh tế - xã hội có nhiều thuận lợi, nhưng cũng không ít khó khăn; tình hình ANQG - TTATXH có nhiều diễn biến phức tạp, đặt ra nhiều khó khăn, thử thách trong việc lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội. Tuy nhiên, được sự quan tâm lãnh

đạo, chỉ đạo toàn diện, trực tiếp của Huyện uỷ; Đảng uỷ, lãnh đạo Công an tỉnh và của UBND huyện, Đảng uỷ Công an huyện đã có nhiều chủ trương, quyết sách, biện pháp, với các chỉ tiêu cụ thể, tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và động viên cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ, ra sức phấn đấu thực hiện hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu công tác trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm mà Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2015-2020 đã đề ra. Từ sự quyết tâm đó, nhiều chỉ tiêu công tác chuyên môn, công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng đã cơ bản thực hiện hoàn thành so với yêu cầu đề ra, nhiều nội dung đạt và vượt chỉ tiêu. Cụ thể: trên lĩnh vực ANQG, đã chủ động có nhiều giải pháp phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh, ngăn chặn mọi âm mưu, ý đồ chống phá của các thế lực thù địch, không để bị động, bất ngờ, hạn chế những tác động tiêu cực từ bên ngoài đến địa phương; trên lĩnh vực TTATXH, đã có nhiều giải pháp phát hiện, ngăn chặn, đấu tranh quyết liệt với các loại tội phạm, kiểm chế sự gia tăng của các loại tội phạm, tỷ lệ điều tra khám phá án được nâng lên, công tác giải quyết vụ việc, tố giác, tin báo tội phạm và công tác lập hồ sơ các loại đối tượng được quan tâm; công tác đảm bảo TTATGT, quản lý hành chính nhà nước về cư trú, về ngành nghề kinh doanh có điều kiện về ANTT và công tác phòng cháy, chữa cháy được đẩy mạnh; công tác xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc được chú trọng và có nhiều chuyển biến nhất định; công tác cải cách tư pháp, cải cách hành chính và công tác nghiệp vụ được đặc biệt chú trọng; công tác xây dựng đảng, xây dựng lực lượng, công tác hậu cần kỹ thuật có nhiều tiến bộ; công tác thanh tra, kiểm tra, siết chặt kỷ cương, kỷ luật được tăng cường... Trong những năm tiếp theo, tình hình kinh tế - xã hội sẽ có sự phát triển mạnh mẽ, nhưng cũng đối mặt với nhiều khó khăn; tình hình ANTT tiếp tục diễn biến phức tạp, và không loại trừ sẽ xuất hiện các loại tội phạm mới... đặt ra những khó khăn và thách thức cho Đảng bộ Công an huyện trong tham mưu, triển khai thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình. Để thực hiện thắng lợi nhiệm vụ chính trị, Đảng bộ Công an huyện đề ra mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp trọng tâm: Tiếp tục giữ vững ổn định chính trị, bảo đảm TTATXH trên địa bàn huyện; phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn có hiệu quả các hoạt động tôn giáo trái pháp luật; quản lý tốt người nước ngoài, các tổ chức phi chính phủ đến địa phương; thực hiện có hiệu quả các chương trình quốc gia về phòng, chống tội phạm; đảm bảo TTATGT; phòng, chống cháy, nổ; nâng cao chất lượng phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”; củng cố, phát huy hiệu quả hoạt động của các mô hình quần chúng tự quản về ANTT; nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của cấp uỷ và các tổ chức đảng, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về ANTT, tạo điều kiện thuận lợi phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

PHẦN THỨ TƯ

**MỘT SỐ HÌNH ẢNH PHÁT TRIỂN KINH TẾ -
XÃ HỘI CỦA HUYỆN**













MỤC LỤC

Lời nói đầu.....	
Phần thứ nhất: VĂN KIẾN CHÍNH CỦA ĐẠI HỘI.....	
- Phát biểu của đồng chí Nguyễn Bắc Việt.....	
- Phát biểu khai mạc Đại hội của đồng chí Mẫu Thái Phương.....	
- Diễn văn bế mạc Đại hội của đồng chí Mẫu Thái Phương.....	
- Báo cáo chính trị của Đại hội.....	
- Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ XIV.....	
- Danh sách Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khoá XIV.....	
Phần thứ hai: THAM LUẬN TẠI ĐẠI HỘI.....	
Phần thứ Ba: MỘT SỐ THÔNG TIN VỀ ĐẠI HỘI CỦA CÁC ĐẢNG BỘ TRỰC THUỘC.....	
- Đảng bộ xã Phước Đại.....	
- Đảng bộ xã Phước Bình.....	
- Đảng bộ xã Phước Hòa.....	
- Đảng bộ xã Phước Tân.....	
- Đảng bộ xã Phước Thắng.....	
- Đảng bộ xã Phước Tiến.....	
- Đảng bộ xã Phước Trung.....	
- Đảng bộ xã Phước Chính.....	
- Đảng bộ xã Phước Thành.....	
- Đảng bộ Quân sự huyện.....	
- Đảng bộ Công an huyện.....	